

Số 287  
(Tháng 09-2017)

▶ **Tổng Biên tập:**  
HOÀNG QUANG ĐỘ  
(*Phó Chủ tịch Hội*)

▶ **Phó Tổng Biên tập**  
VI THỊ THU ĐẠM

▶ **Ban Biên tập:**  
TRỊNH TRỌNG ANH  
(*Phó Trưởng ban*)  
NGUYỄN LAN HUYỀN  
HOÀNG THỊ THU HƯƠNG  
LÊ THỊ THUẬN  
VY THỊ NGỌC HẰNG

▶ **Tham gia biên tập:**  
HOÀNG KIM DUNG  
ĐÌNH QUANG TRUNG

▶ **Trị sự và phát hành:** **VĂN PHÒNG  
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT LẠNG SƠN**

▶ **Trang thông tin điện tử tổng hợp**  
[www.vanhocnghethuatlangson.org.vn](http://www.vanhocnghethuatlangson.org.vn)

▶ **Tòa soạn:**  
Số 3 Trần Hưng Đạo -  
P. Chi Lăng, Tp. Lạng Sơn  
ĐT: (0205) 3812 338  
Email:  
[vannghexulang@gmail.com](mailto:vannghexulang@gmail.com)

▶ **Giấy phép xuất bản:**  
Số 880/GP-BTTTT do Bộ  
Thông tin và Truyền thông  
cấp ngày 23/5/2012; Giấy  
phép sửa đổi, bổ sung số  
2173 do Bộ TT&TT cấp ngày  
15/11/2012

▶ **In tại:**  
Công ty cổ phần In Lạng Sơn.  
In xong và nộp lưu chiểu  
tháng 09/2017

▶ **Trình bày:**  
NGUYỄN LAN HUYỀN

**GIÁ:12.000 đồng**

## TẠP CHÍ SÁNG TÁC, NGHIÊN CỨU, LÝ LUẬN PHÊ BÌNH VĂN HỌC NGHỆ THUẬT



### TRONG SỐ NÀY

#### \* Thơ:

Của các tác giả: DUY ĐƯỜNG, KIM TRỌNG THÀNH, NGUYỄN ĐÌNH THỌ, HOÀNG CHOÁNG, PHẠM ANH VŨ, VŨ ĐÌNH THI, LÊ THIỆU, NGUYỄN VĂN NGỌC, HOÀNG QUANG ĐỘ, LĂNG ĐỨC THÀNH, TẠ QUANG MINH, NGUYỄN VĂN ĐỊNH, KIỀU XUÂN HOA, TRẦN THÀNH.

#### \* Văn xuôi:

Lời nói phải đi đôi với việc làm, nói được, làm được ắt sẽ thành công (NGUYỄN VĂN THANH); Người trồng quýt ở Vũ Sơn (PHẠM CHIẾN); Mùa vàng ở Chi Lăng (NGUYỄN DUY CHIẾN); Hoa trong bão (NGUYỄN TRƯỜNG THANH); Sương thủy tinh (CAO DUY SƠN); Tình núi (CHU THANH HƯƠNG); Chuyện về cây chanh rừng (HOÀNG HỒNG VÂN); Công tác xuất bản và phát hành các tác phẩm trong chặng đường phát triển 10 năm ở Lạng Sơn (2005 - 2015) (NGUYỄN KHẮC ÂN); Cầu đá suối Khao (CHU QUẾ NGÂN).

#### \* Nhạc:

Về Bắc Sơn

Nhạc và lời: PHÙNG CHIẾN

**Và các chuyên mục khác.**

#### \* Bìa 1:

Bắc Sơn trong nắng sớm

Ảnh: BÙI VINH THUẬN

Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

## LỜI NÓI PHẢI ĐI ĐÔI VỚI VIỆC LÀM, NÓI ĐƯỢC, LÀM ĐƯỢC ẤT SẼ THÀNH CÔNG

NGUYỄN VĂN THANH



*Hồ Chủ tịch về thăm đình Tân Trào (1961), nơi Người đã chủ trì Quốc dân đại hội quyết định Tổng khởi nghĩa và bầu ra Ủy ban giải phóng dân tộc.*

Ảnh: Tư liệu

**Đ**ể Đảng ta luôn luôn "là đạo đức, là văn minh", thì "nói đi đôi với làm" phải được thực hiện đồng bộ, nhất quán từ trên xuống dưới, từ trong mọi quan hệ ở cơ quan đến quan hệ đời thường. "Nói đi đôi với làm" là tôn trọng mình và tôn trọng người khác, cao nhất là *trọng dân, vì dân*.

"Nói đi đôi với làm" là một phẩm chất của người biết giữ lời hứa, khác với những người "nói suông" là những người nói mà không làm hoặc làm không đến nơi đến chốn; chưa kể những người "nói một đằng, làm một nẻo". "Nói"

ở đây không chỉ là lời nói mà còn bao hàm các nghị quyết, chỉ thị, pháp luật quyết định các chủ trương, chính sách, mục tiêu... "Làm" ở đây không chỉ là hoạt động của một người mà bao gồm các giải pháp điều hành thiết thực, khả thi và sự chuyển động tích cực của các tổ chức, để đưa các chủ trương, chính sách pháp luật, chính sách, mục tiêu đi vào cuộc sống.

Bác Hồ là một tấm gương sáng "nói đi đôi với làm" cho mọi thế hệ học tập và làm theo. Còn nhớ, trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ lâm thời ngày 03/9/1945, sau lễ tuyên bố

VĂN NGHỆ

Số 287-09/2017 - xứ lạng

độc lập, Người đã phát động trong Chính phủ: "Cứ mời người nhịn ăn một bữa, mỗi bữa mỗi bơ gạo để có gạo giúp dân và tôi xin làm trước tiên"<sup>(1)</sup>. Ông Vũ Kỳ, thư ký của Chủ tịch Hồ Chí Minh kể lại: Nhân dân ta lúc đó dù còn nhiều khó khăn nhưng Cụ Hồ đã kêu gọi thì từ Nam chí Bắc đều hưởng ứng nhiệt liệt. Bởi, không phải Cụ Hồ chỉ kêu gọi mà chính Cụ Hồ đã làm, đã thực hiện và là người thực hiện đầu tiên... Nhờ hội đó có nhiều thư từ khắp nơi gửi đến, có thư của các cụ già, của phụ nữ, của cả các cháu thiếu nhi... gửi đến Chính phủ, đến Cụ Hồ, đề nghị Bác đừng nhịn ăn. Cảm động hơn có nhiều người xin nhịn thêm để thay phần cho Bác. Nhưng câu trả lời là: "Tôi là người nêu ra, tôi phải làm gương mẫu"<sup>(2)</sup>. Chỉ trong một thời gian ngắn, nhân dân cả nước đã quyên góp được hàng vạn tấn gạo cứu đói. Phong trào tăng gia sản xuất được đẩy mạnh, diện tích trồng lúa và hoa màu tăng lên, nạn đói đã sớm được khắc phục. Những nghĩa cử cao đẹp đó của Người đã có sức lan tỏa rộng khắp, đó thực sự là Chính phủ của dân, vì dân. Lời nói và việc làm của Người đã tạo dựng một Chính phủ liêm chính bằng sự gương mẫu của người đứng đầu.

Trong tác phẩm Đường cách mệnh viết cách đây đúng 90 năm (1927), trong trang đầu cuốn sách - Người đã ghi 23 nét tư cách của một người cách mạng trong ứng xử với mình, với người, với đời, với việc. Trong 14 yêu cầu chuẩn mực "tự mình phải" nổi bật có yêu cầu nói đi đôi với làm, "nói thì phải làm"<sup>(3)</sup>. Chỉ với vắn vẹn bốn từ đơn giản tưởng chừng như rất dễ thực hiện ấy, nhưng suốt cả cuộc đời mình Chủ tịch Hồ Chí Minh đã không ngừng phấn đấu làm gương cho sự thống nhất giữa tư tưởng, lời nói với hành động và hiệu quả.

Sức thuyết phục mạnh mẽ trong tấm gương đạo đức và phong cách của Người là ở chỗ, dù việc lớn hay nhỏ, đối với Bác bao giờ cũng là lời nói đi đôi với việc làm: "Trước mặt quần chúng không phải ta cứ viết lên trán chữ cộng sản mà ta được họ yêu mến. Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách đạo đức. Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước"...<sup>(4)</sup> "Tự mình phải chính trước, mới giúp người khác chính. Mình không chính mà muốn người khác chính là vô lý"<sup>(5)</sup>. Bác Hồ đã dạy chúng ta rằng nói và làm là tự

bản thân mỗi người, bản thân người được nói để người khác nghe theo thì phải là con người có lòng dạ trong sáng.

Nói đi đôi với làm đã trở thành một yêu cầu khẩn thiết đối với mỗi cán bộ đảng viên - Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), khi đề cập những biểu hiện thoái hóa về tư tưởng chính trị, đã thẳng thắn chỉ rõ: "Nói và viết không đúng với quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Nói không đi đôi với làm; hứa nhiều làm ít; nói một đường, làm một nẻo; nói trong hội nghị khác, nói ngoài hội nghị khác; nói và làm không nhất quán giữa khi đương chức với lúc về hưu"<sup>(6)</sup>. "Nói thì phải làm" phải trở thành một vấn đề cấp bách trong xây dựng Đảng hiện nay.

Trong thời gian qua, việc triển khai thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW đã xuất hiện nhiều điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực, trong đó có nhiều đồng chí đứng đầu cấp ủy, chính quyền, mặt trận, đoàn thể, cán bộ, đảng viên gương mẫu, đi đầu học tập và làm theo gương Bác, đổi mới tác phong công tác, gần dân, sát dân, vì dân "nói đi đôi với làm", "nói ít, làm nhiều", dám làm, dám chịu trách nhiệm, làm việc khoa học... được nhân dân tin tưởng ủng hộ.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn nhiều hạn chế. Để nâng cao hiệu quả và chất lượng "làm theo" tinh thần Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng, thì mỗi cán bộ, đảng viên, công chức phải hiểu dân, gương mẫu tận tụy với công việc, nói đi đôi với làm nhằm góp phần xây dựng Đảng ta thật sự trong sạch, tạo niềm tin vững chắc trong nhân dân.

#### **Chú thích:**

(1) - Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 4, NXB CTQG, HN, 2000, trang 114.

(2) - Vũ Kỳ: Thư ký Bác Hồ kể chuyện, NXB CTQG, HN, 2005

(3) - Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 2, NXB CTQG, HN, 2000, trang 250.

(4, 5) - Hồ Chí Minh Toàn tập, tập 5, NXB CTQG, HN, 2000, trang 552, 644.

(6) - Đảng Cộng Sản Việt Nam: Văn kiện Hội nghị lần thứ IV, BCH TW khóa XII, Văn phòng Trung Ương Đảng, trang 29.

VĂN NGHỆ

**xứ lượng-số 287-09/2017**

DUY ĐƯỜNG

## Hồ Chí Minh - tinh hoa dân tộc

"Làm thơ ta vốn không ham"<sup>\*</sup>  
Lạc quan cách mạng - xây đời ước mơ  
Trong tù ngục - vẫn làm thơ  
Quyết dành Độc lập - Tự do nước nhà!  
Việt Nam dân chủ cộng hòa  
Tự do - Hạnh phúc, dân ta ngẩng đầu!  
Xây dựng nước mạnh, dân giàu  
Sánh vai cùng với năm châu vươn mình  
Cùng thế giới sống hòa bình  
Giáo, lương đoàn kết, nghĩa tình công nông  
Tự tôn con Lạc cháu Hồng  
Tự hào dòng giống con Rồng cháu tiên  
Giữa gươm súng dạ trung kiên  
Vi dân, vì Đảng vẹn nguyên tấm lòng  
Tâm thanh bạch, gương sáng trong  
Bác là hồn cốt non sông muôn đời  
Là tinh hoa của đất trời  
Là nhân cách của giống nòi Việt Nam!

<sup>\*</sup> Thơ Bác Hồ.

KIM TRỌNG THÀNH

## Vẫn còn âm vang

Vẫn còn âm vang giữa Ba Đình  
Bác đọc Tuyên ngôn để khai sinh  
Nước nhà độc lập - dân làm chủ  
Tổ quốc ta rực rỡ quang vinh.  
"Đồng bào nghe tôi nói rõ không"  
Tinh Bác thiêng liêng - tinh non sông

Chân thành giản dị mà tha thiết  
Bốn nghìn năm - tiếng nói cha ông.  
Mùa thu tháng Tám giữa Ba Đình  
Đất nước ta bừng sáng bình minh  
Cuộc đời nô lệ - không còn nữa  
Con cháu Vua Hùng được tôn vinh!  
Nhà có chủ - đất nước có tên  
Ngẩng đầu đứng thẳng - thế vững bền  
Rồng vàng nước Việt bay ngạo nghễ  
Cùng năm châu hội nhập - tiến lên!

NGUYỄN ĐÌNH THỌ

## Đất

Chợt gió, chợt mưa, chợt nắng  
Nao nao nhìn hạt sương vương trên những  
sá cà  
Hừng hực hơi ấm  
Thơm thảo ngọt bụi ruộng mật bờ xôi.

Nghe từ lòng đất vọng về âm vang  
bao bước chân người  
thuở hồng hoang màu tiền sử  
thuở nhịp sống nguyên sơ cõi cần sỏi đá

Nghe từ lòng đất dư âm bao cuộc chiến  
oai hùng  
giành giữ quê hương  
hằn máu xương, hằn vết điêu tàn đổ nát.

Và từ sâu thẳm nhất  
Nghe trầm tích trong lòng đất  
hùng tráng vọng vang giai điệu Trống Đồng  
tinh hoa khí phách Cha Ông  
Và đất hóa tâm hồn.

VĂN NGHỆ

Số 287-09/2017 - xứ lạ

## Bác Hồ dú rườn noọng

## Bác Hồ ở nhà em

"Mí lǎng đây táy xoóng  
tha Bắc khua!"  
Héng pây hâu dú hâu?  
Khữn đông, lǒng hải  
Mà thâng rườn xoóng bặng Bắc Hồ khua  
Tha Bắc khua, coỏi coỏi cạ noọng  
- Thâng si nầy:  
Noọng đầy kĩ việc đây?

- Mí lǎng sláy, mí mì lǎng sláy chạy  
Tự việc lai cạ thường, lủm sị soản vệ sinh  
Héng việc tǎ!  
Héng thuỏn thảy việc lǎng?  
Noọng ói chứ, mí pây diềm sláy nẻ  
Miện hắt rừ mí uổng phí slì giờ...  
Lèo tiết kiệm tự từng giây, từng phút  
Mí hử loay pây lạng phí slì giờ  
Cổ hắt nẻ việc mì ích noọng nẻ  
Mỗi slì giờ là kim là ngân đấy  
- Noọng chứ nẻ!  
Mí hử slì giờ loay  
Mà sle phí vǎn slǒng hoài slǒng phí  
Cổ gặng nẻ  
Hợi lục rườn của Bắc

Ôi!  
"Mí lǎng đây táy xoóng tha Bắc khua"

"Không gì vui bằng mắt Bác Hồ cười!"  
Dù đi đâu, về đâu?  
Chân trời, góc biển  
Về đến nhà, vui nhất thấy Bác cười  
Mắt Bác khẽ nhắc em nho nhỏ  
- Bằng giờ này  
Em!  
Đã được mấy việc tốt?

- Đừng chê nhỏ, dù việc ấy rất nhỏ  
Việc rất thường từ dọn dẹp vệ sinh  
Dù việc ấy!  
Bất kỳ công việc gì?  
Em ơi em, đừng chê đó là nhỏ?  
Miễn làm sao đừng uổng phí thời giờ  
Cần tiết kiệm, từng giây từng phút  
Đừng để thời giờ trôi phí em ơi!  
Cổ làm sao việc có ích em nhé!  
Mỗi thời giờ là đầy vàng, đầy ngọc  
- Em nhớ nhé!  
Đừng để thời giờ trôi!  
Mà uổng công ngày sống hoài sống phí  
Cổ lên nhé hỡi con cháu bác yêu

Ôi!  
"Không gì vui, bằng mắt Bác Hồ cười"

# Người trồng quýt Ở VŨ SƠN

Ký của PHẠM CHIẾN

- Anh về Vũ Sơn cùng em không? - Cô bạn gái ngỏ lời, tôi không cần suy nghĩ trả lời ngay:

- Thế còn gì bằng!

- Nhưng mà em có việc phải ở lại Vũ Sơn vài ngày đấy.

- Vậy thì càng tuyệt vời. Anh đang cần thời gian để về thăm lại Bắc Sơn!

Đúng giờ hẹn cô ấy lái xe đến đón tôi. Chúng tôi vừa đi vừa nói chuyện, chiếc xe lăn bánh đều đều và con đường đang được dần ngắn lại. Con đường 1B vài năm gần đây được duy tu, sửa chữa, đường khá rộng và êm hơn những năm trước nhiều. Chiếc xe ô tô như con tàu há mồm nuốt dần, nuốt dần hết đoạn đường này, đến đoạn cua khác, đường quanh có liên tục. Chẳng mấy chốc xe đã đến Bình Gia vượt qua đoạn đường quanh co như con rắn trườn lên dốc, một lát sau xe đã đến gần đỉnh đèo Tam Canh. Cô bạn cho xe giảm tốc độ lách vào bên phần đường tránh, đỗ lại:

- Xuống nghỉ đi anh. Đến đây chỉ còn vài ba cây số nữa là đến thị trấn Bắc Sơn. Em đỗ xe để cho anh chụp ảnh thỏa thích thì thôi.

Bước xuống xe, trước mắt tôi là hàng chữ "**Khu du kích khởi nghĩa Bắc Sơn**". Hàng chữ màu vàng có ngôi sao nổi được gắn trên nền lá cờ đỏ sao vàng. Nơi đây là dấu tích khu căn cứ của đội du kích Bắc Sơn. Tôi như thấy dưới chân mình đang chuyển rung những bước chân thần tốc của đoàn quân du kích Bắc Sơn năm xưa, tiến về giải phóng đồn Mỏ Nhài. Các anh những người chiến sỹ kiên cường chỉ với gậy tầm vông, giáo mác, súng kíp, áo chàm đã làm nên chiến công lừng lẫy, khiến tôi nhớ tới các anh với cả lòng thành kính và bài hát Bắc Sơn

của Nam Cao lại vang lên trong tôi: "ai về châu xưa nhớ hồi máu thấm cây rừng, còn vang khe núi tiếng quân oai hùng...".

Chúng tôi đến thị trấn Bắc Sơn vào khoảng bốn giờ chiều, mặt trời đã dần xuống núi, dưới ánh nắng vàng dịu dịu, thị trấn Bắc Sơn bừng lên một sức sống mới. Bắc Sơn đổi thay đến kỳ lạ, đường phố dài, rộng, thẳng tắp, hai bên là nhà cao tầng, cửa hàng xe máy, cửa hàng vật liệu xây dựng... khang trang đẹp đẽ, người mua, người bán tấp nập. Xung quanh thị trấn là một thảm màu xanh của hoa màu, cây cối, cánh đồng lúa chín, một khung cảnh thật thanh bình..

- Từ trung tâm thị trấn Bắc Sơn về Vũ Sơn còn bao nhiêu cây số nữa em?

Cô bạn tếu táo:

- Vài con dao quăng nữa là tới!

Xe đến trung tâm xã Vũ Sơn, chúng tôi vào nghỉ ở nhà người em trai cô ấy. Bữa cơm tối thật ngon và vui vẻ. Tôi thích nhất là món canh rau ngót rừng ăn cùng với cà muối. Chúng tôi vừa ăn vừa nói chuyện, tiếng cười nói râm ran như những người thân lâu ngày mới gặp nhau, một thứ tình cảm chân quê mà lâu nay tôi mới gặp lại. Cô bạn giới thiệu tôi với mọi người và thật vui khi cô ấy giới thiệu cậu em họ của cô ấy là Phó Chủ tịch xã Vũ Sơn, Phùng Văn Thư. Tôi nói với anh Thư, tôi muốn tìm hiểu về những người trồng quýt ở Vũ Sơn và nhờ anh tạo điều kiện cho tôi được gặp gỡ họ. Nghe tôi nói nguyện vọng của mình, anh vui vẻ nhận lời ngay.

Đúng hẹn, hôm sau tôi ra Ủy ban xã gặp đồng chí Thư. Đồng chí giới thiệu tôi với Bí thư Đảng ủy xã Nông Xuân Tỉnh. Chúng tôi bắt tay

VĂN NGHỆ

Số 287-09/2017 - xứ lạ



*Vườn quýt trong lân*

**Ảnh: TRỌNG ANH**

nhau thân thiết như những người lính lâu ngày mới gặp. Anh Tình cho biết: Xã Vũ Sơn cách trung tâm huyện Bắc Sơn mười sáu km. Toàn xã có 9 thôn bản, với 712 hộ và 2.995 nhân khẩu, có năm dân tộc anh em chung sống (Tày, Nùng, Dao, Mường, Kinh). Diện tích tự nhiên là 1780,25 ha phần lớn là đồi núi và đất rừng, đất sản xuất nông nghiệp ít. Các loại cây trồng chủ yếu là lúa, ngô, khoai, sắn, đậu, lạc, thuốc lá, hồi và quýt... (Trong đó lúa chỉ cấy được một vụ). Anh còn cho hay: Những năm trước đây đời sống của bà con còn nhiều khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo chiếm phần lớn, mấy năm gần đây được Đảng, Nhà nước quan tâm làm thay đổi cách nghĩ, cách làm của đồng bào, nhiều chương trình khuyến nông của tỉnh, huyện được đưa đến tận xã, người dân được tập huấn, hướng dẫn và biết cách áp dụng kỹ thuật sản xuất mới, từng bước xóa bỏ hình thức sản xuất lạc hậu, mạnh dạn chuyển đổi cây trồng, vật nuôi. Ruộng cấy lúa, nương được chuyển sang trồng các loại

cây, trong đó quýt là loại cây có giá trị kinh tế cao, đang được các hộ chú ý mở rộng diện tích. Anh cho biết thêm "nhờ có quýt mà xã chúng tôi bây giờ đã có nhiều hộ giàu có lên, chỉ vài ba năm nữa sẽ có những "tỷ phú quýt" ra đời, chẳng hạn như gia đình anh Dương Công Thâm ở thôn Nà Qué, Đồng Văn Lợi ở Hồng Sơn, Nông Văn Mạnh, Nguyễn Văn Tình ở Nà Danh và nhiều hộ khác nữa...".

Nghe đồng chí Bí thư Đảng ủy xã nói về những đổi thay trên quê hương Vũ Sơn, xứ sở của vùng đất mà tương lai sẽ có nhiều tỷ phú quýt ra đời mà tôi thấy mừng vô cùng. Ngay tối hôm đó tôi tìm đến nhà anh Nguyễn Văn Tình ở thôn Nà Danh, một trong những nông dân trồng quýt tuy có sau so với những hộ khác, nhưng lại là người có khá nhiều kinh nghiệm. Biết tôi có nguyện vọng được gặp một số người trồng quýt trong xã như đồng chí bí thư giới thiệu, đúng tám giờ tối anh Nguyễn Xuân Tình lấy xe máy

**VĂN NGHỆ**

***xứ Lạng-Số 287-09/2017***

đưa tôi đến nhà anh Thầm, một trong những nông dân trồng quýt điển hình, lâu năm, có nhiều kinh nghiệm và là người hàng năm có thu nhập cao. Xe dừng lại trước một ngôi nhà khang trang hai tầng khá rộng, đằng trước là một cửa hàng có biển hiệu "*Dương Công Thầm: Cửa hàng kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật*", bên cạnh là ga ra ô tô, một chiếc xe ô tô một tấn đang đỗ ở đó.

- Chú Thầm có nhà không? - Anh Tĩnh gọi.

- Bác Tĩnh đây à? Hôm nay lại rồi rồi đến thăm em đó hả?

- Rồi cái con khỉ. Cũng vừa ăn cơm xong, tôi đưa bác đây là "người nhà" của phó chủ tịch xã đến thăm chú và muốn tìm hiểu về cánh ta, những người mê "chơi với quýt".

Nghe anh Tĩnh nói vậy anh Thầm đáp lại:

- Thú chơi với quýt này cũng vui và vất vả lắm, nhiều khi còn khóc không ra nước mắt đấy bác ạ - anh nói vui và gật đầu chào tôi - Hai bác vào nhà đi, em cũng vừa ăn cơm xong.

- Anh ăn cơm muộn vậy sao. Tám giờ hơn rồi còn gì - Tôi nói

- Nhà nông mà bác, việc cứ như con mọt ấy, với lại lúc chiều tối bọn em còn cùng nhau làm mấy séc bóng bàn cho khỏe.

- Ôi! Các anh bận thế mà vẫn còn say mê thể thao quá nhỉ?

- Cái thú này thì khác hẳn, vui và khỏe ra phết bác ạ!

Anh vừa nói vừa đi pha nước mời chúng tôi. Ngồi xuống ghế tôi mới chú ý ngắm nhìn vị chủ nhà: không ra dáng nông dân một chút nào cả, giống như một tài xế thì đúng hơn. Anh Thầm người hơi đậm, có đôi mắt tinh nhanh mà cũng rất hiền, đôi mắt nhìn thân thiện, dễ mến, trông anh nhanh nhẹn, khỏe mạnh, đôi tay rắn chắc, bước đi vững vàng. Cùng nhau uống hết một tách trà tôi ngỏ lời:

- Anh Thầm. Anh có thể "bật mí" một chút cho tôi biết được không?

- Về vấn đề gì hả bác?

- Về gia đình, về nghề trồng quýt và cả nghề lái xe nữa.

- Cái đó chẳng có gì phải giấu diếm, nhất là nghề trồng quýt, em đang muốn mọi người trồng quýt đều biết thì càng tốt.

Nhấp một ngụm trà anh Thầm bắt đầu chia sẻ:

- Em họ Dương, đệm Công, tên đầy đủ là Dương Công Thầm. Em sinh năm 1964, vợ em là Dương Thị Bầu kém em ba tuổi. Chúng em sinh ra và lớn lên trên mảnh đất Vũ Sơn này. Em xây dựng gia đình năm 1984. Lúc mới lấy nhau vất vả lắm bác ạ. Lúc đầu vợ chồng em sống chung với bố mẹ ở trong thôn cách đây khoảng ba cây số. Mãi đến năm 1998 chúng em mới chuyển ra ở đây để tiện đi lại, làm ăn.

- Anh chị được mấy cháu nhỉ?

- Em được hai cháu. Cháu trai sinh năm 1984, cháu gái sinh năm 1988. Chắc bác chẳng lạ giai đoạn đó nuôi được hai cháu ăn học quả là vất vả lắm. Các cháu đều đã lập gia đình. Cháu trai học đại học ở Hà Nội, ra trường và lấy vợ, định cư ở đó luôn. Cháu gái học xong lấy chồng và làm việc ở trường học trong xã.

Nghe anh giải bày tâm sự tôi rất mừng:

- Đúng là nhất anh rồi! Con cái đã trưởng thành, có công ăn việc làm ổn định trong thời buổi này thì còn gì bằng.

Nghe tôi nói vậy anh Thầm vui vẻ bộc bạch:

- Nói vậy thôi chứ vẫn phải lo cho các cháu đấy bác ạ! Cách đây vài ba năm vợ chồng em vẫn phải giúp các cháu: Nào là tiền mở công ty, nào là mua nhà chung cư, được bao nhiêu tiền là đầu tư cho các cháu hết. Tiền từ cây quýt đấy bác ạ. Còn chiếc xe ô tô này, em cũng mới mua được mấy năm gần đây để phục vụ cho việc kinh doanh cửa hàng thuốc bảo vệ thực vật. Chẳng giấu gì bác, ngoài việc kinh doanh để thêm thu nhập, nhưng cái chính là để phục vụ cho mình và bà con lân cận. Thường ngày em bán ở nhà, đến phiên chợ em còn đi các chợ ở quanh đây như chợ Chiến Thắng, Đồng Ý, Vũ Sơn. Ngoài việc bán thuốc còn kết hợp tư vấn cho bà con mình nữa, để nhà nhà có thêm kiến

VĂN NGHỆ

Số 287-09/2017 - xứ lạng



thức chăm sóc cho cây quýt mỗi khi phát hiện ra bệnh của nó. Nghe anh Thầm bực bạch tôi nghĩ: Với cơ ngơi của gia đình anh, cộng với lân quýt, xe ô tô, cửa hàng kinh doanh thì anh Thầm không phải là tỷ phú quýt mà còn hơn cả tỷ phú ấy chứ. Nghĩ vậy tôi thốt lên "Anh đúng tỷ phú quýt". Nghe tôi nói vậy anh Thầm giã nảy "Bác nói vậy, chúng em xấu hổ lắm, em không giám nhận đâu". Thấy vậy tôi nói đùa "Có ai đánh thuê đâu mà anh cứ như đĩa phải vôi vậy, anh khiêm tốn quá đấy! Chỉ cần làm một phép cộng đơn giản là thấy ngay. Cứ cho là không có tiền tỷ ở trong két sắt, chỉ tạm tính, ngôi nhà này, ô tô, cửa hàng thuốc đã thừa tỷ phú rồi, đấy là chưa kể lân quýt, vốn đầu tư mở công ty cho con trai cùng với nhà chung cư ở Hà Nội, anh bảo đã thừa tỷ chưa?" Nghe tôi nói vậy, anh cười "Bác cứ tính của trong lỗ làm gì!"

Đúng lúc đó, một người phụ nữ ở cái tuổi ngoài năm mươi còn khá trẻ trung, dịu dàng, nhanh nhẹn, xách phích nước từ nhà sau đi lên đưa cho anh Thầm và quay sang tươi cười chào chúng tôi. Anh Tĩnh liền giới thiệu với tôi "Cô Bầu vợ chú Thầm đấy bác ạ". Lúc này chị đã quay vào bàn làm việc mở máy tính, tôi mới nói với anh Thầm: "Anh thật là may mắn có được người phụ nữ vừa xinh đẹp, lại vừa giỏi giang, thảo nào mà anh chị có cả một "giang sơn" rộng lớn đẹp thế này!"

- Nhà em cũng chỉ biết chút ít về máy tính thôi, lúc rỗi vào mạng tìm hiểu thêm về các loại thuốc bảo vệ thực vật. Mình kinh doanh thuốc cũng phải biết để còn tư vấn cho bà con khách hàng chứ bác.

Nghe anh Thầm chia sẻ tôi thốt lên:

- Giỏi! Giỏi. Đúng là phụ nữ thời a coong có khác...

- Chúng tôi đang vui chuyện thì có một bà đi vào, trên tay cầm một cành quýt nhỏ, vừa tới cửa bà đã gọi rõ to "Chú Thầm ơi! Nguy rồi, nguy rồi!". "Có chuyện gì hả bà?" Anh Thầm hỏi lại. "Chết, chết rồi". "Chết gì cơ ạ? Bà cứ ngồi xuống ghé uống nước rồi nói rõ cho em xem nào". "Chết, Quýt chết. Đang ra quả mà cây cứ héo dần héo dần, chú xem". Bà vừa nói vừa đưa

cành quýt cho anh Thầm. Lúc này cả anh Thầm và anh Tĩnh đều xúm lại chăm chú xem xét. Anh Tĩnh bảo "Chú Thầm. Giống lân quýt của nhà tôi ngày xưa rồi, chú xem có phải cây quýt này mắc bệnh nấm rữa không?". Anh Thầm không trả lời ngay mà quay sang hỏi bà khách "Lân quýt của bà tháng năm vừa rồi bà đã tưới thuốc hoặc bón phân để phòng tránh bệnh nấm rữa chưa?"

- Chưa - Bà khách trả lời rất nhanh.

- Vậy theo kinh nghiệm của em cũng như bác Tĩnh nói thì rất có thể lân quýt của bà đã bị loại nấm rữa tấn công rồi, bà cứ yên tâm về đi, sáng mai em vào lân thăm quýt sẽ đến xem giúp, nếu đúng bà mua thuốc về tưới ngay cho những cây chưa bị nhiễm bệnh may ra còn cứu vãn được.

Người khách đã về, trời lúc này như muốn đổ mưa, anh Tĩnh vội nói: "Ta về đi bác! Trời muốn mưa, đã có những hạt mưa lác đác rơi trên mái tôn ngoài cửa hàng rồi, có gì mai anh em mình trao đổi tiếp". Tôi hẹn anh Thầm sáng mai tám giờ sẽ cùng hai anh vào tham quan lân quýt.

Sáng hôm sau chúng tôi vào thăm lân quýt nhà anh Thầm. Từ nhà anh Thầm vào tới lân quýt phải đi hai chặng. Chặng đầu đi bằng xe máy khoảng mười phút rồi gửi xe máy lại, đi bộ leo đèo chừng năm mươi phút nữa mới tới. Hôm ấy trời không có nắng, tới lân quýt đã chín giờ sáng mà sương sớm vẫn còn đọng trên những tán lá của cây quýt óng ánh. Những quả quýt non khoảng bằng ngón tay cái đang ẩn mình dưới những tán lá xanh mướt. Tôi dừng lại bên một cây quýt khá cao để đến 5 - 6 mét và hỏi anh Thầm:

- Lân quýt này anh trồng từ năm nào vậy.

- Em trồng từ năm 1992 như vậy là được hai mươi năm năm rồi đấy. Đầu tiên em trồng hai trăm cây rồi tăng dần. Cứ mỗi năm lại trồng thêm một số, bây giờ cũng được kha khá. Ngày đầu trồng quýt cũng vất vả lắm, phải học hỏi kinh nghiệm của những người trồng trước, rồi tự tìm hiểu thêm kỹ thuật chăm sóc cây, tìm hiểu các loại bệnh mà cây quýt thường gặp và các

VĂN NGHỆ

*xứ lạng-số 287-09/2017*

loại thuốc bảo vệ thực vật, mà nhiều khi vẫn phải bó tay vì mất mùa do thời tiết không thuận lợi, ví dụ như khi quýt sắp đến vụ thu hoạch trời mưa nhiều thế là quýt bị thối cuống và rụng hết, nhìn quýt rụng mà buồn hết cả ruột bác ạ.

Nghe anh Thầm chia sẻ tôi thấy ái ngại nên hỏi

- Tình trạng đó ta không có cách nào khắc phục à?

- Điều đó em nhường cho bác Tĩnh đây lý giải cho bác.

Thấy anh Thầm bảo vậy anh Tĩnh liền nói:

- Chú gọi lại nỗi đau của tôi trong vụ đầu của người trồng quýt "con so" này hả? Chính vì thất bại trong vụ quýt ấy sau này tôi mới tìm tòi và nghĩ ra cái chiêu dùng bột dứa trắng che cho quýt khi gần đến mùa thu hoạch đấy. Bột che không cho nước mưa rơi thấm vào cuống quả quýt nên nó không bị thối, không những thế nó còn hạn chế quýt chín nhanh vì thế mà quýt của tôi giữ được đến giáp tết mới thu hoạch, nên giá bán mới được cao chú cũng thấy mà.

- Đúng vậy, đây là số lượng quýt trồng ít, chứ trồng nhiều thì việc làm đó rất khó đúng không nào?

- Đúng! Chú nói chỉ có đúng. Quýt nhiều như chú thì làm sao cho xuể.

Lúc này tôi quay sang hỏi anh Thầm:

- Cây quýt từ lúc bắt đầu trồng đến lúc được thu hoạch phải mất bao nhiêu năm?

- "Trẻ trồng na già trồng chuối". Cây quýt cũng chẳng khác cây na là mấy, từ khi trồng đến khi cho quả đầu tiên cũng khoảng sau năm.

- Thời gian như vậy cũng khá dài đấy chú nhỉ?

- Sáu năm so với đời người không phải là dài, nhưng để có được một lần quýt cho bói quả đầu tiên phát triển tốt là cả một công việc không đơn giản. Chẳng hạn như sau khi thu hoạch ta phải làm vệ sinh cho cây, cắt tỉa, dùng dầu khoáng phun cho chúng để hạn chế nấm mốc, rệp muội, làm sạch cỏ dại, bón các loại phân chuồng, phân vi sinh, phân NPK cho cây. Bón

phân đều, sớm, cân đối, kịp thời, phun thuốc đúng lúc, đúng cách, giúp cho cây khỏe, tăng sức đề kháng các loại sâu bệnh. Nếu ta không kiên trì, thiếu kiến thức trồng trọt, lơ là thì công sức bỏ ra có thể mất trắng đấy bác ạ!

Đạo bước giữa hai hàng cây quýt xanh tươi mọc lên từ sỏi đá, tôi lại nhớ tới hai câu thơ của nhà thơ Hoàng Trung Thông: "Bàn tay ta làm nên tất cả. Có sức người sỏi đá cũng thành cơm". Quả thật bàn tay của con người nơi đây thật là tuyệt diệu, nó có sức mạnh thần kỳ, đã biến sỏi đá thành những lân quýt ngút ngàn màu xanh, giúp người dân thoát nghèo, đi lên làm giàu cho quê hương. Ngắm nhìn chúng, tôi lại càng tò mò liên tục đặt ra những câu hỏi đối với anh Thầm.

- Cây quýt ở độ tuổi nào thì cho ta quả tốt nhất.

Anh Thầm chỉ một cây quýt ngay cạnh chỗ chúng tôi:

- Cây quýt này bác xem nó đã mười tuổi rồi đó, vụ quýt năm ngoái nó cho đến bảy chục cân. Năm nay do vừa rồi nắng nóng nhiều quá nên quả ít hơn. Thường thì ở tuổi mười hai năm là thời kỳ quýt cho quả khá rộ.

- Vậy bình quân một cây quýt cho ta được bao nhiêu cân?

- Cũng không tệ. Một cây quýt nếu ta chăm sóc tốt thì bình quân nó cho ta từ bảy mươi đến tám mươi cân, có cây cho ta đến một tạ đó là những cây quýt ở độ tuổi hai mươi năm.

- Thế cây quýt có bao nhiêu bệnh thường gặp hả anh?

- Quýt có nhiều bệnh lắm bác ạ! Trải qua hơn hai mươi năm gắn bó với nghề trồng quýt, em cũng chỉ biết được một số bệnh thông thường mà cây quýt hay mắc phải như bệnh vàng lá một phần là do đất thiếu nước, khô cằn, do nắng nhiều sinh ra. Cây quýt vốn ưa ẩm, mát, nên quýt trồng ở lân là tốt hơn cả bởi khi trời nắng thì ở lân chín đến mười giờ sáng mới nắng nhiều, mà chiều thì từ ba đến bốn giờ nắng cũng đã giảm, do vậy mà thời gian chịu nắng sẽ ít hơn vì tầm ba đến bốn giờ chiều mặt trời đã dần

xuống núi. Bệnh nấm trắng, bệnh sâu nhót đối với cây quýt cũng rất nguy hiểm. Vào tháng hai tháng ba âm là lúc cây quýt đang đâm chồi nảy lộc, những lộc non, lá bánh tẻ là thức ăn mà sâu rất thích. Nếu ta lơ là không thăm non, xem xét và chăm sóc thường xuyên để phát hiện bệnh sớm, kịp thời, thì bệnh phát triển rất nhanh, chỉ trong một tuần là quýt mất trắng luôn, chính vì thế mà trong ba năm đầu của đời quýt, người trồng quýt vất vả nhất, sau đó thì đỡ hơn vì cây quýt lúc này đã phát triển khỏe mạnh hơn. Khi quýt được 5 đến 6 năm tuổi là thời kỳ bắt đầu có quả, ta cũng phải chú ý đến loại sâu đục thân, bệnh này gần như quanh năm đều gặp, thường từ tháng năm hàng năm ta phải phun thuốc sớm đề phòng, tránh bệnh cho cây. Còn các bệnh như sâu vẽ bùa, nhện đỏ, nhện vàng, nhất là bệnh vàng lá cũng không kém phần nguy hại, chính vì thế ta phải thường xuyên quan sát phát hiện sớm, kịp thời để ngăn chặn.

Nghe anh Thầm nói vậy, tôi quay sang hỏi anh Tỉnh

- Trong các bệnh mà cây quýt thường gặp thì bệnh nào là nguy hiểm nhất?

- Bệnh nấm rữa là nan y nhất, nếu ta phát hiện muộn thì khó có thể cứu chữa được, chẳng khác gì bệnh ung thư ở con người giai đoạn cuối.

Nghe vậy tôi quay sang hỏi anh Thầm:

- Bệnh nấm rữa hiện nay ta đã có loại thuốc nào khống chế được nó chưa hả nhà kinh doanh thuốc?

- Cũng may mà các nhà khoa học đã sớm tìm ra được loại thuốc bảo vệ thực vật để khắc chế cái bệnh quái ác này. Hiện tại ta có hai loại, một loại tưới trực tiếp vào gốc cho cây. Một loại trộn với phân bón vào gốc cây, loại này sẽ sản sinh ra một loại nấm đối kháng với nấm rữa, chính vì vậy nếu ta kịp thời chăm sóc cho cây thì bệnh này cũng không đáng ngại nữa.

- Vậy hàng năm ta phải bón cho cây vào thời gian nào?

- Thông thường thì hàng năm ta phải tưới, hoặc bón cho cây một lần vào tháng năm hoặc

tháng sáu âm. Lúc này quýt đã có quả bằng ngón tay cái. Điều quan trọng là ta phải thường xuyên chăm sóc, theo dõi sự phát triển của cây, phát hiện bệnh kịp thời để ứng phó, chẳng khác gì như ứng phó với lũ lụt vậy.

Nghe anh Thầm giải thích tôi càng thấy, để có được một lân quýt cho thu hoạch với sản lượng cao, chất lượng tốt quả là không dễ một chút nào cả. Lúc này tôi nhớ lại câu nói của anh Thầm tối qua nên hỏi:

- Anh Thầm, tối qua anh nói "*thú chơi với quýt*" cũng vui và vất vả lắm, nhiều khi còn khóc không ra nước mắt nghĩa là sao?

- Cái đó em để bác Tỉnh trả lời bác - Vừa nói anh vừa đưa ánh nhìn đầy ngụ ý về phía anh Tỉnh. Lúc này anh Tỉnh mới chậm rãi:

- Chú lại chọc tôi phải không?

- Em nào dám. Em để bác giải thích cho bác đây thì rõ hơn, mà cũng có lý hơn. Chẳng gì...

- Thì chú lại muốn tôi "ôn nghèo kẻ khổ" chứ gì? - Nói rồi anh Tỉnh quay sang tôi:

- Chả là thế này bác ạ, em là "con so" trong nghề trồng quýt, khi nhìn những lân quýt của chú Thầm vào những ngày cuối năm ai mà chẳng mê mẩn cơ chứ. Giữa những thảm màu xanh, rực cháy lên một màu vàng óng ả của những trái quýt quả to lúc lỉu, dưới ánh nắng chiều mùa đông mà lòng thấy ấm áp vô cùng và em say luôn. Lúc mới trồng được lân quýt đầu tiên vui lắm bác ạ. Ngày nào em cũng vào lân để được nhìn những cây quýt của mình lớn lên từng ngày, mê mẩn như rơi vào thung lũng tình yêu ấy. Lâu rồi thấm mệt, vất vả lắm mới có được một lân quýt. Bởi vì lúc đầu mình chưa có kinh nghiệm chăm sóc, quýt đang xanh tốt có thể bị chết rất nhanh, quả ra đang đẹp có thể rụng hết, mới tháng chín mà quýt đã chín hết cả, cứ nghĩ quýt chín thì vào cầu, ai dè bóc thử thì trời ơi quả nào cũng sâu bên trong thế có chết không, hỏi ra mới biết chỉ tại cái con ruồi vàng chết tiệt nó châm vào quả khiến cho quả bị sâu hết. Để trị loại bệnh này cũng rất đơn giản, có thuốc đặc trị vừa rẻ, dễ làm mà mình cũng không biết, thế là coi như tay trắng, bác bảo bao

VĂN NGHỆ

*xứ lạng-số 287-09/2017*

nhieu công sức mất tiết, khóc còn chẳng ra nước mắt là thế bác ạ! Chú Thầm là người có kinh nghiệm hơn em nhiều, "cái loại con dạ" mà. Có gì cứ tìm đến chú ấy tư vấn là coi như okay.

Trên đường về anh Thầm chia sẻ thêm "Việc đầu tư cho một trăm cây quýt trong một năm phải mất ít nhất 2 đến 3 triệu đồng tiền thuốc và công phun. Đến thời vụ thu hoạch từ giữa tháng mười một đến giữa tháng mười hai âm là thời kỳ quýt chín đều, nhìn lân quýt chín vàng như hoa cúc. Quýt Vũ Sơn quê em có vị dịu ngọt rất đặc trưng, màu sắc lại rất đẹp, nó là món quà tết từ thiên nhiên rất quý. Một vụ quýt tổng thu hoạch lên tới ba, bốn trăm triệu, nghe thì lớn nhưng chi phí cũng khá nhiều. Mà đấy là những năm được mùa, không bị rớt giá. Thường được mùa người trồng quýt lại lo bị tư thương ép giá. Đã có năm quýt chỉ bán được sáu nghìn đồng một cân, bởi vậy mà mong muốn của người trồng quýt chúng em là làm sao xây dựng được thương hiệu "Quýt Bắc Sơn" lúc đó hẳn là người trồng quýt yên tâm và phấn khởi đầu tư cho cây quýt tốt hơn nhiều.

Tạm biệt những người trồng quý, tạm biệt Vũ Sơn, chúng tôi bước đi trên những con đường bê tông nội thôn, liên thôn ra đường quốc lộ 1B, ngắm nhìn cảnh hoàng hôn đang dần buông xuống dãy núi Khau Kiêng, trải dài như dải lụa xanh mềm mại. Nơi đây có nguồn nước vô tận, trong mát, mà thiên nhiên ban tặng cho người dân Vũ Sơn, chẳng thế mà con trai Vũ Sơn cao lớn, khỏe mạnh, con gái thì da trắng nõn nà, ruộng đồng, vườn cây, lân quýt màu mỡ. Nhìn những đàn gia súc bụng căng tròn, béo mập đang được lừa về chuồng, đi bên những chiếc máy cày đỏ chót, cả xã Vũ Sơn đã bừng lên ánh sáng. Vũ Sơn đã và đang phát huy nội lực, học hỏi, tìm tòi cái mới để ngày càng đi lên, từng bước chiến thắng cái đói, cái nghèo, làm giàu bền vững. Cây quýt đã được người dân nơi đây gọi với cái tên rất thân thương "Cây xóa đói giảm nghèo" xem nó như là những chú tuấn mã kéo người dân thoát khỏi cái nghèo, đi lên, để trở thành những "tỷ phú quýt" nơi mảnh đất Bắc Sơn anh hùng./.

**V**ào những ngày giữa tháng 8 này, giữa tiết trời thu hanh vàng, trên những sườn núi đá vôi Kai Kinh (huyện Chi Lăng, Lạng Sơn) lại nở rộ những trái na căng tròn nhựa sống, quả ngọt này có hương vị đặc trưng, ngon bổ rất thu hút du khách thập phương.

Chi Lăng là một huyện miền núi phía Nam của tỉnh Lạng Sơn, nơi có núi Kai Kinh hùng vĩ chạy song song với con sông Thương. Nơi đây 590 năm về trước, với chiến thắng Chi Lăng, chém đầu tướng giặc Liễu Thăng đã đi vào trang sử oai hùng. Ngày nay, trên những dải núi cao; từng vạt na trùng điệp đang đến độ chín quả, lúc lỉu trên cành.

#### \* Chuyện người hái na

Tôi sinh ra và lớn lên trên mảnh đất Chi Lăng lịch sử; thêm nữa nhà lại có vạt na dưới chân núi Kai Kinh thuộc địa hạt thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng. Nghe bố tôi kể lại, ngày xa xưa, từ thập kỷ 40 của thế kỷ trước; những con chim Queng Quý - một loài chim rừng rất tinh ranh lấy từ đâu về những hạt đen nhánh thả xuống thớ đá, hóc cây để từ đó, trên núi đá vôi kỳ vĩ có những cây na ra quả mất mở to, căng tròn, mọng nước.

Ngày ấy, cả vùng chỉ có ba nhà ở Đồng Mỏ có na. Thứ na bờ riêng có mà cho đến tận bây giờ, các vùng khác khó có được. Mãi về sau, khi cây na trở thành hàng hóa thì ở Đồng Bàn, Sông Hóa người dân trồng thêm được quả na dai. Mà chỉ có na trồng trên thớ núi Kai Kinh mới thơm ngon, quả tròn, mất bở.

Ban đầu, vườn nhà tôi xuất hiện khoảng chục cây na. Thời đó, chiến tranh loạn lạc nên quả na mọc hoang dại trên sườn núi. Đến mùa quả chín, người dân nào đói hoặc khát tự động leo lên cây, chọn quả to, hồng, mất dầy hái rồi ăn tại chỗ. Nhiều khi quả chín rụng đầy gốc cây, các loài chim đến ăn, nhả hạt vương vãi dẫn đến na mọc từng vạt trên núi. Từ ba nhà có vườn na; khu vực phổ núi Đồng Mỏ và Lũng Cút có thêm vài chục nóc nhà có na ăn.

Vào những năm thập kỷ 70 thế kỷ 20; người dân Chi Lăng đã biết "đổi lưu" quả na lấy gạo, ngô hoặc nhu yếu phẩm hàng ngày. Ngày ấy,

VĂN NGHỆ

Số 287-09/2017 - xứ Lạng

# Mùa vàng Ở CHI LĂNG

Ghi chép của NGUYỄN DUY CHIẾN



*Thăm vườn na Chi Lăng*

**Ảnh: PV**

mỗi độ mùa na, chúng tôi phải thức dậy từ sáng sớm, độ 5 giờ để leo núi hái quả.

Nhà tôi lúc bấy giờ đã phát triển tới 400 cây na. Cây nào cũng vút thẳng tự nhiên; quả thì lúc lỉu đầy cành. Tôi cùng bố mẹ chia nhau từng khu vực để hái. Ngoài cái *làn* (tiếng địa phương để chỉ cái giỏ) đựng na thì chủ yếu đôi tay là phương tiện thu lượm quả ngọt.

Khoảng giữa tháng bảy âm lịch là thời điểm na chín rộ. Thời gian hái na cũng vì thế sớm tinh sương, độ 4, 5 giờ sáng và thường kết thúc vào lúc giữa trưa. Ngày ấy, cây sai chín hàng chục

quả/cây nên phải có người trợ giúp xách *làn*, đứng dưới gốc cây bắt na khi người hái chính tung xuống. Đầy *làn* thì bố, mẹ tôi nhanh chóng mang na về chòi tập kết.

Quả na to thường mọc ở đầu ngọn nên việc leo trèo khá gian nan, vất vả. Sau này, chúng tôi sáng chế ra cái sào có vật cong ở đầu để vít cành gần phía mình rồi ngắt quả. Dù có kinh nghiệm hàng chục năm trèo hái nhưng tôi vẫn thường bỏ sót quả bởi lá na ken đầy, xanh mướt. Nhiều bận vừa hái xong cây này, trèo lên cây khác bèn thấy quả to đùng ở cây cũ lại phải lộn lại tìm lấy.

VĂN NGHỆ

*xứ lạng-số 287-09/2017*

Na chín nhanh, chính vì vậy, ngày nào cũng phải thu hoạch hai, ba lần. Gian khổ nhất là ngày mưa bão, người ướt, mắt cay vì mưa tóe ướt nhòe, nhưng trái na vô tư chín lửng, quả thì rơi xuống đất, quả bị chim khoét nham nhở rất xót xa.

Trèo na độ chục hôm, hai gan bàn tay và chân tôi đỏ tấy sau đó chai sạn. Tuy thế, đáng ngại là loại muỗi rừng bay như ong vỡ tổ, bu kín người, nhất là dịp ngày ẩm ướt. Người tôi như lên cơn sốt ban vì vết muỗi cắn chi chít; sau cùng chúng bèn hơi người bỏ đi, nhưng sự ngứa ngáy thì luôn thường trực.

Ngoài ra, những người hái na còn phải đối mặt với loài rắn xanh có màu giống y như lá na. Có những lúc tôi chuẩn bị hái được quả na to thì xuất hiện cái đầu con rắn ngóc lên, miệng phì nọc độc như tia chớp. Hoảng quá, tôi vội tụt xuống gốc cây, đành bỏ của để tránh xa loài rắn độc cắn một nhát là chết người ngay.

#### **\* Núi đẽ ra vàng**

Cách đây chừng ba, bốn chục năm, người miền xuôi đã dùng phương tiện xe khách, xe đạp lên Đồng Mỏ mua na chở về xuôi bán kiếm lời. Ngày ấy bán được tiền nên các hộ bán na rất phấn khởi ra sức chăm sóc, rẫy cỏ và trồng thêm na. Sướng nhất là kết thúc mùa vụ, tôi được bố mẹ tin cậy cho ngồi bên chiếc mẹt rồi đổ tiền bán na từ hũ tiết kiệm ra phân loại, kiểm đếm tiền xu, tiền giấy.

Nhờ bán na, một số gia đình đã xây được nhà kiên cố, trong đó có gia đình tôi dựng nhà gác lửng kiểu hai tầng từ cuối năm 1976, được coi là oai nhất phố núi Đồng Mỏ lúc bấy giờ.

Thế rồi, phong trào trồng na phát triển rộng khắp tại dãy núi Kai Kinh. Ở các địa phương phía nam của huyện Chi Lăng, một số người dân Hà Tây (cũ) đi xây dựng vùng kinh tế mới miền núi đã tìm cách lai ghép và tạo được loài na dai. Loại này thời gian chín lâu, mắt mịn, ăn sần sật, ngọt đậm và độ... dai hơn na bở. Tuy thế, cả hai loại na đều cho hàm lượng đường, chất dinh dưỡng cao, cùi dày, ít hạt, mát bổ nên được người tiêu dùng ưa thích.

Cho tới ngày nay thì na Chi Lăng đã trở nên có thương hiệu, nổi tiếng khắp vùng, khách trong nước, khách nước ngoài tìm đến tìm hiểu, đặt mua với số lượng lớn.

Ông Đoàn Thanh Sơn, Chủ tịch UBND huyện Chi Lăng dẫn tôi đến khu vườn na trải dài tít tắp bên sườn núi Mặt Quỷ, sát ả Chi Lăng cho biết: Cấp ủy, chính quyền địa phương xác định na là cây mũi nhọn trong phát triển kinh tế của địa phương. Năm nay huyện tập trung tổ chức tuyên truyền, quảng bá và tổ chức tốt Lễ hội na cấp tỉnh lần đầu tiên diễn ra ở Chi Lăng.

Hiện nay, Chi Lăng được coi là vùng sản xuất na tập trung lớn nhất cả nước với diện tích trên 1.500ha, sản lượng hàng năm ước đạt 15 nghìn tấn, giá trị kinh tế trên 300 tỷ đồng/năm. "Năm 2011, Cục Sở hữu trí tuệ (Bộ KH-CN) đã công bố Quyết định và trao Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu *Na Chi Lăng* và được tổ chức Kỷ lục Việt Nam xác lập kỷ lục, công nhận na Chi Lăng vào Top 50 đặc sản trái cây nổi tiếng Việt Nam", ông Sơn nói.

Còn lão nông Vy Ngọc Lưu (63 tuổi, dân tộc Tày), chủ vườn na ở thôn Quán Thanh, xã Chi Lăng chỉ lên phía rừng na trên 1000 cây mọc rải từ chân núi lên đến đỉnh Kai Kinh chậm rãi tâm sự: "Tôi là người bản địa sống mấy đời ở mảnh đất lịch sử và đã trồng na từ hai mươi năm nay. Ngày trước, liên miên câu chuyện, được mùa mất giá hoặc khi chính vụ thì tư thương ép, giá rớt thê thảm. Quả na nhanh chín, không để được lâu nên thường bán *tháo khoán* cho nhanh để còn kịp đi hái mẻ mới. Tuy thế, ba năm nay, UBND huyện cùng các ngành chức năng Chi Lăng đã quan tâm sâu sát, hướng dẫn và cùng thực hiện thí điểm mô hình trồng na theo tiêu chuẩn Viet GAP và được bao tiêu sản phẩm bán sang nước Úc nên vừa được giá lại không lo đầu ra sản phẩm.

Theo ông Lưu, hiện tại nhiều người hàng xóm, láng giềng đã thực hiện trồng na như mô hình gia đình ông với diện tích lên tới 40,7 ha, Mỗi vụ, các hộ đều thu hoạch hàng trăm triệu đồng, cá biệt có người thu gần tỷ bạc.

#### **\* Kết nối niềm vui**

Trong không khí hân hoan của người dân có cuộc sống khá giả với cây na đặc sản, nhưng trên gương mặt của ông Chủ tịch huyện Đoàn Thanh Sơn vẫn chưa hết lo âu. Ông cho rằng, cần phải có những biện pháp bẫy bả sâu, phòng và diệt sâu hại cây, quả na. Bên cạnh đó là vấn đề nâng cao thương hiệu, bao bì đóng gói quả na và mở rộng thị trường tiêu thụ.

VĂN NGHỆ

Số 287-09/2017 - xứ Lạng



*Nhiều hợp đồng ký kết tiêu thụ sản phẩm được triển khai trong năm 2017.*

**Ảnh: DUY CHIẾN**

Để hiện thực hóa việc này, tỉnh Lạng Sơn vừa tổ chức "Lễ hội Na Chi Lăng 2017" được diễn ra trong 2 ngày (11 và 12/8) tại Trung tâm giới thiệu nông sản, xã Quang Lang, huyện Chi Lăng. Trong đó có các hoạt động: Thăm quan vùng trồng na, các di tích lịch sử văn hóa trên địa bàn; Hội thảo "Phát triển vùng sản xuất na bền vững". Tại đây, du khách cả nước, các doanh nhân Việt Nam và Trung Quốc đã được tận mắt chứng kiến quy trình sản xuất na an toàn nên bước đầu đã có nhiều bản ký kết ghi nhớ hợp tác trao đổi, buôn bán đặc sản na Chi Lăng.

Một tin vui nữa đến với người nông dân trồng na, sáng 20/8, trong khuôn khổ Lễ khai trương Trung tâm trưng bày, giới thiệu và phân phối nông sản thực phẩm an toàn tại Hà Nội (số 489, Hoàng Quốc Việt, Hà Nội) "Tuần lễ na đặc sản Chi Lăng" cũng đã được tổ chức. Tại đây, có nhiều loại na bở, na dai theo tiêu chuẩn Viet GAP từ vùng núi đá Chi Lăng được trưng bày,

tiêu thụ. Theo ước tính, thời gian này đã có khoảng 100 tấn na sạch đã được tiêu thụ với giá từ 80 đến 100 ngàn đồng/kg (Tùy theo loại quả to, nhỏ, chất lượng; thường thì có 3 đến 4 quả/kg).

Chị Đỗ Thị Quỳnh Trang, một người quê hương Chi Lăng hiện đang sinh sống tại Hà Nội đến tham dự "Tuần lễ na đặc sản Chi Lăng" từ rất sớm và mua vài cân na thật to, đẹp về biếu người thân. Chị cho biết, thường thức trái na địa phương để thêm mền yêu, tự hào về vùng đất mà chị đã được sinh ra và lớn lên, trưởng thành.

Trái na quê hương Chi Lăng đã chính thức đi vào thị trường trong nước và bước đầu xuất khẩu ra thị trường quốc tế. Chính quả ngọt này đã viết thêm một trang sử mới về cuộc chiến chống lại đói nghèo, vươn lên làm giàu trên chính mảnh đất lịch sử oai hùng!

*Chi Lăng, mùa na 2017*

**VĂN NGHỆ**

***xứ Lạng-số 287-09/2017***

# Hoa trong bão

*Trích Tiểu thuyết của nhà văn Nguyễn Trường Thanh,  
NXB Hội Nhà văn năm 1994*

Mãi nay mùa đông về sớm, mới đầu tháng mười ta mà đêm lạnh se cả thịt da rồi, hôm nay là mồng 5 tháng 11 năm 1940, tức mồng sáu tháng mười năm Canh Thìn. Các cụ bảo năm nay vận nước sẽ chuyển mạnh. Tây, Nhật gì rồi cũng thua, cụ Nguyễn Ái Quốc sẽ về cùng Đảng Cộng sản dắt dìu toàn dân đứng lên giành lại non sông rửa nhục ngàn năm cho sáng danh nước Việt. Độ này các cụ lại thấy Rồng Vàng về Chùa Dận nên làm lễ tạ ơn, bởi đó là khí thiêng sông núi tụ về đất tổ của Lý Bát Đế, điềm lành cho nước cho dân... Chẳng biết thực, hư ra sao, ngay từ khi tóc còn để trái đào thì đã nghe ông bà, cha mẹ kể biết bao nhiêu là chuyện lạ về đất Đình Bảng quê mình.

Một đêm mùa hạ, sư trụ trì mơ thấy Rồng Vàng về ngự ở chùa bèn sai tiểu sửa lễ tạ. Chiều hôm sau, trời mưa to gió lớn, có một người đàn bà bụng mang dạ chửa vào chùa xin trú độ, qua cơn mưa gió. Nhưng trời chẳng tạnh cho, mỗi thời khắc mưa càng to gió càng lớn. Đêm ấy người đàn bà trở dạ đẻ, cả nhà chùa nhón nháo, lo âu, chỉ có sư trụ trì bình tĩnh cất việc cho từng người làm việc phúc giúp người đàn bà qua cơn vượt cạn đang nghiến răng chịu đựng cơn đau quằn quại ở góc tam quan. Trời tối như bưng, đèn châm lên lại bị gió thổi tắt, mưa vẫn sầm sập rơi. Mọi người đang luống cuống thì bỗng một luồng hào quang sáng rực góc tam quan. Gió như ngừng bật, cùng lúc tiếng khóc của một hài nhi cất lên chào đời vang vọng cả chùa, tất cả đang loay hoay xung quanh cậu bé thì người mẹ đã đi đâu không biết. Cậu bé được nhà chùa nuôi dưỡng và lớn lên, mặt hoa, da phấn, học một biết mười, nhân hậu và thông minh sáng láng lạ thường, được sư trụ trì

nuôi dạy và chăm sóc hơn con đẻ, đặt tên là Lý Công Uẩn. Đó là vua Lý Thái Tổ sau này...

Khi biết các cụ quê mình vốn trọng kẻ sĩ, yêu quý người vì nghĩa quên thân, làng có nhiều người học rộng tài cao du học ở Pháp, ở Bỉ đều có, nhiều người làm ăn buôn bán phát đạt, nhưng đã làm việc cho Tây thì chớ có về làng, các cụ khinh ra mặt, nói như chan tương đổ mè mà không dám làm gì, lạ thế. Đất lè quê thói có sức mạnh ghê gớm thật.

Những người đi làm cách mạng cứu nước cứu dân bị Tây bắt tù đầy, tra tấn đến thân tàn ma dại, thoát tay giặc trở về thì cả họ cả làng nâng niu như cửa báu, thuốc thang chạy chữa, chăm bẵm, bồi dưỡng bằng cả hạt gạo đồng tiền vết chum, vết túi.

Độ này các cụ lại mơ thấy Rồng Vàng đứng vào lúc Nhật, Tây nhón nháo vì cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn bùng nổ, anh Ninh được cử lên trên đó vẫn chưa thấy về. Có khi các cụ đoán đúng về vận nước thì sung sướng biết bao, nghĩ vậy nhưng lòng thì vẫn thấy bứt rứt. Giá được hỏi anh Toàn một câu thì mọi việc sẽ sáng rõ.

Anh Toàn tài thật, cái gì cũng biết, các cụ quý trọng anh lắm thậm chí có khi còn cung kính như bầy tôi đối với mình quân trong các vở tuồng cổ vậy. Các cụ còn thì thảo với nhau bao nhiêu chuyện lạ về anh, nào là con nhà dòng dõi, yêu nước có nòi, người có chân mạng thiên tử, chẳng thế mà hồi cuối năm 1930 anh bị Pháp bắt mang vào Hỏa Lò tra tấn đủ kiểu, đánh suốt ngày đêm, ngắt đi sống lại, đổ nước tỉnh lại chúng đánh tiếp để lấy cung. Nhưng chúng tra tấn toát mồ hôi suốt ngày này sang ngày khác cũng không moi nổi một nửa lời bí mật trước khí tiết của người cộng sản kiên cường hết lòng bảo

VĂN NGHỆ

Số 287-09/2017 - xứ lạ





Minh họa: NHẬT QUANG

vệ Đảng, bảo vệ đồng chí. Chính vì vậy mà tên tuổi Đặng Xuân Khu vang lên như một bản hùng ca chiến trận, làm nức lòng tất cả các chị em tù chính trị trong lao tù đế quốc hời ấy...

Vậy mà đối với Tri và các đồng chí trẻ sao anh gần gũi, bình dị, khiêm nhường và thân thương đến thế, cứ hòa trong mọi người, có lúc vui Tri đánh liều hỏi anh về những điều mình nghe được ở các cụ. Anh cười, nụ cười thật hồn nhiên và nhân hậu, cứ lan tỏa sang mọi người như chia sẻ, như khích lệ như đồng cảm, lạ thế. Anh nhẹ nhàng đặt bàn tay lên vai Tri giọng nhỏ nhẹ, khúc triết:

- Chúng ta đi làm cách mạng để đánh đuổi đế quốc giải phóng cho dân tộc khỏi cảnh nô lệ làm than, chứ không phải để làm vua ngồi trên đầu nhân dân mà là suốt đời phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân, giành được độc lập, thay đổi những cái cũ lạc hậu, phát huy truyền thống,

VĂN NGHỆ

*xứ lạng-số 287-09/2017*

tốt đẹp của dân tộc ta, xây dựng cái mới tiến bộ làm cho mọi người dân được sống bình đẳng tự do no cơm ấm áo, ai cũng được mang tài trí của mình ra dựng xây đất nước giàu mạnh văn minh. Đất nước mình còn nhiều người tài cao, đức trọng đang làm việc bên cạnh vị lãnh tụ tối cao của cách mạng của dân tộc trên trường cách mạng quốc tế đang lần lượt trở về...

Cứ mỗi lần nghe anh Toàn giảng giải Tri lại sáng ra nhiều điều, đất nước ta nhiều người tài đức là phúc lớn, như các cụ thường nói. Song tự nhiên trong ý nghĩ của mình Tri thấy hiện lên nỗi băn khoăn khó lý giải. Ông Đặng Xuân Khu gang thép trong nhà lao hòa lò mườì năm trước ấy với anh Toàn bây giờ có phải là một không? Nguyên tắc bí mật không cho phép Tri hỏi ai điều ấy, nghe đâu để yên trong bụng đấy. Bỗng một ngọn gió lạnh lùa qua ô cửa sổ khép hờ khiến ba que hương "Tín hiệu" trên bàn thờ tổ tiên vụt sáng đỏ lên rồi tắt mất một, chỉ còn hai

chân đờ khiến Tri giật mình cắt đứt dòng suy nghĩ miên man, anh vén chiếc chăn chiên nhẹ nhàng đi về phía bàn thờ, trong bóng đêm lờ mờ Tri nhận ra cả bóng người lưng lửng của ông em họ và cánh tay phải bàn tay to như ông hộ pháp ấy đang khéo léo châm ba nén hương vừa bén lửa từ chiếc đèn dầu hỏa vụn nhỏ bằng hạt đỗ để khuất bên chân cây nến tiện bằng gỗ quý sơn son. Một giọng nói bị nén lại:

- Anh cứ nghỉ đi, mai còn lo việc trọng, em không quên đâu mà sợ. Em để cho hương cháy hết mới đốt tiếp.

Tín hiệu an toàn của ba chầm hương đồ tuy nhỏ mà ban đêm từ xa đã nhìn rõ qua cửa sổ, có mưa to gió lớn cũng chẳng tắt như ngọn đèn dầu lửa.

- Anh Toàn ngủ chưa? Tri hỏi - tiếng nói gần như thì thào.

- Chưa, đang cặm cụi viết lách gì đó suốt từ tối đến giờ.

- Thức khuya viết lách thế này là hay bị đói lắm đấy nhé vậy, hai tay Tri đã chấp lại vãi lên bàn thờ xin lộc tổ tiên, tay xách nải chuối tiêu trụng nước thơm lưng và phong bánh khảo lạng lế đi vào căn buồng nhỏ, nơi dành cho anh Toàn nghỉ. Trên chiếc bàn con hình chữ nhật, loại dùng cho các nhà nho đặt giữa giường cây đèn tọa đặng bằng đồng có chụp tròn bằng sắt gò theo hình phễu, anh Toàn ngồi xếp vòng, dưới vàng trán rộng, đôi mắt sáng long lanh đang chăm chú theo những ngón tay mềm mại với cây bút máy lướt nhẹ trên mặt giấy trắng nhỏ xíu, mỏng tang. Bên cạnh bàn là hàng xấp những tờ giấy nhỏ, mỏng dính đã kín đặc những dòng chữ, ngay ngắn sáng đẹp... Tri chợt nghĩ: Ngày xưa các cụ cũng làm thơ thảo hịch thế này chẳng? Và tự thấy ân hận về hành vi đường đột của mình làm phiền anh trong khi đang say mê với cây bút ngọn đèn. Hình như đọc được ý nghĩ của Tri, anh Toàn đặt bút ngừng lên với nụ cười hồn hậu làm ấm cả trời khuya.

- Mình sắp xong việc rồi, vào đây anh Tri.

- Mời anh xoi phong bánh với mấy quả chuối cho đỡ đói.

- Xin cảm ơn, mình chờ anh em về cùng ăn.

Bàn tay ấm nóng và tin cậy của anh Toàn đặt lên vai Tri cùng với giọng nói trong ấm và có sức truyền cảm rất lớn:

- Anh Tri đi nghỉ để lấy sức lo việc trọng ngày mai. Minh khỏe mà!

Đúng lúc đó có tiếng chim ăn đêm, tín hiệu người mình về. Quả vậy, một lát sau đã thấy hiện ra một bóng người.

- A! Anh Ninh!

Anh Toàn nói nhỏ như reo lên và hai người ôm chầm lấy nhau, vỗ vào lưng nhau thân thiết.

- Biết anh ốm ở trên Bắc Sơn, ở nhà bọn mình lo quá, lo anh không kịp về họp nên phải cử tiếp phái viên lên đón. Xanh và gầy quá... - Giọng anh Toàn thiết tha.

- Anh chu đáo quá, tôi khỏe rồi, xin được báo cáo với anh công việc trên đó.

- Khoan đã, anh ra bể rửa mặt mũi chân tay rồi nghỉ một chút cho hồi sức đã. Anh Tri ơi, bây giờ bọn mình chuẩn bị mừng anh Ninh đi.

Tri cắt chuối và mở phong bánh khảo. Tiệc mừng đồng chí đi công tác xa về chỉ có vậy mà thật tình cảm.

Tri xin phép hai anh ra ngoài. Tuy không phải phiên gác của mình, và mọi phương án bảo mật đã được thượng cấp chỉ đạo tỉ mỉ và chặt chẽ, anh vẫn cứ âm thầm đi kiểm tra một vòng đề phòng mọi bất trắc. Gà đã gáy canh tư, rồi canh năm mà Tri vẫn chưa ngủ được, ngoài đường quốc lộ đã có tiếng xe nhà binh từ phía Cầu Đuống ngược lên, đèn điện Hà Nội hắt lên vòm trời phía nam một quầng sáng đục. Tri nghĩ giờ này chắc bọn mật thám đi ăn sương cũng đã lui về nhà hoặc một cao lầu nào đó. Phía Đông trời đang rạng dần, một ngày mới đang đến, ngày 6 tháng 1 năm 1940, một trong những dấu son trên chặng đường cách mạng giải phóng dân tộc những năm đầu thế kỷ hai mươi.

Tri không biết rằng, ở liền chỗ anh nằm trong căn buồng nhỏ anh Toàn và anh Ninh cũng không ngủ. Để làm yên lòng người đồng

VĂN NGHỆ

Số 287-09/2017 - xứ lạ

chí thân thiết, người lãnh đạo trực tiếp của mình, Ninh đã nghĩ trước theo yêu cầu của anh. Khi anh Toàn nhẹ nhàng rời khỏi chiếc bàn con để giữa giường mang chiếc chăn chiên mỏng đắp thêm cho mình, Ninh nhắm mắt, nằm im để anh yên tâm tiếp tục làm việc. Song nhắm mắt mà không sao ngủ được, hình ảnh của đồng bào, đồng chí Bắc Sơn ùn về sống động trong tâm trí anh.

Tiếng súng của cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn vang vọng non sông, làm nức lòng các chiến sĩ cách mạng và đồng bào cả nước báo hiệu một thời kỳ mới trên con đường giải phóng dân tộc, mới qua mấy ngày, đang như làn sóng được truyền từ người này sang người khác thì nhận được tin cấp báo, kẻ thù đã dồn một lực lượng lớn đàn áp khốc liệt cuộc khởi nghĩa. Nhận nhiệm vụ trực tiếp của Xứ Ủy và Trung ương giao phó, Trần Đăng Ninh lập tức rời ATK1 qua ATK2 lên đường đi Bắc Sơn<sup>(1)</sup>.

Đồng chí và đồng bào của quê hương khởi nghĩa đón anh trong niềm xúc động sâu xa đến nghẹn ngào. Bao nhiêu đồng chí đồng bào vừa bị địch bắt, ai mất, ai còn.

Qua báo cáo của các đồng chí Châu ủy Bắc Sơn, cùng các đồng chí lãnh đạo địa phương khẩn trương đi thị sát thực địa, anh Ninh thấy như vậy là diễn biến của tình hình quá mau lẹ có ảnh hưởng trực tiếp tới tiến trình của cuộc khởi nghĩa. Trước sức tấn công của Phát xít Nhật, thực dân Pháp ở Đông Dương quỳ gối đầu hàng và cúi đầu làm tay sai cho chúng quay lại đàn áp khốc liệt cách mạng Việt Nam. Chỉ sau ba ngày cuộc khởi nghĩa bùng nổ. Ngày 1 tháng 10 năm 1940 Boóc-đi-ê được bọn Việt gian phản động dẫn đường đã kéo quân vào chiếm lại châu lỵ Mỏ Nhài. Liền đó bọn tay sai đắc lực Nguyễn Văn Niên, Nguyễn Văn Hương, Lý Trán đưa đường lũng bắt những đồng chí, đồng bào ta tham gia khởi nghĩa. Chúng đưa quân vào đốt nhà ở Minh Dản, Nông Lục (Hưng Vũ) Mỏ Tác, Nam Nhi, Tràng Sơn, quê hương của nhiều đồng chí trong ban cán sự Châu ủy và ban chỉ huy cuộc khởi nghĩa. Lửa cháy ngút trời cả một vùng xung quanh châu lỵ. Địch xử

bắn tại chỗ tổng đoàn<sup>(2)</sup> Phú và tổng đoàn Vĩnh vì hai ông được cách mạng giác ngộ đã tham gia khởi nghĩa đánh đồn Mỏ Nhài. Chúng đã bắt đầu thiết lập lại chính quyền tay sai ở Châu Lỵ, ngày đêm đưa quân đi đốt phá, lũng sục, bắn giết, bắt bớ đồng chí và đồng bào ta ở khắp nơi. Mặc dù bị địch khủng bố ác liệt, nhưng ngọn lửa của tinh thần chiến đấu sả thân vì sự nghiệp giải phóng dân tộc của đồng bào Bắc Sơn vẫn bùng sáng, phong trào cách mạng và tổ chức quần chúng của Đảng ở cơ sở trong toàn Châu vẫn được duy trì và đứng vững trước mũi súng của quân thù. Sự đòi hỏi cấp thiết lúc này là phải tiếp tục đưa cuộc khởi nghĩa tiến lên. Hoặc là để kẻ thù bóp chết chúng ta bằng thép và lửa, hoặc là chúng ta phải tồn tại để tiếp tục chiến đấu cho đến ngày toàn thắng. Ý nghĩ ấy nung nấu trong tâm trí Trần Đăng Ninh suốt hai đêm liền. Anh quyết định triệu tập cuộc họp với các đảng viên châu Bắc Sơn vào ngày 14 tháng 10 năm 1940. Tại Nam Nhi (Vũ Lăng), đêm 13 mặc dù chỉ thiết lập được một giờ đồng hồ nhưng khi thức dậy anh vẫn thấy tâm hồn mình phấn chấn. Sương mù còn phủ kín làng bản, núi rừng như một tấm choàng màu sữa khổng lồ đã thấy những người đồng chí áo chàm hội tụ đông đủ. Rửa mặt xong anh đón từ tay đồng chí Hoàng Văn Hán một bát cháo thật nóng hôi còn bốc khói:

- Các đồng chí lấy thịt ở đâu sớm mà đãi tôi ăn thế này.

- Thịt rừng đấy, "han moong", ấy mà, tiếng Kinh gọi là con gì nhỉ?

Anh Hán nhíu đôi mày một thoáng và tự trả lời:

- À, cây voi, hay cây hương gì đó, tốt ăn lắm. Nói vậy và anh phá lên cười, những chuỗi cười của các đồng chí xung quanh cũng vang lên lan tỏa cả khu rừng, vách núi. Giữa bốn bề là địch, tiếng cười hồn nhiên mang sức sống thật lạ lùng. Cuộc họp được tiến hành liền sau đó.

Anh Ninh nhìn khắp lượt những khuôn mặt đồng chí chất phác, hồn hậu trang nghiêm. Tuy mới gặp nhau trên đường tranh đấu nhưng gắn bó với nhau bằng lý tưởng cao đẹp nên anh em

VĂN NGHỆ

*xứ lạng-số 287-09/2017*

thấy gần gũi thân thiết như tự thuở nào, những cặp mắt trong sáng nhìn thẳng về phía anh chăm chú đợi chờ. Sau khi phân tích tổng quát tình hình thế giới và họa phát-xít, phân tích tình hình cách mạng trong nước và âm mưu đen tối của địch hòng tiêu diệt cách mạng nước ta, dim cuộc khởi nghĩa của Bắc Sơn ta trong biển máu, phân tích sâu sắc ý nghĩa to lớn có tiếng vang rộng khắp toàn quốc, cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn có ý nghĩa mở đầu cho một thời kỳ mới trong sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc, anh nói:

- Thừa các đồng chí, nhằm đối phó với âm mưu quỷ quyệt của quân thù, tiếp tục đưa cuộc khởi nghĩa tiến lên, thay mặt Xứ ủy, thay mặt Trung ương tôi xin trình bày ý kiến của mình như sau:

Một là: Tập trung các đồng chí Đảng viên và một số quần chúng tích cực vận động nhân dân thu thập vũ khí, thành lập đội du kích Bắc Sơn, lấy vùng Nà Tấu (Ngư Viễn), Xả Khao, Bản Ne, Mỏ Tát, Nam Nhi (Vũ Lăng) làm căn cứ.

Hai là: Giải tán chính quyền địch, thu bằng triệu của kỳ hào, tiểu trừ mật thám tịch thu tài sản của bọn phản động chia cho nhân dân.

Ba là: Tích lũy lương thực để chuẩn bị đối phó với địch, tổ chức mít tinh kêu gọi quần chúng nhân dân ủng hộ cách mạng.

Bốn là: Thành lập ban lãnh đạo tiếp tục đẩy mạnh cuộc khởi nghĩa.

Đề nghị các đồng chí phát biểu ý kiến. Thay cho lời đáp là những tràng vỗ tay nồng nhiệt, rồi những cánh tay đồng loạt giơ lên với tiếng hô "tán thành". Sự đồng tâm nhất trí cao của Đảng bộ khiến anh xúc động mạnh, mắt bỗng nhòa đi.

Chủ trương trên được triển khai ngay với tinh thần chiến đấu cao. Ban chỉ huy du kích được thành lập, các đồng chí đảng viên tỏa về cơ sở vận động quần chúng thực hiện chủ trương mới. Những quần chúng tích cực, lực lượng tự vệ được tập trung ngay về Vũ Lăng. Đội du kích Bắc Sơn được thành lập gồm 5 trung đội. Nhân dân thu thập vũ khí đạn dược, quyên góp súng kíp, giáo mác để ủng hộ. Đội du

kích Bắc Sơn "tiền thân của cứu quốc quân" ra đời là chỗ dựa cho quần chúng tiếp tục đấu tranh bảo vệ căn cứ, tiểu trừ bọn phản động. Chỉ sau vài ngày phong trào lan ra các xã Hữu Vĩnh, Ngư Viễn, Vũ Lăng, Vũ Lễ, Hưng Vũ, Chiêu Vũ, Bắc Sơn, khu căn cứ phát triển mau chóng tại Vũ Lăng, mới được sự chỉ đạo trực tiếp của ban chỉ huy du kích các hoạt động của quần chúng diễn ra sôi nổi. Đảng viên và quần chúng trung kiên về Nam Nhi tham gia du kích xây dựng và củng cố vùng căn cứ, khí thế của quần chúng cách mạng đã lôi kéo được một số lớn binh lính, xã đoàn, đồng đi theo cách mạng. Chính quyền địch ở xã Vũ Lăng bị xóa bỏ, bằng triệu của bọn tổng, lý bị tịch thu, sổ sách giấy tờ, khế ước bị đốt. Nhân dân chuẩn bị lương thực, nuôi nấng bảo vệ cán bộ, tham gia mít tinh, luyện tập quân sự rất khẩn trương, diệt trừ những tên tay sai phản động nhất để mở rộng uy thế cách mạng, làm tan rã chính quyền địch, bảo vệ khu căn cứ du kích.

Ngày 15 tháng 10, du kích đã giết tên Xã Đoàn Niên ở Nà Tấu (Ngư Viễn).

Ngày 18 tháng 10 tên chánh Hương dẫn quân vào đốt nhà ở Mỏ Tát, bản Ne thì hai ngày sau 20 tháng 10 hấn bị ta bắn trọng thương ở suối Ràng Hoài (Tràng Sơn - Vũ Lăng).

Ngày 23 tháng 10 một tiểu đội du kích đột nhập nhà hấn ở Vũ Lăng tịch thu tài sản chia cho dân nghèo.

Ngày 24 tháng 10 năm 1940 ta tấn công toán đồng của Châu Đoàn Trinh Văn Nghiêm và chiếm trường Vũ Lăng.

Đội du kích phát triển nhanh chóng, quân số đã lên tới ba trăm người, trang bị chủ yếu là súng kíp và được chia thành nhiều tiểu đội vừa luyện tập, canh gác vừa mở rộng phạm vi hoạt động ra các vùng lân cận.

Do tình hình đòi hỏi cấp bách, quần chúng yêu cầu và kẻ thù cũng chuẩn bị đối phó quyết liệt, anh chấp thuận phương án của ban chỉ huy du kích đánh chiếm Mỏ Nhài lần thứ hai. Theo báo cáo của Châu Ủy ta đã định đánh Mỏ Nhài mấy lần song chưa thành.

Để phát huy uy thế cách mạng tạo thế cho trận này thắng lợi, ban chỉ huy quyết định mở một cuộc vận động quần chúng nhân dân các xã cùng lực lượng võ trang biểu dương lực lượng.

Ngày 28 tháng 10 năm 1940, nhân dân các xã Hữu Vĩnh, Ngự Viễn, Vũ Lăng, Vũ Lễ, Hưng Vũ, Chiêu Vũ, Bắc Sơn, Gia Hòa, Trấn Yên tập trung ở Nam Nhi tiến hành tới trường Vũ Lăng dự cuộc mít tinh lớn. Các lực lượng du kích được phân công đi gác ở Kéo Co, Kéo Gàn, Canh Tiếm để bảo vệ quần chúng.

Trước cuộc mít tinh lớn, bừng bừng khí thế cách mạng, Trần Đăng Ninh bước lên diễn đàn trước sự đón mừng nồng ấm của đồng bào Bắc Sơn. Anh gắng nói ngắn gọn, rõ ràng và đầy đủ để đồng bào đồng chí dễ hiểu, nắm được cái chính là vạch rõ tội ác của kẻ thù xâm lược Nhật - Pháp, cổ vũ động viên quần chúng đoàn kết một lòng, ủng hộ cách mạng, tiêu diệt kẻ thù giành độc lập, tự do cho dân tộc. Đúng lúc anh đang phân tích ý nghĩa quan trọng của cuộc khởi nghĩa, lúc đồng bào đang phấn khởi hào hứng thì... (điều này sau đó anh mới được báo cáo) một tên tay sai của địch chui vào hàng ngũ cách mạng đã mật báo cho tên Boóc-đi-ê đưa quân luôn rừng bao vây trường Vũ Lăng và nổ súng vào cuộc mít tinh.

Mặc dù bị tập kích bất ngờ nhưng các chiến sĩ du kích của ta dũng cảm, mưu trí chống trả địch bảo đảm cho cuộc mít tinh an toàn. Dù vậy, trận tấn công của địch đã gây ảnh hưởng nhất định đến tinh thần quần chúng và làm cho lực lượng ta bị phân tán.

Hôm sau ngày 29 tháng 10 anh cùng ban lãnh đạo đã triệu tập cuộc họp với các đảng viên và một số quần chúng trung kiên tại Nà Pán (Nam Nhi - Vũ Lăng) bàn kế hoạch đối phó. Sau khi phân tích tình hình trao đổi, bàn bạc kỹ, hội nghị quyết định:

- Rút toàn bộ chiến sĩ du kích, cán bộ đảng viên, quần chúng trung kiên đã bị lộ vào hoạt động bí mật.

VĂN NGHỆ

*xứ lượng-số 287-09/2017*

- Đưa những người chưa bị lộ về củng cố cơ sở quần chúng.

- Gấp rút chuẩn bị chống khủng bố trắng, bảo tồn lực lượng chiến đấu lâu dài...

Anh đang chuẩn bị gấp rút về báo cáo Xứ ủy và Trung ương thì cũng là lúc gặp liên lạc lên đón về họp. Buổi chia tay đồng chí đồng bào Bắc Sơn vẫn còn xáo động trong lòng anh biết bao tình cảm sâu nặng. Lên Bắc Sơn được sáu ngày, giữa lúc phong trào đang cần có anh từng giây từng phút thì một cơn sốt rét rừng ập đến quật đổ anh, làm cho anh Thất, anh Hán, anh Ruệ, anh Tân, anh Vĩnh, anh Lục... lo vàng mắt. Vậy mà chỉ có bát canh măng chua lâu năm nấu với thịt thú rừng, vài nắm thuốc lá rừng của các mẹ Bắc Sơn là cắt liền cơn sốt như có phép thần...

- Anh Ninh ơi!

Tiếng Tri mời ra phòng ngoài ăn sáng.

Tại hội nghị, các anh Đặng Xuân Thu, Hoàng Văn Thụ, Phan Đăng Lưu, Hạ Bá Cang đều chăm chú nghe Trần Đăng Ninh báo cáo về tình hình diễn biến của cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn không sót một chi tiết nhỏ. Anh thấy tim mình đập rộn lên vui sướng khi được các anh lãnh đạo Trung ương đánh giá tốt chuyển đi công tác Bắc Sơn với những chủ trương tại chỗ như vậy là đúng.

Sau khi phân tích sâu sắc, thảo luận sôi nổi. Hội nghị Trung ương lần thứ 7 đã vạch rõ:

Sự xâm lược của Phát xít Nhật và sự đầu hàng của thực dân Pháp làm cho các dân tộc Đông Dương lâm vào tình trạng một cổ hai tròng. Trước tình thế mới do Phát xít Nhật xâm chiếm Đông Dương và cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn bùng nổ, Hội nghị nhận định: Kẻ thù của Việt Nam lúc này là Nhật - Pháp.

Sau khi phân tích phong trào cả nước nói chung cũng như khởi nghĩa Bắc Sơn nói riêng Hội nghị nhận thấy:

"Quần chúng đã bắt đầu dùng những hình thức đấu tranh cao, đấu tranh chính trị và đấu

tranh vũ trang, tuy rằng những hình thức ấy chưa được phổ biến và quyết liệt" (Văn kiện Đảng 1939 - 1945 trang 42) và khẳng định:

"Một cao trào cách mạng nhất định sẽ nổi dậy. Đảng phải chuẩn bị để gánh lấy cái sứ mệnh thiêng liêng lãnh đạo các dân tộc bị áp bức Đông Dương, vũ trang bạo động giành lấy quyền tự do, độc lập" (sách đã dẫn).

Hội nghị đã quyết định duy trì đội du kích Bắc Sơn, đề cao nhiệm vụ và phương hướng hoạt động cho đội là kết hợp hình thức vũ trang tuyên truyền, vừa chiến đấu chống khủng bố, vừa bảo vệ và xây dựng cơ sở quần chúng tiến tới thành lập căn cứ địa rộng lớn, lấy Bắc Sơn, Võ Nhai làm trung tâm. Hội nghị cử đồng chí Hoàng Văn Thụ trực tiếp chỉ đạo phong trào Bắc Sơn, Võ Nhai.

Sau Hội nghị Trung ương lần thứ 7, anh Hoàng Văn Thụ dành trọn một đêm nghe anh Ninh báo cáo chi tiết về phong trào. Mặc dù anh Thụ đề nghị nên nghỉ bồi dưỡng ít ngày cho lại sức, nhưng nhận nhiệm vụ xong Ninh xin anh Thụ lên đường đi Võ Nhai ngay. Ba ngày sau tại xã Phú Thượng một cuộc họp các đảng viên Võ Nhai được triệu tập. Hội nghị đã được nghe đồng chí Trần Đăng Ninh thay mặt Xứ ủy truyền đạt Nghị quyết Trung ương 7 và bàn kế hoạch ủng hộ phong trào Bắc Sơn, chuẩn bị xây dựng căn cứ địa.

Chia tay người đồng chí thân thiết, anh Thụ thấy lòng mình không yên. Sau khi thay mặt Trung ương và Xứ ủy tiễn đồng chí Cao Đàm, đồng chí Sinh lên tăng cường cho phong trào Bắc Sơn, anh ngồi viết thư gửi lên cơ sở Võ Nhai dặn dò các đồng chí trên ấy hết sức chăm lo thuốc thang và bồi dưỡng sức khỏe cho đồng chí Trần Đăng Ninh. Đưa thư cho đồng chí liên lạc đi rồi, lòng thấy bồi hồi nhớ Việt Bắc, nhớ Lạng Sơn, nhớ Bắc Sơn. Đúng lúc đó nhận được tin đồng chí Lương Văn Tri, Xứ ủy viên đến gặp báo cáo, anh Thụ lại thấy lòng mình rộn lên niềm vui. Mới xa nhau gần hai tháng mà đã nhớ cồn cào người bạn tri kỷ cùng quê từ thuở cùng ngồi trên ghế nhà trường, cùng từ biệt quê hương Xứ Lạng một ngày ra đi tìm đường cứu

nước, rồi thành đồng chí cùng trường thành theo mỗi bước đi lên của Đảng của cách mạng. Với vóc người nhỏ nhắn, nhanh nhẹn, tháo vát, bền bỉ, khiêm nhường và thông minh, chưa từ nan và bó tay trước bất cứ nhiệm vụ nào, với tư chất khả năng tổ chức và chỉ huy quân sự sắc sảo, Thụ tin rằng Lương Văn Tri chắc chắn sẽ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ quan trọng mà Trung ương và Xứ Ủy trao cho anh sắp tới, nếu đề xuất của mình được Trung ương chấp thuận.

Gặp nhau tay bắt mặt mừng xúc động khôn nguôi, sau khi báo cáo kết quả chuyến đi công tác với anh Thụ và chờ nhiệm vụ mới, anh Tri bày tỏ thêm nỗi băn khoăn lo lắng của mình về phong trào Bắc Sơn, trên đường về Tri có được gặp anh Trần Đăng Ninh ở trạm nghỉ ATK2 và được anh Ninh thông báo kỹ về tình hình trên đó và đề xuất với anh Thụ được lên tăng cường cho Bắc Sơn... Tháng 3 năm 1941 nguyện vọng của anh Lương Văn Tri được phê duyệt.

Trung ương và Xứ ủy cử đoàn cán bộ đặc biệt tăng cường cho Bắc Sơn. Đoàn gồm các đồng chí Lương Văn Tri, Hoàng Văn Thái, Bùn, Thống, Bình Tiến, Ái... đồng chí Lương Văn Tri Xứ ủy viên được Trung ương giao trọng trách trực tiếp chỉ huy đội du kích và phụ trách xây dựng căn cứ địa và chuẩn bị đón đoàn cán bộ đi dự Hội nghị Trung ương lần thứ 8.

---

(1) Báo Nhân dân số 12501 ra ngày 4/1/1988 bài: "Đồng chí Trường Chinh trong những ngày chuẩn bị tổng khởi nghĩa Tháng Tám có ghi rõ:

Hỏi: Xin đồng chí cho biết ATK hỏi đó ở đâu?

Đồng chí Trường Chinh trả lời:

- Ở gần Hà Nội, bao giờ cũng ở sát ngay Hà Nội, ATK1 là một vùng trong huyện Đông Anh và huyện Từ Liêm, cùng với quận 5 và quận 6 hồi ấy, ở sát sông Hồng. ATK2 chỉ cách ATK1 một ngày đường tại một vùng hai bên sông Cầu trên đất Hiệp Hòa (Bắc Giang) và huyện Phổ Yên (Thái Nguyên): Từ ATK có đường liên lạc lên các căn cứ cách mạng như Tân Trào, Bắc Sơn, Bắc Cạn, Cao Bằng.

(2) Tổng đoàn: chức dịch hàng tổng coi về tuần phòng, an ninh.

# Sương thủy tinh

Truyện ngắn của CAO DUY SƠN

**G**iữa tháng sáu, nghe dự báo thời tiết đầu đầu cũng vượt ngưỡng ba mươi bảy độ. Lúc này người ở thành phố Bình Lãng chắc đã oải vì oi bức. Cùng một tỉnh, phố Cáo như thế giới khác, nắng nhạt, tiết trời tựa chớm thu, khí mát lạnh lan từ núi, khiến buổi sớm ra đường phải vận áo dài tay, có người cẩn thận khoác thêm áo phao. Miền núi mà. Sương thế! Chỉ tội vắng, có phần tẻ nhạt.

Ngày mới từ Bình Lãng vào, miền man trong u tịch đôi khi Phùng thấy nản. Đã gần một tháng, ngày nào cũng đi về trên con đường cắt ngang phố tới bốn lần. Nhịp sống chậm trôi lười nhác, có lúc như ngưng đọng. Hết giờ làm việc, một mình trong căn nhà xây đá học nằm ở góc sân phía Tây Ủy ban xã thấy lẻ loi, cô đơn.

Giờ khá hơn, cái vẻ đó dần trở nên quen. Đôi lúc còn thấy hợp. Không lẽ đã đích thị là dân phố Cáo, cái phố núi đá vây quanh, con đường hẹp như sợi lanh chạy ngoằn ngoèo chân núi, xuyên lên hướng Bắc. Thi thoảng mới thấy bóng người sắc phục xanh chàm, đầu quấn khăn như vành rế, dắt ngựa thồ hàng trong những bao tải gai đi qua. Không gian càng trở nên hiu hắt trong tiếng vó khấp khểnh mặt đường, vọng lại âm thanh buồn khô. Giờ thì khác, đã bén đất, quen người, tâm trạng cũng bắt đầu háo hức mong chợ phiên đến hết dân bản địa.

Hôm nay là chợ, năm ngày họp một phiên, phố Cáo huyên náo khác thường. Chợ mang đến cơ hội được chen vào đám đông nức mùi chàm, mùi người, ngựa và các loại gia súc, gia cầm; mùi rau cỏ tươi

người Mông, người Dao hái trên núi xuống; cả mùi phân, tiểu trâu bò, gà lợn. Cái thứ ghê ghê gọi là "mùi chợ" ấy hình như cũng đã chinh phục khứu giác Phùng. Anh liên tưởng tới con ếch núi, hay loài bò sát tự biến đổi màu da để phòng vệ, hòa nhập với không gian rừng núi. Mình là ếch, hay tắc kè hoa? Liên tưởng sao lảm cẩm. Anh nhếch mép tự cười. Nghĩ đến đây có gì đó gọi nhắc khiến lòng bồi hồi. Ô cửa sổ ngôi nhà xây đá nằm dưới chân núi chợt hiện. Như sức hút lạ kỳ, anh vội bước về phía cuối phố.

Ngôi nhà lẻ loi dưới chân núi. Bên cửa sổ, nàng cặm cụi ngồi may. Từ bao giờ không biết, cửa chính luôn khép, chỉ cửa sổ mở. Hình ảnh ấy chưa một lần thay đổi. Lần nào qua đây cũng thấy nàng ngồi như vậy, vẻ mặt an nhiên, tựa bức tranh thiếu nữ được cố định ở đó từ bao giờ. Nàng đẹp, vẻ đẹp dịu dàng quyến rũ, nhưng có phần cao sang, xa vời, khiến người khác tự mặc cảm khi đối diện, lời lẽ, ý định được chuẩn bị khéo hóa vụng dại ngô ngọng. Liệu có thể ví với gì nhỉ? Bạch Lan chăng! Loài hoa trắng tinh khiết chỉ sống trên những núi cao bốn mùa ngậm sương và nắng tinh trong. Vừa hôm nào Phùng may mắn được đối diện vẻ đẹp ngây ngất đó. Đã muốn đem về, nhưng chợt nghĩ, nó sẽ héo rũ vì buồn nếu phải rời khỏi nơi đây. đành xua đi ý định. Cứ để đó với sương mai và nắng non vàng, để thỉnh thoảng leo núi thưởng ngoạn. Thế là hợp lẽ, cũng là dịp được luyện sức. Chợt lại muốn thay đổi. Vẫn nghe, bạch lan là loài mẫn cảm, vui buồn tựa tâm tính nhân sinh. Nhưng dù

VĂN NGHỆ

*xứ lạng*-số 287-09/2017

sao cũng chỉ loài thực vật hoang dã. Đừng có ủy mị! Sẽ đem về tặng nàng. Món quà làm quen nhất định sẽ làm nàng vui.

Phùng bước đến với dò bạch lan trong tay. Như thường ngày, nàng miệt mài bên bàn may như chẳng để ý đến gì khác. Sao có người có nước da trắng thế! Cặp lông mày xanh nâu trên bờ mi cao như nét vẽ, mái tóc xoăn tự nhiên vén gọn lộ chiếc cổ cao trắng ngần. Bao lần qua đây, lưỡng lự, chậm bước nhưng muốn được nàng ban một ánh nhìn, nhưng mọi cố gắng đều vô ích. Bên cửa sổ, trong vạt nắng rọi chiếu khuôn mặt nàng bỗng như tỏa sáng. Một cơn gió thổi tới mang theo làn sương lụa khiến bóng nàng thấp thoáng ẩn hiện. Phùng ngần ngại. Liệu có đang mơ? Thì sao chứ, mơ cũng đáng lắm mà. Nàng xinh đẹp thế kia. Anh mạnh dạn bước đến. Tay vừa chạm bức tường đá xù xì, cảm giác mọi thứ được sắp xếp trong đầu đang tìm cách bỏ trốn. Miệng áp ứng:

- Cô gái ơi!

Nàng dừng tay, khẽ ngẩng nhìn. Không chút ngạc nhiên, mỉm cười đáp lại. Cặp môi hồng hé mở dịu dàng lộ hàm răng trắng đều như ngọc. Thân thiện, dễ gần tới mức anh cảm tưởng



Minh họa: CAO THANH SƠN

sự xuất hiện của mình chẳng có gì bất ngờ với nàng. Anh dè dặt nâng dò bạch lan lên thành cửa sổ. Nàng khẽ reo lên vui sướng:

- Bạch lan!

Ngần ấy lời thốt ra từ cặp môi thắm hồng, anh ngây ngất như được tắm trong suối nước mát lạnh. Chợt đầu đó thoảng đến hương thơm ngan ngát. Từ hoa hay da tóc nàng? Anh đắm đuối:

- Tặng cô đấy!

Nàng nhìn hoa, lại ngược nhìn anh:



- Tặng em ư?

Anh gạt đầu. Chợt nàng khẽ nói:

- Đây là loài hoa hiếm trên núi rừng quê em đấy! Gọi là phật phiến, chỉ có ở những đỉnh núi cao nhất. Ai gặp loài hoa này sẽ là người may mắn lắm.

Anh hào hứng:

- Vậy là nó đã về đúng địa chỉ rồi! Tôi sẽ buộc bên cửa sổ này nhé. À, hoa này người thành phố gọi là bạch lan, cô đừng quên mỗi sáng tưới ít nước lên lá nhé.

Anh buộc dò bạch lan lên song cửa. mỉm cười chào nàng rồi đi.

\*

Chợ chiều phố Cáo chỉ còn lác đác vài người đang dọn hàng xếp vào lò. Mặt đất vương đầy lá lẫn với cuống rau, gốc mía lờm chờm rế. Vài gã say rượu đứng xiêu vẹo, vịn tay vào cọc lều, miệng lè nhè những câu vô nghĩa. Xa xa người ngựa nổi nhau trên những đường mòn thấp thoáng lưng núi. Phùng nhìn đồng hồ mới hơn năm giờ, anh đưa tay lên mái tóc, rồi quả quyết bước về phía cái quán lợp cốt nửa chia ra như vành mũ trước một hiên nhà. Dưới mái hiên ngói âm dương, trên những đầu xà vài tấm cốt cuốn tròn gác lên trông như những nòng đại pháo. Một vài túm giồng thuốc lá bám bụi treo ngược hết những chùm nhót khô. Vừa đặt chân lên bậc đá đã thấy Sìn, chủ quán cắt tóc bước ra. Thêm một trải nghiệm mới. Xấu đẹp nghĩa lý gì. Với lại nghe nói thợ Sìn tay kéo bậc nhất phố Cáo. Nhìn gã kia, dáng người lòng không, da mặt xanh, cặp mắt hẹp hơi lạnh. Chờ Phùng ngồi xuống ghế, gã lâu bầu:

- Hiệu cắt tóc chuyên kiểu phát ràng ràng, liệu có hợp với người thành phố mà tìm đến?

Phùng xoa tay:

- Không sao, cứ cắt theo ý.

- "Hồng màu phình thàu" hay "đờ mi con cua"?

Gã muốn hỏi, khách thích cắt theo kiểu bàn là để ngựa, hay húi cao tới khoáy. Lâu quá mới nghe lại những từ này?

- Cứ theo kiểu phổ Cáo đi.

Tiếng khoa kéo loách quách giòn tan, nghe nhịp điệu rớt rít cứ ngỡ thợ Sìn đang sắp vặt tóc mình. Nhưng không, chỉ là thói quen đánh tay kéo, xem ra gã cũng khéo lắm. Vừa cắt gã vừa nhả nha: "*Cắt cho ai cũng thể thôi, nhìn đầu mà lựa cho hợp khuôn mặt. Như tiên sinh đây tía đuổi mới ra dáng công chức, chứ hồng màu phình thàu, hay đờ mi cua chỉ mấy ông doanh nghiệp hay dân chơi...*". Gã nói gì nữa, Phùng không để lọt tai. Lòng chỉ tưởng đến dò bạch lan và vẻ mặt rạng rỡ của nàng lúc sáng.

Tiếng liếc dao cạo vào miếng da treo cạnh gương soàn soạt. Sìn băng quơ:

- Nghìn đời nay vẫn thể thôi, dân phố Cáo chỉ quen nhờ nước trời mấy tháng mưa, còn thì phải vào núi tìm mỏ nước trong hang gạn từng gáo đem về. Khó khăn lắm, ông nào tìm được nước, đưa nước về dân đây sẽ đúc tượng vàng đấy.

Phùng nhìn gương. Gọng gương lồi lõm kéo mặt anh dài thuôn ngộ nghĩnh. Đầu và gáy gã thợ cạo cũng chảy nhọt như đít lợn rừng:

- Anh biết công việc tôi đang làm?

- Lạ gì! Phố Cáo nhỏ như mũi trâu sứt, đánh cái rắm thối khắp, có chuyện gì mà ai không biết. Đừng cố, vô ích thôi.

Lưỡi dao sắc lẹm lướt trên da mặt, đến dưới cổ hình như nó hơi dừng lại. Khoảnh khắc qua rất nhanh, nhưng cũng đủ gây cảm giác rờn rợn. Phùng nhắm mắt cố không nghĩ đến. Nhưng nghe hẳn nói anh không khỏi phân vân. Lẽ nào kết quả thăm

dò sai. Gần một tháng đã khoan cả thầy hai mũi, mũi đầu tám chục mét, mũi thứ hai cách đó không xa cũng đã hơn sáu chục mét mà vẫn chưa chạm túi nước. Thời hạn sắp hết, tiền tỉ khéo mất tiêu cũng nên. Nghĩ lại thấy rối bời, nhưng thấy cách nói như phũ, có phần khiêu khích anh muốn chặn họng gã lại:

- Ông biết gì mà nói!

Chẳng tỏ chút khó chịu, lưỡi dao cạo trong tay gã vẫn gạt ngọt từng đường như múa dưới cổ Phùng:

- Nên nhớ, thằng tôi đây cũng có hơn mười năm làm công nhân mỏ thiếc Thín Túc đấy. Chán mới bỏ về làm phó cạo thôi.

Xem ra gã có khác so với dân bản địa. Từ ăn nói đến bộ dạng có vẻ từng trải. Gã tỉ tê:

- Người già nói, ngày xưa nước ở đây đâu có hiếm như bây giờ. Từ một mỏ dưới chân núi, nước kết thành suối chảy quanh năm dưới khe kia. Vịt nuôi, lẩn vịt trời đua nhau bơi lội kêu vang trời đất. Nhưng một ngày nọ đất này mọc đâu ra một thầy địa lý người Tàu. Sau khi hồi lộ cả trăm lạng vàng cho những kẻ có máu mặt, nó bí mật quay về nước, đem theo người từ bên kia sang, đào một hố sâu ngay trước mỏ. Nói là để tìm kho báu gì đó, nhưng đào mãi, đào mãi, sâu có tới cả trăm sải mà chẳng thấy tìm được gì. Ròng rã mấy lần trắng tròn, cuối cùng con nước cạn dần rồi bị nuốt chửng vào cái hố ấy. Mất nguồn nước dân phố Cáo hốt hoảng như bị động đất. Còn hơn cả động đất ấy chứ! Mất nước kia mà. Họ vác dao, mang súng đến nhà mấy thằng tham toan hỏi tội. Nhưng vừa biết cũng vừa hết, suối kiệt khô, còn chúng đã cao chạy xa bay từ lúc nào. Ưc muốn chết mà không thể làm gì được, đành phóng hỏa thiêu nhà mấy đứa tham. Hy vọng chưa chết khô, chết đứng, mọi người hò nhau vác đất đá lấp lại

cái hố, ngõ hầu khơi được con nước trở về. Nhưng hồi ôi, mỏ đã bị chặn đứt mạch, nước chuyển dòng xuống lòng đất mất rồi. Thằng Tàu thâm nho đít đen. Mãi sau này nghe có người kháo, nó làm thế là để chặn đứt long mạch bên này, cho mỏ tổ nhà nó bên kia được liên thông đắc khí, đường công danh, tiền tài con cháu đời đời thịnh vượng. Vậy là từ đó dân phố Cáo đành chịu cảnh hiếm nước như bây giờ. Nay có khoan tới ngàn mét sâu cũng khó mà tìm thấy con nước. Vô ích thôi.

Chuyện này Phùng từng được nghe, nhưng đó chỉ là cổ tích miệng sao có thể tin. Giờ là thời đại gì chứ. Khảo sát thám không đã cho kết quả khu vực này có nước. Nhưng tìm nước ở đây quả là không dễ. Gần một tháng các mũi khoan vẫn cần mẫn xoáy vào lòng đất, nhưng kết quả chỉ mang lên những sỏi đá khô cứng. Đã hai mũi xuyên sâu mà vẫn chưa có dấu hiệu gì.

Phùng phũ tọc trên vạt áo, lấy tờ hai mươi ngàn đưa cho gã. Sìn cầm tiền, mắt mơ mơ nhìn bóng chiều nhập nhòa. Gã băng quơ:

- Đó là hoàng hậu của các loài hoa đấy. Gặp được sẽ may mắn, nhưng lấy về lại là một chuyện. Cho người khác không tốt chút nào đâu. Họa như chơi.

Cả chuyện này hẳn cũng biết ư? Có vẻ như lời cảnh báo ấy. Phùng nhìn hẳn, giọng bình thản:

- Gì cơ?

- Phjặc phiền, người thành phố gọi là bạch lan hay gì đó...

Phùng cố nén cơn khó chịu, ném vào hẳn ánh nhìn nhạt nhẽo, bước nhanh xuống bậc đá. Phố Cáo đúng là nhỏ như lỗ mũi trâu sứt. Chuyện gì người ta cũng biết. Nhưng những lời có vẻ không mấy thiện chí kia liệu có ý gì? Anh cố xóa đi hình ảnh khuôn mặt xanh gày như lá mon của gã thợ

cạo. Thấy ân hận vì phờn chí tự tìm đến nơi  
lẽ ra không nên bước chân vào.

\*

Những thanh đá tròn đường kính tám  
xăng ti mét, gãy từng đoạn nằm xếp hàng  
trên giá sắt. Lại một ngày vô vọng trôi qua.  
Mấy công nhân quần áo lấm lem bụi đất,  
điều bộ mệt mỏi:

- Vẫn chưa có dấu hiệu gì anh ạ.

Cổ họng Phùng nghẹn nghẹn:

- Hôm nay tạm dừng ở đây, các cậu  
nghỉ đi.

Phùng lững thững theo con dốc xuống  
phố. Phía tây mặt trời đang lặn dần sau dãy  
núi mờ sương, không gian bỗng trở nên mát  
mẻ dễ chịu. Cú điện thoại của giám đốc  
chiều nay khiến anh không khỏi lo lắng.  
Kinh phí thăm dò chỉ còn một mũi, không tìm  
thấy coi như ném tiền tì vào lửa. Mà lạ thật!  
Kết quả thăm định vẫn cho rằng khả năng  
trúng túi nước là rất lớn, nhưng ở điểm nào?  
Nơi đang tiến hành khoan đã là khu vực đặc  
địa, xác suất khá cao mà sao như có ma  
ám? Hay những gì thằng cha phó cạo nói  
đã ứng nghiệm. Bạch lan, hoàng hậu của  
các loài hoa đã bắt đầu ra tay rồi sao? Ta đã  
phạm vào luật lệ của rừng ư? Hoang  
đường. Đó chỉ là loài thực vật tạo hóa đã  
ban cho vẻ đẹp kiêu sa. Thân hình mỏng  
manh yếu đuối liệu có thể làm hại dù một  
chú kiến nhỏ. Sao ta muốn gặp nàng quá!  
Kể từ lần đó vẫn chưa có dịp quay lại. Khóm  
bạch lan liệu đã thêm những bông mới. Anh  
chợt nhớ nụ cười của nàng bên sắc hoa  
thắm ngày nào. Phiền muộn chợt như được  
cất khỏi lòng. Hướng về phía cuối phố anh  
bước đi với niềm háo hức. Điều gì đó đã  
khiến con tim rộn rã đến vậy? Anh thầm hỏi,  
rồi vội gạt đi. E rằng, nếu tự vẫn đầu óc sẽ  
lại bận vào những việc ngổn ngang rồi mù.  
Và như thế trái tim sẽ không còn toàn vẹn

VĂN NGHỆ

*xứ lạng-số 287-09/2017*

hy vọng được đến bên nàng, ngắm nàng và  
hơn nữa, biết đâu sẽ có được tình yêu của  
nàng. Anh run rẩy, từ bao giờ mình đã yêu.  
Hình như nàng cũng thế. Chỉ hình như thôi,  
bởi trái tim con gái khó đoán lắm. Như phịch  
phiền núi kia vậy, trắng trong tinh khiết,  
nhưng cũng kiêu sa biết bao.

Đã sắp đến nhà nàng, anh chợt lo khi  
tưởng tượng, không bóng nàng bên ô cửa  
sổ đó nữa. Nhưng kìa, nàng vẫn đó. Bên  
cửa sổ không còn nắng tươi vàng mà khuôn  
mặt vẫn tỏa sáng, một thứ ánh sáng có sức  
hút diệu kỳ. Những cánh hoa sắc trắng như  
bông tuyết tỏa hương dịu thắm. Nàng  
ngược nhìn anh đắm đuối. Anh nhận ra môi  
nàng tuy không hé cười, nhưng đôi mắt  
đang rạng rỡ. Có gì đó khiến đôi mắt ấy lấp  
lánh trong những chớp mi nhẹ nhẹ, vừa như  
e ấp giữ gìn, vừa như không giấu nổi hạnh  
phúc ngập tràn. Lẽ nào nàng cũng đang đợi  
ta?

Anh đặt tay lên bức tường đá thô ráp,  
thì thầm:

- Chào em!

Nàng cười, nụ cười e lệ và quyến rũ biết  
bao. Anh thấy mình như đang trong cơn  
mộng.

- Anh có thể mở cửa vào nhà được  
không?

Nàng thoáng hoảng hốt:

- Không, không thể được! Đứng ngoài  
này thôi.

Nhận thấy có gì đó đang khiến nàng ái  
ngại, anh vội nói:

- Không sao, anh sẽ đứng ngoài này.

Nàng nhìn anh với ánh mắt biết ơn. Anh  
không muốn đẩy những suy đoán xa hơn,  
tự trách sự đường đột của mình đã khiến  
nàng ái ngại. Chạm tay vào cánh hoa đọng  
nước trong như ngọc anh khẽ bảo:

- Hoa gặp được người mát tay, đẹp hơn cả lúc còn ở trên núi.

Hương thơm từ đâu thoảng lan? Anh ngỡ ngàng, lẽ nào bạch lan biết cảm nhận mối chân tình? Có phải đó là sự trao tặng ngọt ngào của loài hoa tâm tính như người, hay đó là từ da tóc mượt mà kia? Chợt nghe nàng dịu dàng:

- Nghe mọi người nói, các anh vẫn chưa tìm thấy nước?

- Em cũng biết công việc anh đang làm?

- Phó Cáo nhỏ thế, người cũng lại thừa nữa, việc gì ở đây mọi người đều biết cả anh ạ.

Lặng đi một hồi, anh chậm rãi:

- Anh không nghĩ tìm nguồn nước ở đây lại khó khăn đến vậy. Ngoài tỉnh công ty luôn giục, lãnh đạo huyện đến thăm và kiểm tra thường xuyên mà vẫn chưa kết quả. Thịnh thoảng gặp những mạch nhỏ, nhưng để cấp cho cả vùng lâu dài nhất định phải tìm thấy túi nước. Kinh phí được cấp đã sắp hết, không khéo phải bỏ cuộc thôi em ạ.

Nàng khẽ khàng:

- Đừng vội nản anh à, vẫn còn chỗ mà!

Đó là những lời an ủi, hay có ý muốn giúp gì chẳng? Những việc đang tiến hành đều dựa trên cơ sở khảo sát, tìm kiếm mang tính khoa học. Anh nhìn nàng ái ngại.

- Liệu còn chỗ nào hơn? Điềm đang khoan đã là khu vực đặc địa nhất vùng!

- Vậy anh có thể tin một người như em không?

Chỉ mới gặp, quả là anh chưa biết gì nhiều về nàng. Những lúc nghĩ đến, đôi khi anh thấy ở nàng có gì đó bí ẩn. Vẻ đẹp, giọng nói và cả nụ cười liệu có hiện thực? Vừa gần gũi quyến rũ, vừa mong manh xa xôi khiến cho anh nhiều khi mơ mơ như chiêm bao. Có thể tự vẻ đẹp của nàng, một

vẻ đẹp tinh khôi vượt lên hết thảy những con người ở vùng núi đá khô cằn. Nàng là hoa phật phiến, là đóa bạch lan trinh trắng, hoàng hậu của muôn loài hoa giữa núi rừng khắc nghiệt. Nhưng lúc này nàng cho anh cảm nhận, chân tình và gần gũi biết bao. Nàng quan tâm đến những lo lắng của anh. Hình như muốn nói cho anh biết điều gì hệ trọng. Anh nhìn nàng, ánh mắt tin tưởng:

- Anh tin, và đã sẵn sàng nghe em đây.

Khuôn mặt nàng bừng lên rạng rỡ. Nàng chỉ tay về phía ngọn núi trước nhà mình:

- Dưới chân núi kia, chỗ đất trũng ấy, anh hãy đến... nhất định sẽ tìm thấy.

Liệu có thể tin? Lẽ nào nàng biết điều gì đó bí mật. Nhưng rõ là tấm lòng thành thực khao khát được chia sẻ lo lắng cùng anh. Không thể phụ mối chân tình của đó. Lòng tràn đầy hy vọng, anh run run:

- Tìm thấy, nhất định sẽ tìm thấy! Những giọt nước đầu tiên anh sẽ múc đến cho em uống trước, và tắm nữa! Anh hứa đấy.

Nàng cất tiếng cười trong trẻo:

- Thật không?

Anh gật đầu, lòng chơi vơi trong âm thanh như châu ngọc rơi xuống hồ nước trong vắt.

Nàng tràn đầy hạnh phúc:

- Vâng, em sẽ đợi.

Thoắt có ai vừa đi qua phía hồi nhà. Liệu người nào đó tò mò chẳng, hay canh chừng gì vậy? Chắc không phải thế, có thể họ tình cờ qua đây, hoặc tìm đến vì công việc gì đó muốn nhờ nàng giúp. Xua tất cả đi, giây phút này anh không muốn quan tâm gì khác. Nàng kia, ngay trước mặt anh, hiện hiện cùng với tiếng cười trong trẻo. Trái tim anh tràn đầy hy vọng.

Vì sao anh có thể tin những lời nàng nói? Có phải tình yêu khiến người ta lú lẫn?

Đúng là anh đã yêu, nhưng đó chỉ mới riêng mình anh, với nàng, anh đâu đã thổ lộ. Không, thoát kỳ thủy mà, trước tiên phải tìm thấy nguồn nước! Tình yêu với nàng rồi sẽ đến. Sâu trong ánh mắt nàng, anh biết nàng cũng đang mong đợi giây phút thiêng liêng đó. Anh tin vậy. Nhưng việc chuyển địa điểm lại là một chuyện. Liệu có phiêu lưu không? Uy tín chuyên môn, tiền của, vật chất nhà nước, liên quan đến số phận bao con người. Nhưng anh cảm nhận, những lời chân tình đã truyền sang anh một niềm tin mạnh mẽ. Nhất định phải thử. Những gì nàng nói cũng dựa trên cơ sở kinh nghiệm bao đời. Mất nguồn nước nguyên nhân rừng bị tàn phá. Dưới chân núi đó xa xưa từng có một nguồn nước quanh năm tuôn chảy. Nay mất rừng nguồn nước bề mặt cạn kiệt, nhưng chỉ bề mặt, nó không thể trốn đi đâu mất tăm, có lẽ vẫn âm thầm chảy ngay dưới lòng đất chân núi đó.

\*

Nghe anh điện thoại trình bày phương án, giám đốc Công ty nước sạch nông thôn Bình Lãng không khỏi kinh ngạc. Sau một hồi nghe anh thuyết phục, ông trả lời: "*Nếu dám chịu trách nhiệm cá nhân Công ty sẽ tiến hành trao đổi với lãnh đạo huyện xin ý kiến chuyển địa điểm. Nếu được chuẩn y sẽ tiến hành theo phương án. Nhưng nhớ là cá nhân phải chịu trách nhiệm. Thời gian cho phép năm ngày, chỉ năm ngày thôi, công việc phải xong*". Anh hỏi lại: "*Thời gian năm ngày không vấn đề, tôi xin nhận, vậy trách nhiệm cá nhân là gì?*". Giám đốc liền đáp: "*Là tiền! Nếu thất bại phải bồi thường hoàn toàn!*". Không chút đắn đo, anh trả lời: "*Đồng ý, tôi sẽ bán ngôi nhà mặt đường ngoài thành phố*". Ông hỏi lại: "*Đừng hồ đồ, suy nghĩ kỹ chưa?*". Anh đáp: "*Đi tù còn chưa sợ, chứ bồi thường thiệt hại bằng tiền thì vấn đề gì. Bắt đầu cho tôi tiết kiệm từ bây giờ nhé, tắt điện thoại đây*". Anh còn nghe

vót vát giọng lầu bầu của giám đốc trong điện thoại: "*Thằng cha này điên mẹ nó rồi! Đặt ván bài cả cái à, vụ này có mà ngang gặp lũ quét...*"

Lũ quét ư? Chẳng sợ. Phùng lao vào công việc như một gã khùng. Đã bốn ngày trôi qua quần áo lấm lem, hôi mù. Mặc xác, không thời gian đâu tắm rửa, thay thối! Không còn biết ngày hay đêm anh dán mắt vào mũi khoan chờ đợi. Hạn chỉ vèn vèn còn một ngày, thế mà giờ vẫn chưa dấu hiệu. Đêm xuống, thị trấn yên tĩnh đến nghẹt thở chỉ tiếng mũi khoan cần mẫn xuyên vào lòng đất, mỗi khi chạm đá lại gào rú như thú dữ trọng thương. Một công nhân nhìn anh ái ngại:

- Anh tranh thủ chợp mắt đi, thức thế này khéo đổ đấy.

Không nghe nhắc thì không sao, vừa nghe hai từ "chợp mắt" mí mắt anh bỗng sụp xuống. Không sụp lại được nữa, anh loạng choạng rời máy, nhắc mọi người thay ca đúng giờ rồi khom khom lách vào lán. Vừa ngã lưng xuống phản anh đã chìm vào giấc ngủ.

Không gian yên ắng khác thường. Phùng trở mình. Cảm giác có người nằm cạnh khiến anh tỉnh giấc. Đã sáng rồi sao? Vén bật nhìn ra ngoài, bóng đêm vẫn dày đặc. Khi thật, sao tắt máy thế này? Chiếu đèn pin trong tay bật sáng. Trên những tấm phản mọi người đang ngủ. Anh rời khỏi giường, gắt toáng:

- Này, các bố, dậy, dậy hết đi. Sao dừng lại thế này.

Có tiếng càu nhàu:

- Mới chợp mắt được có một tí.

Hai công nhân lồm cồm đứng dậy, nhanh chân đi về phía giếng khoan. Tiếng máy nổ rền. Điện bật sáng. Chợt có tiếng la lối:

VĂN NGHỆ

*xứ lãng-số 287-09/2017*

- Chết cha, chân đế sao bị tháo tung thế này?

Phùng chạy đến, ngậy người. Mũi khoan vẫn cố định nơi đang khoan dở, nhưng những giá đỡ ngang thân cột sắt, chân bắt chéo nối với những cọc nhọn ghim chặt xuống đất đã bị tháo rời treo lủng lẳng trên cột. Không giá đỡ coi như vứt, máy khoan coi như cục sắt vô tích sự. Những suy đoán lướt nhanh trong đầu. Lý do gì mà kẻ nào đó đã cam tâm phá hoại? Không thể là công nhân, họ đã đồng cam cộng khổ, cùng một mối lo với anh bao ngày qua. Vậy kẻ nào?

Có tiếng ai cất lên:

- Mất một thanh đỡ, nặng tới bốn chục cân đấy. Nhất định đồ chết toi đó chưa thể ra khỏi khu vực quanh đây đâu!

Phùng nói như ra lệnh:

- Mọi người chia nhau ra tìm ngay đi.

Công nhân vội tản ra mỗi người một hướng. Phùng bật đèn pin lao vào bóng đêm. Vừa đặt chân đến con đường mòn dẫn lên sườn núi bên phải anh nghe có tiếng kim khí va vào đá cứng. Cảm giác tiếng động đó đang ở đâu đây. Anh thận trọng đến đứng sau mô đá. Trong ánh đèn pin một bóng người cao ngẳng, trùm khăn đen kín mặt, đầu đội nón tu lờ thoát cái đã biến mất sau gốc cây mọc. Phía sau gốc cây là tản núi dựng, hấn không thể thoát theo lối đó. Anh cảnh giác tiến đến. Chân bỗng chạm phải một vật cứng lạnh toát, Phùng mừng rỡ khi nhận ra đó là thanh chân đế của máy khoan. Hấn vẫn chưa kịp tẩu tán. Cách gốc cây mọc chừng ba bước chân, anh dừng lại. Tay lia đèn loang loáng, nhưng bóng đèn đã mất hút. Hấn đi đâu được nhỉ? Cứ như có phép biến hóa vậy. Anh đồng dặc:

- Này, ở đâu thì ra đi. Bằng không tôi gọi công an đến thì tù một gông. Ra mặt tôi đây sẽ tha cho, hứa danh dự đấy!

Thực lòng rất giận, nhưng lúc này thời gian như vàng không thể dính vào mấy việc khai báo, rắc rối lắm. Không gian lặng như tờ. Có lẽ hấn đã rơi xuống vực. Khoảng cách từ đây đến chân núi chừng ba chục mét, rơi xuống đó sẽ nát bét như đu đủ chín. Anh cúi người, gồng mình nâng thanh sắt. Còn đang loay hoay, bất ngờ một bóng đen lao vọt qua đầu. Phùng giật thót, sống lưng lạnh toát. Là hấn! Hấn vẫn sống, chỉ ẩn mình đâu đó. Liều lĩnh nguy hiểm quá! Lối xuống núi chỉ độc đạo vừa dốc vừa hẹp, lởm chồm đá tai mèo, sao có thể toàn mạng. Vừa chạm đất bóng đen liền ngã nhào, dội tiếng "bùm bụp" nặng trĩch như chuối đổ. Hấn nằm bất động, vẻ đau đớn. Cơ hội có thể tóm sống, nhưng chó chạy cùng đường, không thể xem thường. Hấn nén đau, đứng dậy, chạy cà nhắc xuống núi. Phùng không đuổi theo. Có đuổi cũng không kịp. Hấn chạy nhanh thế kia. Nhang nhác vóc dáng ấy quen quen, hình như... Anh không dám nghĩ thêm. Điều quan trọng nhất lúc này đã tìm thấy thanh chân đế khoan. Anh bắc tay lên miệng hú dài. Tiếng hú vang vọng. Vài phút sau đã thấy loang loáng ánh đèn, tiếng chân hối hả bước tới.

Gần một tiếng hì hục, chân đế đã được lắp đặt lại như cũ. Trong tiếng máy nổ giòn, anh nghe có người hỏi:

- Anh Phùng nhìn rõ mặt thằng chó ấy không?

- Tôi quá, với lại nó che kín mặt, chạy chết mà, nhanh lắm.

- Mẹ khi, trộm hay là đồ phá hoại! Phải báo công an để họ điều tra.

- Thôi, công việc đang ngập hết cả thế này, chỉ tổ rối rắm mất thời gian, với lại mọi thứ vẫn còn nguyên. Xong việc rồi tính.

- Tính gì, lúc đó đã mất hết dấu vết chứng cứ. Anh Phùng này, hôm nay là thời hạn cuối cùng phải không?

- Ủ, chỉ còn một ngày hôm nay.

- Khoan sâu gần năm chục mét rồi đấy.

- Cứ tiếp tục, chắc không mấy nữa ta sẽ tìm thấy.

- Ngôi nhà ngoài phố liệu bán được bao nhiêu hả anh?

Tiếng ai đó cắt ngang như muốn át:

- Im mồm đi, hỏi vớ vẩn. Rắc rối! - Giọng nói đó chọt như reo lên - Đây, mọi người ơi, đến đây mà nhìn đi, hình như có nước theo lên! Khá mạnh đấy.

- Là nước thật kìa! Ủ, khá mạnh, hình như...

Phùng cùng mọi người nín thở dán mắt vào thân cọc khoan. Là nước, đang trào lên mỗi lúc một mạnh dần. Hình như đã khoan trúng điểm. Anh đứng dậy:

- Khoan thêm một mét nữa.

Tiếng máy rung lên mạnh mẽ. Không gian rộn rã khác thường. Những ánh mắt chan chứa hy vọng nhìn mũi khoan đang xoay ngược từng vòng. Nước ứa lên mỗi lúc thêm mạnh dần. Những nét mặt hồi hộp. Chọt tất cả như vỡ òa khi mũi khoan vừa kéo hết tầm, tức thì một cột nước phun lên trắng xóa. Không ai bảo ai, mọi người chen nhau lao vào dòng nước mát lạnh. Tiếng reo cuội, hò hét vang động. Phùng đứng ngây, lòng ngập tràn xúc động. Từng đi nhiều nơi, đã khoan tìm được bao giếng nước nhưng có lẽ chưa khi nào lòng xúc động như bây giờ. Thế là bao ngày gian nan đã qua, lo lắng có lúc đẩy đến tuyệt vọng cũng đã chấm dứt. Từ nay phố Cáo sẽ hoàn toàn khác. Không còn cảnh dòng người lam lũ, địu can trong những chiếc lu chui vào hang sâu, hay vũng nước rỉ ra từ chân núi chất từng gáo đem về. Nước ở đây là vàng là

bạc, từ nay dù chưa thể đủ đầy để cấy trồng, hay kết thành những sông những suối, nhưng sẽ thừa sức cấp cho hơn hai trăm hộ dân sinh hoạt dư dả với nguồn nước sạch.

Có tiếng bước rậm rịch, Phùng ngẩng nhìn. Dân phố Cáo, mọi người đang kéo nhau đến đây mỗi lúc một đông. Phố Cáo đúng là nhỏ như cái mũi trâu sứt, chuyện gì mọi người cũng biết. Mới bốn giờ, trời vẫn nhá nhem. Thái âm, giờ Dần. Giờ đẹp và mạnh mẽ lắm. Anh đưa mắt nhìn những khuôn mặt vây quanh. Tất cả đang ngỡ ngàng xúc động. Một người tiến đến, lại một người nữa run run đưa tay vào dòng nước, rồi đưa lên môi. Mắt sáng bừng, nghẹn ngào:

- Nước, đúng là nước rồi, ngọt, ngọt như đường ấy bà con ơi.

Chọt như vỡ òa, mọi người ào đến cột nước dựng ngược như một dòng lũ. Tiếng reo hò lẫn tiếng hú vọng vang khắp núi. Mọi người quây lấy Phùng. Anh chơi vơi bay bổng. Khoảnh khắc chọt nhớ tới một việc, anh tìm cách thoát khỏi những cánh tay. Thấy chiếc can nhựa trắng hai mươi lít đặt gần đó, anh cầm lên hứng đầy nước, rồi bước như chạy về phía ngôi nhà lẻ loi dưới chân núi. Tưởng ra nàng sẽ vui sướng biết bao khi nhìn thấy thành quả, trái tim anh bỗng rộn lên. Anh thảm cảm phục và biết ơn nàng. Và cũng hài lòng với quyết định của bản thân, đã đặt lòng tin những điều nàng nói. Nàng là cứu tinh, là phật tử hiền hoàng hậu của muôn loài hoa linh diệu và trinh trắng. Nàng phải là người đầu tiên được hưởng thành quả này. Tiếp đó nhất định ta sẽ thổ lộ với nàng. Rằng ta đã yêu, ta muốn có nàng, có tình yêu của nàng như tình yêu trời cao với đất rộng sông dài. Ta sẽ cưới nàng đưa nàng về thành phố, sống bên nhau trong một căn nhà mặt phố. Ngôi nhà

*(Xem tiếp trang 37)*

VĂN NGHỆ

*xứ lạng-số 287-09/2017*

# VỀ BẮC SƠN

1

*Nhịp vừa phải - Tha thiết*

**Nhạc và lời: Phùng Chiến**



Về Bắc Sơn Núi điệp trùng núi đèo buông lại đèo Về Bắc



Sơn Nhà sàn đỏ ngói ruộng nương tốt tươi phiên chợ đông vui điện giăng giăng



lối Bồng thấy lòng ta rung rung nổi nhớ người xưa

**Nhanh hơn - Haof sáng**



Nghe như đầu dây vẫn còn vang tiếng súng của đội du kích áo



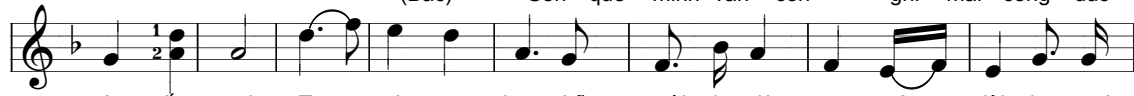
chàm khởi nghĩa đánh Tây Nghe như không gian vẫn còn vang tiếng



thét Xung phong phá đồn giặc giải phóng quê hương Xin thấp một nén



nhang dâng lên Ta quên sao được bao người đã ngã xuống cho đất  
(Bắc) Sơn quê mình vẫn còn ghi mãi công đức



này tốt tươi Ta quên sao được những người đã dâng trọn cuộc đời cho quê  
người quên thân Chúng ta xin nguyện suốt đời tiếp theo gương những người đã hy



hương Cho đất nước độc lập tự do Bắc lập tự  
sinh cho đất nước độc

**Kết chậm lại**



do Xin thấp một nén nhang dâng lên





*Đường điện mới*

Ảnh: DƯƠNG CÔNG BAO



*Năng sớm*

Ảnh: TRẦN BẢY



*Chiều quê*

Ảnh: DƯƠNG CÔNG BAO



*Chiều vàng*

Ảnh: ĐÌNH VĂN TƯỜNG



*Bóng chiều*

Ảnh: NGUYỄN VĂN DƯƠNG



*Thu hoạch*

Ảnh: MÃ THỊ HOÀN

*Thiếu nữ Tày*

Ảnh:  
NGUYỄN TUẤN HUY



*Mùa hoa cải*

Ảnh: HÒA LỘC



# Sương thủy tinh

(Tiếp theo trang 31)

đó đã không phải bán ấy là nhờ nàng. Những liên tưởng, những tiếng nói chứa chan tình ái đã nâng bước anh đến trước ngôi nhà.

Anh sững sờ. Ngôi nhà kia, sao cửa chính mở toang, ô cửa sổ nàng thường ngồi bên đã đóng lại? Sự bất thường khiến anh nghĩ chuyện gì không lành vừa xảy ra? Dưới đôi cánh cửa sổ khép kín, dò bạch lan vẫn treo đó lè loi, úa tàn. Chỉ sót lại duy nhất một đóa vẫn vẹn nguyên sắc tươi trắng. Mắt anh chợt mờ đi, trái tim nhói buốt. Anh trách mình thật ngốc, vẫn chưa biết tên nàng. Anh run run đặt bước lên bậc đá. Khẽ lên tiếng:

- Có ai không?

Im lặng. Anh hồi hộp bước vào nhà. Lần đầu tiên đặt chân vào đây, chủ nhân liệu có đồng ý? Nhưng nàng đâu còn ngồi đó. Cũ kỹ hoang lạnh quá thế này. Vài tờ giấy bản vương trên nền nhà ẩm thấp. Bàn máy khâu vẫn bên cửa sổ. Một hơi gió lạnh lèo lùa đến mang theo làn sương mỏng. Phút chốc sương tan, hóa những vụn mờ lấp lánh như thủy tinh chậm chậm trườn qua ô cửa. Trong hơi sương mênh mang như có bóng nàng ẩn hiện, cả tiếng cười trong trẻo như ngọc gieo xuống hồ nước xanh. Mình là gì trong hỗn độn mơ, thực? Là mơ, hay mơ là mình. Anh vừa muốn thoát khỏi trạng thái ảo, vừa muốn buông chìm vào tê dại não nề. Tự muốn trừng phạt bản thân vậy. Sao giờ mới đến. Nàng đi đâu? Vì sao bỏ đi chứ. Nước đây, những giọt nước đầu tiên ta mang đến cho nàng như đã hứa. Ta muốn tận mắt thấy nàng uống, rửa mặt và tắm thân thể trắng ngần bằng những giọt nước đầu tiên ngọt ngào trong vắt, thành quả của niềm tin nàng đã truyền cho ta. Ta đã đón

VĂN NGHỆ

*xứ lạng-số 287-09/2017*

nhận lời khuyên của nàng với trái tim tràn đầy hy vọng và tin tưởng mãnh liệt. Vậy mà lúc này sao chỉ còn mình ta? Biết làm sao bây giờ? Đành vậy, nước đây ta để lại, biết đâu ngày nào đó nàng trở về. Ta chỉ xin một chút thời để tưới cho bạch lan. Đó là kỷ niệm của hai ta. Phải cứu lấy nó. Ta sẽ đưa phịch phiến theo về để chăm sóc, và nhận về mình những rủi ro vì đã phạm phải những quy tắc của rừng, vĩnh viễn giải thoát cho nàng những phiền muộn âu lo ta đã vô tình gây ra khiến nàng liên đới. Anh lững thững rời khỏi nhà như kẻ mất hồn.

Tay run run vuốt những cánh hoa tàn lụi. Lòng buồn ngây. Vậy là bạch lan cảm nhận được tình người như một sinh thể có ý thức như con người thật sao? Tới mức tuần tiết vì chủ nhân ư? Vì lẽ gì? Nàng đã bỏ đi hay gặp chuyện chẳng lành? Lòng xót xa như xát muối. Biết tìm đâu bây giờ? Anh nghiêng nước đổ ra lòng bàn tay, tưới lên những cánh hoa tàn. Nhìn hoa mà lòng ân hận quá thôi! Giá như, giá như ngày đó hãy cứ để hoàng hậu ở lại với non cao kia. Không, nhất định ta sẽ đưa bạch lan theo về để chăm sóc. Ngày ngày được ngắm, được tưởng như đang bên nàng vậy. Nước trườn theo dò bạch lan, thánh thót rơi xuống mặt đất, thấm những giọt mát lạnh vào đôi chân trần của Phùng.

Chợt có tiếng động nhỏ sau lưng. Anh quay lại. Lạ chưa, là Sìn. Sao xuất hiện ở đây? Gã liên quan gì tới ngôi nhà này? Phùng nhìn gã thợ cạo nghi hoặc. Sực nhớ, lúc sáng trong đám người vây quanh dòng nước không thấy có gã. Vì lẽ gì gã không đến vui cùng mọi người? Phát hiện ra Phùng đang nhìn mình ánh mắt lộ vẻ nghi hoặc, gã toan bỏ đi. Không hiểu sao gã lại lừng chừng, dừng lại. Tay của gã bị thương hay làm sao vậy, lại còn cuốn vải như bọc thuốc nam? Phùng lên tiếng:

- Có việc gì ở đây thế anh Sìn?



- Tao mới là người được hỏi câu đó chứ không phải mày.

Gã lia ánh nhìn khó chịu về phía Phùng, lảng lảng bước tới. Dù đã cố bước đi bình thường nhưng hình như chân của gã bị sao đó nên cứ bước một bước, nửa thân lại hệt nghiêng như đang phải nén cơn đau. Bóng đen thấp thoáng trong đêm chợt hiện về. Có nét gì quen quen. Không có lẽ... không thể nào... Anh cố xua đi hoài nghi. Gã cũng là con dân của phố Cáo kia mà.

Gã tập tễnh bước lên từng bậc đá, vào nhà. Tự tin quá, cứ như thể nhà của gã vậy. Phùng nhìn gã thoáng chút ganh tị. Đến giữa nhà gã sững người, rồi đột ngột quay ra, mặt tái mét:

- Nó đâu?

Phùng ngạc nhiên:

- Tôi không hiểu...?

Gã lao xuống bậc, túm cổ áo Phùng xoắn chặt:

- Tao hỏi mày đấy! Nó đâu? Mày đã đem nó giấu đi đâu rồi?

Gã găm mặt sát tận mặt Phùng. Không chút run rẩy hay hoảng sợ, Phùng khẽ nghiêng người tránh mùi nồng khét phả ra từ cơ thể gã. Cảm giác rờn rợn về lưỡi dao cạo dừng đột ngột dưới cổ hôm nào chợt khiến anh ái ngại. Lẽ nào gã có mối quan hệ gì với nàng? Là vợ, em gái, hay họ hàng? Sao có thể bị kích động đến vậy? Gã đang đợi câu trả lời. Có vật gì giấu dưới bàn tay phải. Không thể chậm trễ, có thể gã sẽ hành động liều lĩnh, phải nghĩ cách thoát khỏi tình cảnh.

- Anh nên bình tĩnh, tôi cũng vừa đến đây thôi, nhà không có ai, và gặp anh ngoài này.

Gã dừng ánh mắt lạnh lùng trên mặt Phùng như ngằm đánh giá độ hư thực. Rõ là đôi mắt ngơ ngơ, và bộ mặt không vẻ gì

nói dối. Lửa hờn trong lòng gã phần nào đã hạ. Nhưng hình như cơn giận vẫn âm ỉ. Gã lỏng tay khỏi cổ áo, nhưng lại bất ngờ xô mạnh khiến Phùng loạng choạng suýt ngã. Bộ mặt xanh lét của gã trở nên nhạt toẹt, giọng sắc lạnh:

- Cái mặt mày kia, chắc sắp đứt não vì muốn biết tao là cái thằng nào đúng không? Tao đã nói với mày rồi, phó Cáo nhỏ như mũi trâu sứt, chẳng chuyện gì xảy ra ở đây mà người ta không biết. Mày cũng thế, những việc mày chõ mũi vào làm tao khó ở quá! - Gã nhếch mép giễu cợt - Hoa phjặc phiền ư? Lại còn hứa hẹn những giọt nước đầu tiên khi tìm thấy sẽ dành cho nhau trước ư? Rừng có tai, có mắt, đất có người, có chủ. Sao mày không cố tìm hiểu thêm để biết ai là chủ nhà này? Là tao, nhà này tao là chủ mày hiểu không? Giờ tuy nó không còn là vợ nhưng tao không muốn ai đến gần nó. - Gã thả người ngồi xuống bậc đá, mắt rưng rưng: - Mày biết không, ngày trước chân nó đẹp lắm, nhưng đã bị bại liệt từ sau một trận sốt vì bị cảm trong một lần đi đắp đê ở Sơn Tây hồi đang còn là sinh viên khoa dược. Nó đẹp, lại thông minh, mày thấy rồi đấy, người miền núi chúng tao đâu có xấu xí, ngu đần như chúng mày tưởng. Đâu ngờ mọi chuyện lại hồng bét từ đấy. Trong nhà, tao là con trai độc nhất, nên người già muốn có đứa nối dõi. Tao đã nghe theo, cưới con vợ khác. Nhưng từ đó cho đến giờ chưa bao giờ tao nghĩ mình đã bỏ nó, trong bụng lúc nào cũng chỉ nghĩ đến một người. Nó đẹp đúng không? Đẹp nên đã làm mày mù mắt không biết chân nó không thể bước như người bình thường. Tao đã khóa cửa để không ai, ngoài tao được vào nhà. Tao thề sẽ đánh gãy chân thằng nào dám bước vào đấy. Nó ghét tao vì chuyện đó, vì đã khóa cửa khiến nó không thể có cơ hội giao tiếp với ai. Nó hận lắm, nhưng không bao giờ lộ cái hận ra ngoài. Lúc nào cũng tươi rói, nhưng tao

VĂN NGHỆ

Số 287-09/2017 - xứ lạ

thừa biết trong cái vẻ đó luôn che giấu khao khát thoát khỏi đây. Âm ỉ lâu rồi. Tao lo rồi một ngày nào chuyện đó sẽ xảy ra. Và rồi mây xuất hiện, đồ thổi tha gieo mầm hy vọng cho nó là mây đầy. Vì thế nó đã cho mây biết một bí mật, là chỗ chúng mây khoan tìm nước. Tao nói rồi, đất có chủ mà, chỗ đó nằm trên phần đất của dòng họ Nùng tao. Xưa nơi đó từng có một mỏ nước. Bao năm nay dòng họ này vẫn giấu không cho một ai biết. Thế mà chúng mây dám tự ý. Chủ đất thì bị coi như chết, vợ nó thì đang bị một thằng lạ hoắc quyến rũ. ĐỪNG có giả vờ, mây muốn nâng nó khỏi tay tao đúng không? ĐỪNG có mà mơ. Không có thuốc nổ thôi, nếu có tao đã cho nổ tung tất cả rồi. Giờ thì nó đã bỏ đi. Ai đưa nó đi? Mà đi đâu, rùng núi mù mịt biết tìm đâu bây giờ? Người chứ đâu phải ma mà biến mất tăm? Là từ mây đầy, giờ có giỏi thì đi tìm nó về đi...

Anh nghe có tiếng rên rỉ. Những gì Sìn vừa tuôn ra hình như không phải chỉ để Phùng nghe, mà là đòn tự hành xác, day dứt đau khổ với mỗi tâm tình đầy oán hận. Phơi bày thói ích kỷ chấp chiếm nhỏ nhen tí như đang tự lột da mình vậy. Gã cũng không cả có ý che giấu tội lỗi. Thì ra thủ phạm đêm qua là gã đây. Gã không định ăn trộm, mà chỉ muốn phá hỏng cho hả cơn hờn ghen, tức tối để ngăn cản công việc. Rõ là một kẻ xấu xa. Nhìn gã kia, nhàu nhĩ như một mớ giẻ rách, thô kệch nhạt nhẽo hết cái xác vô hồn. Nhưng bộ dạng thảm hại ấy, những lời gan ruột ấy liệu có đáng tin, hay chỉ là mảnh khốe nhằm triệt tiêu hy vọng kẻ khác? Không hẳn, xem ra gã đang rất buồn và đau khổ. Lẽ nào đó là nỗi khổ tâm thật tình? Một kẻ như gã sao có thể xứng với nàng?

Để mặc gã ngồi đó rên rỉ như kẻ điên, Phùng gỡ dò bạch lan, buồn bã rời khỏi ngôi nhà hoang lạnh. Một ngày với niềm vui lớn

thế lẽ ra phải mừng, bên anh em hò hét cho thỏa những ngày nhọc nhằn vất vả, mà sao nặng lòng vậy? Một nỗi buồn nhớ lẫn mất mát tuyệt vọng ồ ạt xâm lấn, khiến thể xác, tâm hồn như đang bị những vuốt sắc nhọn xâu xé.

Phùng lê bước trên lối mòn bị kẹp giữa hai vách núi. Anh không biết mình đi đâu. Tiếng reo hò vang động cũng không khiến anh chú ý. Tất cả đều trượt đi trong bước chân nhẫm trên những đá sắc nhọn. Anh đỡ phặc phiến trên tay như ôm đứa trẻ, sắc trắng những cánh hoa đang chuyển màu tang tóc. Phải cứu, nhất định phải cứu lấy bạch lan. Anh nghe có tiếng ai khẩn thiết giục giã. Chợt bàng hoàng, tựa như lời cầu cứu của nàng vậy. Anh thăm thì như thể nàng đang đối diện, rằng hãy yên lòng, nhất định bạch lan sẽ hồi sinh, chỉ ái ngại cho nàng. Với đôi chân ấy làm sao nàng có thể đi. Hay đã có ai đến đón nàng, dậm dài khó nhọc liệu nàng có chịu đựng nổi? Trong lòng anh chợt dâng niềm thương cảm.

Tim, nhất định phải tìm bằng được và đón nàng về. Ngày nào đó khi tìm thấy nàng, sẽ đưa nàng đến những bệnh viện hiện đại nhất, được chữa trị bằng những bác sỹ giỏi nhất. Rồi nàng sẽ bình phục, bước đi bằng đôi chân thon thả của mình. Trong lòng anh chợt trào dâng hy vọng.

Sương lùa xuống từ núi mỏng mượt như lụa, thấm da thịt buốt tựa kim châm. Giờ này sao nắng vẫn chưa hửng cho tan đi những lụa sương. Để lại được nhìn những vụn thủy tinh lấp lánh bay bay, ngõ hầu mờ tỏ bóng nàng. Cái bóng xinh đẹp và quyến rũ biết bao, mà sao mong manh hình dung lạ lùng đến vậy. Dù nhắm mắt gắng mừng tượng nhưng Phùng không thể nhớ nổi dù chỉ thoáng mắt đắm đuối, miệng cười tươi xinh hay đôi môi hồng thắm của nàng. Phùng chợt bàng hoàng, có thực hay đang lạc trong một giấc mơ./.

VĂN NGHỆ

*xứ lạng-số 287-09/2017*

PHẠM ANH VŨ

## Chiều Quỳnh Sơn

Chiều Quỳnh Sơn  
Lúa đương thơm thì con gái  
Chợt thấy lòng mình khắc khoải  
Em ơi!  
Nếp sà kia sóng sánh nụ cười  
Tiếng tỉnh ngân lên ẩm chiều xóm núi  
Mùi ngón tay xinh  
Hồn anh bối rối  
Lúc bổng, lúc trầm  
Lúc khoan, lúc vội  
Anh như kẻ độc hành lạc lối  
Tìm em.  
Chiều Quỳnh Sơn sắc nắng chao nghiêng  
Con suối nhỏ  
mềm như điệu then em hát  
Trái tim anh  
                    khao khát  
                                    neo đậu chốn này.

LÊ THIỆU

## Bắc Sơn quýt ngọt quýt vàng

Ông kể các cháu nghe  
Có miền "châu xưa" ấy  
Từ thưở dân ta mất nước  
Vùng Bắc Sơn lửa rực căm hờn  
  
Đảng gieo hạt đỏ năm 36\*  
Đảng cùng dân đánh giặc giữ làng  
Lệnh như sơn kèn trống ầm vang  
Núi rừng Bắc Sơn đã nhuộm máu  
  
Thế của ta nước chảy chẻ tre  
Bọn quan nha vội vàng rút chạy  
Năm 40, dân chiếm Mỏ Nhài\*\*  
Đảng dựng xây chính quyền cách mạng

VŨ ĐÌNH THI

## Một lời hơn vạn bài ca

Dấu chân đầu... xa nhớ  
In trên đất Cao Bằng  
Từ núi rừng Pác Bó  
Bác lãnh đạo toàn dân  
  
Ý chí dồn nòng súng  
Cắm thù liếc lưỡi gươm  
Chân đạp trên đạn lửa  
Giành độc lập giang sơn  
  
Thái Nguyên thơm sử mới  
Ba Đình rực nắng hoa  
Sợ dân không nghe rõ  
Bác hỏi lời thiết tha...  
  
Lời Người gần gũi quá  
Khoảng cách con với cha  
Lời Người thân mật thế  
Hơn cả vạn bài ca!

Các bản làng đoàn kết theo Đảng  
Có anh Tri, anh Thụ chỉ đường  
Cắm thù giặc mài gươm cho chắc  
Lửa Bắc Sơn tỏa sáng bốn phương

Đây Bắc Sơn là nơi cách mạng  
Ngàn năm mang dấu tích thân thương  
Nay Bắc Sơn hội nhập đổi mới  
Rừng Bắc Sơn quýt ngọt quýt vàng.

\*: 26/9/1936 Chi bộ Đảng đầu tiên của châu Bắc Sơn được thành lập.

\*\* : 1940.



## Nói với con ngày khai trường

Mai khai trường hồi hộp không con?  
Chào mẫu giáo yêu, bước vào lớp một  
Viết chữ, ghép vần, thi đua điểm tốt  
Khăn đỏ quàng, trang viết đầu tay.

Buổi đầu tiên lắng nghe thầy dạy  
Tiếng Việt ngọt ngào, trong sáng thiết tha  
Yêu ruộng đồng ngô lúa trở hoa...  
Sông đỏ phù sa, thuyền bè tấp nập

Bước đi đầu tiên dù có còn lập bập  
Nếu có đau con chớ nản lòng  
Gắng rèn luyện theo năm điều Bác dạy  
Để mai ngày tô đẹp non sông.

Yêu Tổ quốc mình rộng lớn mênh mông  
Lũng Cú, Cà Mau, dãy Trường Sơn và biển  
Ngoài đảo xa các bạn con đang sống  
Bão bốn mùa luôn phấn đấu học chăm.

Bằng tuổi con khi mới lên năm  
Ngày khai trường bố chỉ còn mỗi mẹ  
Áo mặc lại, gấu quần thừa hai lỗ  
Cặp trên vai là túi cước của bà.

Bố là đôi cánh cho con bay xa  
Trường học lớn dạy điều hay lẽ phải  
Tổ ấm gia đình như mẹ hiền mãi mãi  
Tiếp sức chở che suốt chặng đường dài.

Ngủ đi con! Khai trường buổi mai  
Điều kì diệu chờ con trong lớp học  
Dù gian nan muôn vàn khó nhọc  
Bố mẹ hết mình cho mơ ước nở hoa./.

## Những tháng hè qua

Nắng gửi sân trường, phượng đỏ hè  
Nhớ thầy cô giáo, nhớ bạn bè  
Âng khuâng lớp học, nghe bài giảng  
Ba tháng rộn vang muôn tiếng ve.

Rộn rã đông vui, ngày khai trường  
Tụ hội nơi đây từ bốn phương  
Xanh xanh thu tới, trang sách mới  
Thi đua học tốt, một con đường.

Học! Học nữa! Học vì tương lai  
Quản chi khúc khuỷu, lúc vấp, sai  
Ông bà, cha mẹ, thầy cô giáo  
Luôn ở bên con chặng đường dài!

Ra trường, ra lớp, một niềm vui  
Con ngoan, trò giỏi, đẹp nụ cười  
Mai sau khôn lớn xây đất nước  
Sống sao cho xứng một con Người./.



LĂNG ĐỨC THÀNH

## Bất ngờ "gặp" em

*Đang đi quãng đường ngày xưa  
Vào một buổi chiều đổ cơn mưa  
Đường trơn dốc núi mây mờ  
Dừng xe chân dốc bất ngờ "gặp" em*

*Má hồng bùn đất lấm lem  
Anh lau cho sạch tóc em ướt rồi  
Hỏi em, em chỉ mỉm cười  
Quê em chẳng nhớ, tên người cũng không*

*Em là thanh niên xung phong  
Hòa cùng nhịp sống chiến công sáng ngời  
Em vẫn đứng ven sườn đồi  
Như gương tỏa sáng phản hồi xe qua*

*Thương em anh đặt bông hoa  
Trước tấm bia mộ mãi là niềm tin  
Chiều về mưa đã dịu êm  
Tạm biệt em! Gửi niềm tin xuôi vàng...*

TẠ QUANG MINH

## Lính đảo Trường Sa

*Huyện đảo Trường Sa - tỉnh Khánh Hòa  
Giữa vùng xanh biếc biển bao la  
Lớn nhỏ có chừng trăm hòn đảo  
Tình cảm bên nhau thấm mặn mà.*

*Nam Yết, Sinh Tồn, Song Tử Tây...  
Bến bãi Hải Sâm, bãi Vũng Mây  
Ba Đình - hòn đảo to lớn nhất  
Có bao hứa hẹn ở nơi này.*

*Hải phận là quê - Đảo là làng  
Bao anh lính đảo dạ vững vàng  
Lập trường kiên định tay chắc súng  
Ý chí trong tâm tựa sắt gang.*

*Anh đứng hiên ngang giữa bầu trời  
Trong lòng thầm hứa với biển khơi  
Tình yêu biển đảo luôn giữ trọn  
Huyện đảo Trường Sa - chẳng xa rời.*

*Ơi! Anh lính đảo dạ kiên trinh  
Vì đảo Trường Sa nguyện hết mình  
Một giây, một phút không lơ lửng...  
Biển trời trong mắt sáng lung linh.*



KIỀU XUÂN HOA

## Nhớ người trong thơ

Nhớ thương chẳng nói thành lời  
Có ai hiểu hết tình người yêu thơ,  
Đâu người thật, đâu người mơ  
Riêng ta vẫn nghĩ làm thơ yêu đời  
Dẫu dù vất vả mười mười  
Hồn thơ vẫn có khoảng trời trong ta.  
Qua bao bão táp phong ba  
Sông kia vẫn nặng phù sa đêm ngày  
Yêu nhau thơ để giải bày  
Phận duyên vun đắp thêm dày nghĩa nhân.  
Nẻo xa chầm chậm bước chân  
Khiến ai mỗi mắt phân vân đợi chờ  
Mênh mông khoảnh khắc thần thơ  
Người trong thơ để ta khờ trăm năm.  
Ta ôm trời đất nhớ thầm  
Thơ ôm một ánh trăng rằm nhớ nhung./.

TRẦN THÀNH

## Phải lòng thơ

Sinh ra đã trót phải lòng thơ  
Trần trở bao ngày mộng với mơ  
Thao thức tàn canh tim thi hứng  
Lãng du khắp chốn chấp đường tơ  
Cuộc đời lắm nỗi yêu và nhớ  
Nhân thế nhiều khi đợi với chờ  
Càng sống tình thơ càng thấm thiết  
Duyên thơ khăng khít đến bao giờ.

NGUYỄN VĂN ĐỊNH

## Tình quê

Ta về tìm lại tuổi thơ  
Hồn quê thấm đượm bên bờ mênh mông.  
Ta gom kỷ niệm mục đồng  
Chăn trâu, trận giả, cò bông năm nào.  
Trốn tìm dưới ánh trăng sao  
Hồn quê thấm đượm nhuộm vào câu ca.  
Nhớ thời hạt gạo cắn ba  
Chia lửa đến tận từng nhà chung tay.  
Quyết tâm thắng địch đêm ngày  
Bao người vợ trẻ hao gầy chờ mong.  
Giờ đây thống nhất non sông  
Kỷ niệm xưa đó ghi trong tim này.  
Hồn quê thấm đượm bao ngày  
Tình quê sâu nặng đọng đầy ước mơ!

VĂN NGHỆ

*xứ lạng*-số 287-09/2017

# Tình núi

Truyện ngắn dự thi của CHU THANH HƯƠNG

Chiếc xe cóc chờ khách dừng lại ở chân núi Mẫu Sơn, bác tài xế chu đáo quay qua nhìn cô hành khách trẻ:

- Cháu muốn xuống đây thật chứ? Từ đây lên đỉnh núi xa lắm, tội tình gì mà phải đi bộ cho nó khổ?

Cô gái trẻ cảm kích sự quan tâm đó, nhưng vẫn mỉm cười quyết tâm.

- Cảm ơn bác nhưng đã bảy năm rồi cháu không về nhà...

- Thì ra là thế, vậy cháu cứ từ từ mà đi nhé!

Bác tài hiểu ra, vui vẻ vẫy chào cô rồi lăn bánh rời đi. Còn Vân thì xốc lại ba lô nhìn con đường kẻ chỉ vắt lên thành núi rồi mắt hút vào muôn ngàn mây núi. Bao năm qua rồi mà nơi này vẫn vậy, chẳng có gì ngoài núi xanh thăm ngút ngàn và mây sương mờ quấn quýt. Rất nhiều kỷ niệm tưởng như đã phai mờ trong kí ức theo đó hiện ra thân thuộc đến mức làm bước chân cô phải ngập ngừng.

\*

Vân sinh ra ở đỉnh cao và xa nhất của dải Mẫu Sơn. Cả bản cô chỉ có hơn ba mươi hộ, bao đời nay dựa vào việc đi rừng, làm nương để sống, rất ít khi đặt chân ra thế giới bên ngoài. May là đến thế hệ của Vân, bác Chủ tịch xã lặn lội đến tận từng nhà trong bản vận động cho con em đi học. Bác nói đó là chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, biết cái chữ, biết tri thức rồi cuộc sống của bà con mình mới có thể khấm khá hơn.

Lúc đó Vân không hiểu được ý nghĩa của từ "khấm khá". Cô chỉ biết nhà giàu nhất bản cũng chỉ được ăn ngày hai bữa, độn ngô, độn

sắn, trừ tết nhất giỗ chạp, ma chay cưới hỏi thì chẳng mấy khi được biết mùi vị thịt. Cô chỉ biết những đứa bé ở đây, bọn con trai dưới năm tuổi chẳng ai được mặc quần, con gái mùa đông có lạnh thế nào cũng chỉ khoác thêm một manh áo mỏng đã được truyền qua nhiều người.

Sáu tuổi, Vân không giúp bố mẹ nấu cơm, lên nương, vào rừng chặt củi thì sẽ rong chơi suốt cả ngày, cuộc sống hoàn toàn khép chặt trong góc núi xanh thăm quanh năm sương mờ. Nhưng kể từ ngày đi học, Vân biết được thế giới rộng lớn, kì thú hơn thế nhiều lắm. Cuộc sống bên ngoài góc núi này không chỉ gạo thịt ê hề, sầm uất, náo nhiệt mà còn lộng lẫy đèn điện và tiện nghi hiện đại. Một thế giới ngỡ chỉ có trong mơ, một thế giới khiến người ta say mê và ao ước.

Không biết có phải vì thế không mà Vân rất hào hứng đi học, trong khi bọn thằng Vạn, cái Xin đến trường theo kiểu chống ché, bữa đực bữa cái, nhận được mặt chữ là bỏ học, thì Vân miệt mài đến trường suốt chín năm chưa từng bỏ học một ngày nào. Đường từ nhà đến trường rất xa, vách cao, vực sâu, suối sâu nước siết nhưng Vân chưa từng chùn chân, nản chí. Cô bé còn rất chịu khó học bài, đọc sách, có gì không hiểu thì lập tức hỏi ngay và nhanh chóng trở thành học sinh giỏi nhất nhì trường. Đến khi Vân học xong lớp chín, cô bé còn giành được học bổng của trường dân tộc nội trú tỉnh. Các thầy cô giáo và cả bác Chủ tịch xã đều mừng, hết lòng hết sức tạo điều kiện cho Vân đi học, khiến cô bé càng ấp ủ ước mơ được vươn ra thế giới bên ngoài. Đáng tiếc, ước mơ đó đã bị một hủ tục

VĂN NGHỆ

Số 287-09/2017 - xứ lạ

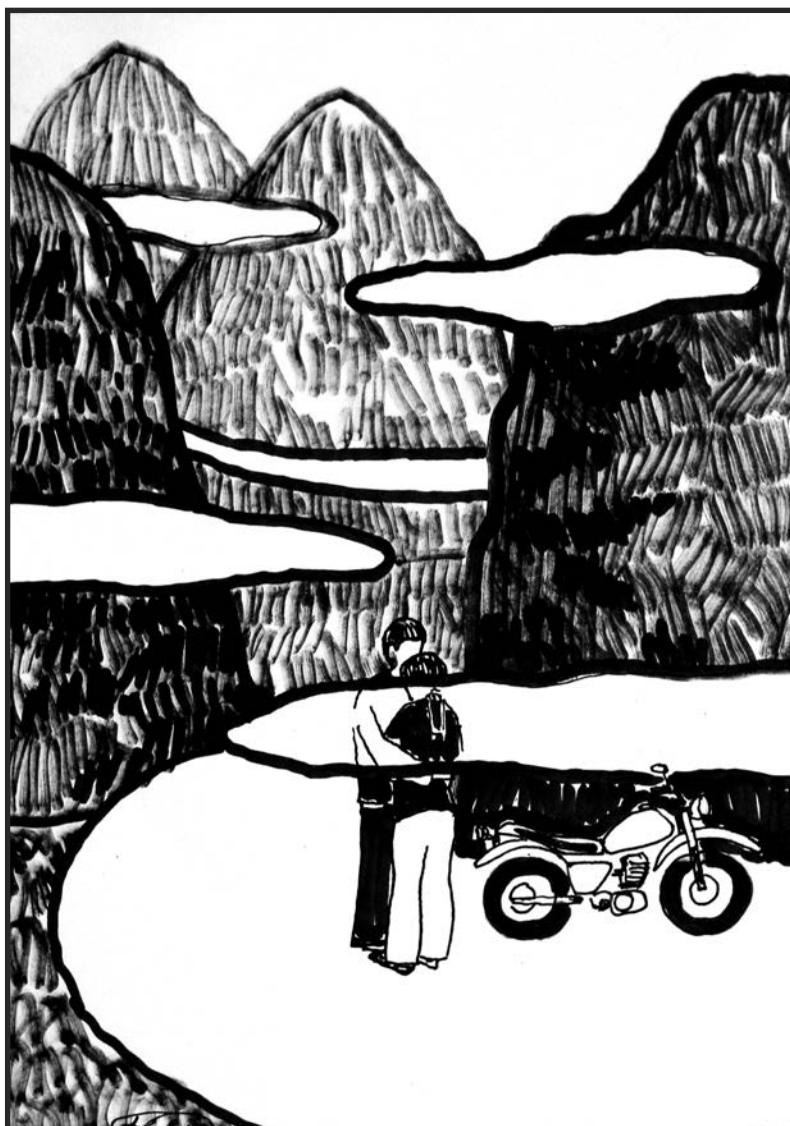
hoàn toàn dập tắt. Mười lăm tuổi, Vân bị bố mẹ bắt phải lấy chồng.

Tảo hôn vẫn là hủ tục ăn sâu bén rễ trong cộng đồng dân tộc thiểu số, đặc biệt là các tỉnh biên giới vùng sâu vùng xa. Những năm gần đây, được Đảng và Nhà nước quan tâm tuyên truyền, vận động nên vấn nạn này cơ bản được đẩy lùi, gần như không còn tồn tại nữa. Song ở một số vùng sâu vùng xa heo hút, người dân vẫn giữ lòng tin mù quáng với những hủ tục lạc hậu, điển hình là bản của Vân. Ở cái bản nằm ở đỉnh núi cao và xa nhất dải Mầu Sơn này, rất nhiều bé trai, bé gái đã bị ép trở thành người lớn, phải lấy vợ lấy chồng, làm bố làm mẹ khi còn chưa tự chăm sóc nổi cho mình. Nếu nhà chồng, nhà vợ có điều kiện nuôi được thì tốt, không thì cứ tống ra mảnh nương, góc rừng nào đó rồi tự nghĩ cách mà làm lụng nuôi nhau. Con trai mười lăm, mười sáu tuổi đã lấy vợ, con gái mười ba, mười bốn tuổi là có thể gả chồng. Vân năm nay mười lăm tuổi, theo quan niệm của bố mẹ cô thì gả lúc này còn là hơi muộn so với người ta.

Vân đau khổ lắm. Bao năm qua ước mơ của cô bé là được đắm chìm trong ánh sáng lộng lẫy của đèn điện chứ không phải trăng sao nhạt nhòa, muốn được ở nhà

**VĂN NGHỆ**

***xứ lạng-số 287-09/2017***



**Minh họa: CAO THANH SƠN**

gạch xây, đi xe máy chứ không phải ngôi nhà sàn cũ kỹ cứ run lên cập cập mỗi khi mưa bão về. Rồi còn tivi, tủ lạnh, điện thoại, máy tính... có trăm ngàn điều kì thú đang chờ đợi cô ở phía trước, cô không cam lòng chấp nhận cuộc sống làm lúi, tẻ nhạt mà các mẹ, các bà mình phải chịu. Hướng chi người cô phải lấy lại là Núi.

Núi hơn Vân ba tuổi nhưng đi học muộn một năm, bỏ học một năm, bị đúp một năm thành ra cuối cùng hai người trở thành bạn cùng lớp. Vân là học sinh giỏi điển hình, Núi thì yếu kém nhất lớp, Vân ở cuối bản, Núi ở đầu thôn... cả hai gần như không có một điểm chung gì, vậy mà cô giáo chủ nhiệm lại nói:

- Vân à, em dạy kèm thêm cho Núi nhé!

Cũng phải thôi, Núi là con trưởng bản, nếu cậu ta cũng nản lòng bỏ học thì ai còn muốn cho con em mình đến lớp nữa?

Ban đầu Vân rất ghét nhiệm vụ này, thời gian của cô rất ít, học cho mình còn chưa đủ nữa là dạy kèm người khác. Núi lại tiếp thu chậm, có mỗi hằng đẳng thức học mãi không xong, dạy đến hóa học, vật lý thì càng như đi đánh trận. Vân bực lắm, nhiều lúc nghĩ đằng nào cũng chỉ làm nương đi rừng, sao cậu ta không giống người khác biết được mặt chữ, tính được cộng trừ rồi thì nghỉ học quách đi cho xong, cố đến trường làm gì? Nếu là người khác có lẽ đã tức giận hoặc tự ái lắm, nhưng Núi chỉ ngẩn ngơ một lúc rồi gãi đầu gãi tai:

- Bố tao nói học cái chữ sẽ học được cách chữa bệnh chết rét cho trâu bò, không thì đến mùa đông bản mình khổ lắm.

Lời của Núi khiến Vân sững lại. Phải rồi, mùa đông ở Mẫu Sơn lạnh vô cùng, thời tiết nhiều khi xuống đến âm độ, băng phủ tuyết rơi khiến khắp nơi chìm vào giá lạnh. Những người dân nơi đây, nhất là người dân trong bản của Vân không những phải đối mặt với khí hậu khắc nghiệt mà còn phải chịu thiệt hại nặng nề vì thóc lúa, hoa màu thất thu, trâu bò chết rét nhiều vô kể. Bản vốn đã nghèo, con trâu con bò là sức kéo để canh tác, là tất cả tài sản, mất nó đồng nghĩa là mất trắng, sang năm sẽ lại càng đói hơn. Cũng may những năm gần đây mỗi đợt lạnh nghiêm trọng, Đảng và Nhà nước đều cử cán bộ về dạy cho dân bản cách chăm sóc sức khỏe, phòng rét cho bản thân, gia đình và gia súc khiến cho người người, nhà nhà đều vô cùng biết ơn. Có lẽ vì vậy mà Núi mới muốn đi học, muốn mình cũng giỏi giang như những cán bộ ấy.

Vân học là để tìm cách ra đi, còn Núi là vì gắn bó sâu nặng với nơi này. Cô chỉ nghĩ cho bản thân còn Núi nghĩ cho cả cộng đồng, cho bà con dân bản. Điều đó khiến Vân cảm thấy

hỗ thẹn, giống như thể Núi mới là học sinh xuất sắc, còn cô là một học sinh cá biệt đáng bị chê cười. Nhưng Núi lại nghĩ Vân vẫn còn khó chịu nên gãi gãi đầu, xấu hổ nói thêm.

- Tao biết mình học dốt nhưng Vân đừng mặc kệ tao nhé. Bù lại hằng ngày tao sẽ đưa Vân đi học, nhà tao có ngựa nên đi đến trường nhanh lắm.

Vân nghĩ, hình như không còn tìm được lí do gì để từ chối nên gật đầu. Thế là từ đấy, sáng sáng Núi đều cưỡi ngựa đến nhà đón Vân đi học, hết buổi lại đưa cô về nhà. Ngựa đi rừng nhanh hơn chân người, trên đường lại có thể tranh thủ kiểm tra bài của Núi hoặc giảng thêm những phần Núi chưa hiểu, thành ra Vân chẳng những không mất thời gian mà còn dành được cả tiếng đồng hồ để đọc sách.

Càng tiếp xúc, Vân càng nhận ra Núi quả thực có hơi tối dạ trong chuyện học, nhưng bù lại anh rất giỏi làm rẫy, đi rừng. Núi lại rất nhường nhịn, chiều chuộng Vân, lúc nào đến đón cô đi học cũng có sẵn củ khoai, củ sắn hoặc quả rừng, luôn bên vực, bảo vệ Vân trước tất cả mọi người. Quan trọng nhất là Núi luôn chia sẻ và nhiệt tình ủng hộ giấc mơ của Vân.

Người khác khi biết Vân muốn rời khỏi bản thì đều cười nhạo cô ảo tưởng hão huyền, người ác miệng còn nói cô hư thân mất nết, quên hết gốc gác tổ tiên. Ngay cả bố mẹ cô cũng chửi mắng nói rằng con gái bản này trước giờ chỉ được quanh quẩn trong nhà lo chuyện chồng con, cấm được có ý nghĩ nào hơn thế. Chỉ có Núi là cùng chia sẻ với cô hình ảnh thành phố lộng lẫy ánh đèn, hào hứng nghe cô kể về ô tô, xe máy, về cuộc sống hiện đại có đèn điện, ti vi... Thậm chí, Núi còn nói với cô:

- Tao là con trưởng bản không thể rời khỏi đây, không có ước mơ đẹp như Vân nên sẽ hết lòng ủng hộ - Nụ cười của Núi rạng rỡ như mặt trời ló dạng sau mây - Vân cứ đi bất cứ

VĂN NGHỆ

Số 287-09/2017 - xứ lạ

đâu mình muốn, tao và con ngựa này sẽ luôn đợi ở chân núi để đưa Vân về nhà.

Vậy mà đúng vào lúc Vân giành được học bổng của trường nội trú, giành được cơ hội biến ước mơ thành sự thật thì Núi lại đột ngột hỏi cô làm vợ. Dõng dạc tuyên bố trước tất cả mọi người rằng:

- Vân hãy nghĩ kỹ lại đi, bố tôi nói xã sắp mở đường vào bản rồi, chúng ta cũng sẽ có đèn điện, ti vi, tủ lạnh. Vân đừng thích thành phố. Ai cũng nói thành phố đẹp nhưng cái bụng với cái lời của người thành phố không giống nhau, họ không thật lòng thật bụng như dân bản mình đâu.

Núi làm như vậy không chỉ là tảo hôn trái pháp luật mà còn phản bội lại lòng tin và tình bạn mà Vân dành cho Núi suốt mấy năm trời. Vân thất vọng và suy sụp lắm, nhưng cô có thể làm gì? Núi ở tuổi mười tám đã giống y như cái tên của mình, là một người đàn ông mạnh mẽ, vững vàng, giỏi đi rừng làm rẫy, lại là con của trưởng bản, ai cũng nói Vân có phúc lắm mới lọt được vào mắt của anh, không có lí do gì để từ chối. Bố Vân lại là người gia trưởng bảo thủ, ông đã quyết định điều gì thì không ai có thể thay đổi được. Cô căm ghét cảm giác bị trói buộc, căm ghét sự bất lực của bản thân mình, cô không muốn ở lại góc núi tù túng, cổ hủ lạc hậu này thêm một phút nào nữa. Sau rất nhiều trăn trở và oán hận, cuối cùng Vân quyết định bỏ nhà ra đi.

Trước đó Vân đã đến cầu xin cô giáo chủ nhiệm che chở giúp đỡ mình. Dù sao cô cũng được người dân cả xã kính trọng, lại đến từ thành phố nên sẽ bảo vệ học trò, phản đối nạn tảo hôn. Quả thực, lúc đầu cô cũng hơi do dự, nhưng sau một buổi tối cân nhắc, suy nghĩ, cô quyết định giúp đỡ và ủng hộ học sinh của mình. Thế là vào tối đầu tiên làm cô dâu, bố mẹ cô, gia đình Núi và người dân trong bản đều no say nên việc bỏ trốn cũng dễ dàng, suôn sẻ. Ngày hôm sau Vân được đưa đến khu kí túc của trường nội trú làm thủ tục nhập

học dưới sự bảo trợ của cô giáo, bắt đầu một cuộc sống hoàn toàn mới.

Thành phố đúng như tưởng tượng của Vân, ồn ào, náo nhiệt và lộng lẫy phồn hoa, tất cả đều vô cùng lạ lẫm, mới mẻ khiến Vân gần như phải học cách sống lại từ đầu. Mọi thứ ở bản đều là tự phát, thủ công, gọi mày xưng tao, nghĩ gì nói đấy ít khi kiêng dè. Còn ở đây, ăn mặc, nói năng đều phải thưa gửi đàng hoàng. Nước không lấy từ suối mà vận từ vòi, cơm nấu bằng nồi điện, làm đồ ăn phải bật bếp ga, rồi mở ti vi, dùng tủ lạnh, quạt máy... Vân đều phải mày mò học sử dụng. Có cái dễ nhưng cũng có cái Vân học mãi mà không thành thạo được, lúc đó cô mới thấm thía cảm giác của Núi khi bị mình trách mắng. Thì ra cuộc sống bên ngoài không dễ dàng, đẹp đẽ như Vân vẫn tưởng, dù là ở đâu cũng đều có những khó khăn, cay đắng không dễ dàng vượt qua, lòng người thì càng khó dò, đôi khi họ nói thế này nhưng hiểu đúng hóa ra lại là thế khác. Nhưng điều khiến Vân lo sợ nhất chính là không biết lúc nào sẽ bị bố mẹ hoặc gia đình Núi tìm đến cửa. Dù sao, người bỏ bản đi đã là chuyện hiếm, cô dâu trốn khỏi nhà chồng càng là chuyện động trời khó mà tha thứ được. Nếu như Núi nhớ đến kế hoạch mà cô nói, nếu Núi và mọi người phần nộ kéo đến đây thì sao? Liệu cô giáo còn có thể là người bảo trợ cho Vân không? Liệu Vân còn có thể ở lại đây không? Hoặc, cho dù có dùng mọi cách để được ở lại thì Vân còn có thể tiếp tục học nổi không?

Dần vật, day dứt và nhớ nhà, nhớ quê vô cùng, cuối cùng không tìm được nữa, Vân đến tìm cô giáo để hỏi thăm. Cô giáo nói người nhà Vân và gia đình Núi đều tức giận và lùng sục khắp nơi để truy tìm, nhưng không ai nghĩ đến chuyện vượt ra ngoài ngọn núi. Thế giới bên ngoài quá xa lạ khiến họ e dè, hướng chi tìm người như mò kim đáy bể, chưa chắc đã nên cơm cháo gì. Cuối cùng mọi việc

VĂN NGHỆ

*xứ lạnh*-số 287-09/2017

cứ thế chìm xuống, dần dần không ai còn nhắc đến tên Vân nữa.

- Như vậy cũng tốt - Cô giáo nhẹ nhàng khuyên nhủ - Chờ khi em học hành thành tài rồi mọi người sẽ hiểu và cảm thông thôi. Vậy nên việc của em bây giờ là học, học thật tốt để không phụ lòng người đã cho mình cơ hội, em hiểu không?

\*

Bảy năm trôi qua thật nhanh, Vân không những học xong trường nội trú mà còn chuẩn bị tốt nghiệp đại học. Để có được thành quả đó cô đã rất nỗ lực để thích nghi với cuộc sống mới và trang trải việc học. Dù được học bổng, không phải lo cái ăn, cái mặc, cô giáo ở bản cũng thường xuyên gửi tiền để hỗ trợ thêm, song Vân biết mình không thể dựa dẫm mãi vào cô giáo và nguồn trợ cấp từ nhà trường. Vậy nên khác với chúng bạn học xong là có thể nghỉ ngơi, vui chơi, Vân mày mò xin đi làm thêm để vừa kiếm tiền, vừa nhanh chóng thích nghi với cuộc sống mới. Thầy cô và bạn bè trong trường cũng rất thông cảm và tạo điều kiện cho Vân. Ban đầu, cô chỉ xin làm mấy việc đơn giản như chạy bàn, rửa bát, sau này bạn bè, thầy cô giới thiệu cô đi làm gia sư tại nhà, làm nhân viên bán thời gian... Càng trưởng thành, Vân càng chăm chỉ và nỗ lực, cô giáo ở bản cũng luôn duy trì việc hỗ trợ cả về kinh tế lẫn tinh thần, đồng viên Vân vượt qua rất nhiều khó khăn, cám dỗ và thử thách. Bảy năm đã trôi qua như một giấc mộng dài. Nhưng chính lúc cầm bằng tốt nghiệp Đại học sư phạm trong tay, chính lúc quá quen với phố phường tấp nập, không còn ai nhận ra cô từng là một sơn nữ đến từ nơi cao xa nhất của đỉnh Mẫu Sơn, Vân lại cảm thấy hình như đây không phải thế giới đáng mơ ước mà mình vẫn nghĩ. Thành phố náo nhiệt nên ồn ào, đông đúc nên chật chội, điện nước đồ đạc tiện nghi nhưng đắt đỏ, tốn kém, kiếm được đồng tiền càng chẳng dễ dàng mà lại lắm đắng cay, tình cảm giữa người với người ở

đây cũng xa cách, lạnh lẽo hơn ở quê hương cô rất nhiều. Ở đây, ngày lễ tết, mọi người không cùng nhau làm bánh, quay lợn, quây quần uống rượu, hát lượn, hát sli. Ở đây, hàng xóm gặp nhau như người lạ, không hỏi han nói cười hay chia sẻ với nhau từng mớ quả dại, rau rừng. Ở đây, những đứa trẻ không tụ tập đánh đu, đánh đu hoặc đuổi nhau chạy náo loạn cả một mảnh rừng. Ở đây không có ngôi trường nằm cheo leo trên sườn núi, không nương rẫy, không rừng già, không có cha mẹ và căn nhà sàn xiêu xiêu muốn đổ, không có cả những dãy núi hùng vĩ trùng trùng điệp điệp quanh năm bao phủ mây mờ. Một nơi hoang sơ, lạnh giá nhưng lại khiến tâm hồn người ta bình yên thanh thản đến lạ kỳ. Có lẽ vì thế mà người thành phố hẳn có thời gian là lại muốn đến quê hương cô tham quan du lịch, bỏ rất nhiều tiền chỉ để sống cuộc đời giản đơn đó trong một vài ngày.

Thật là kì lạ!

Vân mơ ước cuộc sống của họ, họ lại mong mỗi cuộc sống của cô, vậy thì rốt cuộc đâu mới là cuộc sống đáng để con người ta mơ ước? Vân không phân biệt nổi nữa, chỉ phát hiện ra mình ngày càng nhớ bản, nhớ quê vô cùng. Mỗi ngày trôi qua, mỗi lần Vân vấp ngã, nỗi nhớ ấy lại thêm nhiều, thêm day dứt. Nhưng cô không có đủ dũng khí để quay về, cho tới tận mấy ngày trước đây.

Hôm đó, dù chưa chính thức nhận bằng đại học nhưng Vân đã biết mình đạt kết quả khá tốt, cộng thêm chính sách ưu đãi của Nhà nước dành cho con em dân tộc thiểu số nên cô sẽ dễ dàng được phân công công việc. Có điều, nhà trường cũng biết chuyện của Vân nên muốn để cô chọn lựa, chỉ cần không phải là ở thành phố lớn cạnh tranh khốc liệt, họ sẽ sẵn sàng tạo điều kiện cho Vân xin về dạy ở bất cứ nơi nào cô mong muốn. Đây chính là cơ hội để Vân thực sự thoát ly cuộc sống cũ, không bao giờ phải trở về cái bản nhỏ héo hút nằm khuất trong muôn trùng mây núi nữa. Cứ

VĂN NGHỆ

Số 287-09/2017 - xứ lạ



nghe Vân sẽ vui mừng chọn ngay một thành phố nào đó thật nên thơ, tấp nập nhưng hóa ra cô lại chần chừ.

Cô thực sự... không cản trở về đó nữa sao? Không cần phải gặp lại bất kì ai khác nữa sao?

Cô giáo ở bản, người bảo trợ cũng là ân nhân mà Vân kính trọng nhìn thấy sự do dự ấy thì lại mỉm cười:

- Đây là ước mơ em đã dành tất cả tuổi trẻ và quyết tâm để theo đuổi, giờ đạt được thành quả này cô cũng thấy rất mừng cho em. Nhưng trước khi quyết định xin về đâu công tác, có lẽ em nên thử nhìn qua những thứ này.

Cô giáo đưa cho Vân một xấp giấy khá dày, tất cả đều là biên lai chuyển tiền cố định vào ngày hai mươi tư hàng tháng, người gửi là Núi, người nhận là cô giáo, kéo dài suốt bảy năm trời. Thế... thế này nghĩa là sao?

- Còn đây nữa, đây là lí do cô có thể thuận lợi làm người bảo trợ cho em, cũng là lí do em có thể yên ổn học tập suốt bảy năm liền mà không bị ai phiền nhiễu.

Cô giáo đưa thêm cho Vân một tờ giấy, đó là giấy ủy quyền chăm sóc, bảo trợ Vân cho cô giáo, trên ấy tên của bố mẹ cô được kí và điểm chỉ rất rõ ràng. Nét chữ trong giấy ủy quyền rất quen, thô kệch nhưng mạnh mẽ, xấu xí nhưng dễ đọc, chắc chắn không phải là chữ cô giáo, càng không thể là chữ của người chỉ biết viết mỗi tên mình như bố mẹ Vân. Vậy thì là của ai? Của ai?

Cô giáo không trả lời câu hỏi đó của Vân, chỉ bao dung mỉm cười:

- Nếu em muốn biết câu trả lời thì hãy thử quay về nhà, có lẽ cho đến tận bây giờ ở chân núi vẫn có người đợi em.

\*

Quả thực, khi vượt qua khúc cua khuất đầu tiên của con đường kẻ chỉ, Vân nhận ra một bóng dáng quen thuộc đang đứng đợi

VĂN NGHỆ

*xứ lạng-số 287-09/2017*

mình, có điều đứng cạnh Núi không phải là chú ngựa anh từng nhắc đến mà là một chiếc xe máy thông dụng để đi đường rừng. Núi thấy Vân nhưng không hề ngạc nhiên, chỉ gãi gãi đầu ngượng nghịu:

- Tình đã mở đường vào tận bản chúng ta nên mọi người không đi ngựa nữa, tôi chỉ có xe máy để đưa Vân về thôi.

Vân chầm chậm bước đến đứng đối diện với Núi, nhận ra anh đã trưởng thành, rắn rỏi hơn hẳn ngày xưa, tiếng kinh cũng nói sôi hơn nhiều. Bảy năm quả nhiên là đủ để thay đổi mọi thứ, thôn bản phát triển, Núi cũng đã thay đổi rất nhiều, chỉ có Vân vẫn luôn day dứt một câu hỏi cũ:

- Tại sao ngày đó lại đến hỏi tôi làm vợ? Tại sao lại cố tình nói những lời phản bội khiến tôi đau lòng?

- Tôi...

- Không được nói dối! Cô giáo đã nói cho tôi biết rồi, ngày cô giáo đồng ý nhận lời năn nỉ của Núi làm người bảo trợ cho tôi với điều kiện: Sau này nếu có ngày tôi quay lại hỏi chuyện, Núi phải thật thà trả lời tất cả.

Núi thoáng sửng người im lặng một lúc lâu, nhưng mắt của Vân dữ dội không thua gì ngày kiên quyết dạy bằng được hằng đẳng thức cho anh. Núi bất giác cúi đầu, nhỏ giọng:

- Ngày đó bố mẹ Vân không muốn Vân đi học trường nội trú nên đánh tiếng bắt rết, máy nhà trong bản cũng rục rịch sắm lễ rồi. Nếu tôi không đến hỏi và nói những lời đó thì Vân sẽ bị ép lấy người khác, không còn cơ hội đi học nữa.

- Thế tại sao sau đó Núi không nói rõ? Sau này cũng không đến tìm tôi?

- Vì tôi biết Vân không muốn lấy tôi. Cô giáo cũng nói Vân cần có động lực và quyết tâm phi thường thì mới có thể vượt qua được khó khăn khi sống một mình ở phố, mà đã

vượt qua rồi thì Vẫn sẽ càng không muốn trở lại đây. Không có ràng buộc gì... có lẽ sẽ tốt hơn...

Càng nói, giọng của Núi càng bé lại, càng cúi gằm nhìn xuống mũi bàn chân. Vẫn thì vội vàng lau đi những dòng cảm xúc đang trào ra từ khóe mắt. Cô nhớ ngày đó cô giáo từng nói rằng:

*"Việc của em bây giờ là học, học thật tốt để không phụ lòng người đã cho mình cơ hội, em hiểu không?"*

Khi ấy, Vẫn cứ nghĩ người cho mình cơ hội chính là cô giáo. Không ngờ hóa ra lại là Núi. Anh ép cô cưới mình không phải vì tảo hôn mà vì sợ cô lấy người khác rồi sẽ không còn cơ hội để chạm vào ước mơ. Anh đã năn nỉ cô giáo thay mình giúp Vẫn nên cô mới thay đổi ý kiến trong vòng một đêm. Suốt bảy năm ròng, Núi lao động quần quật để gửi tiền cho cô ăn học thông qua cô giáo. Trong thời gian ấy, mọi trách cứ của gia đình anh Núi đều nghe, mọi cơn giận của bố mẹ Vẫn, Núi đều chịu, trách nhiệm của cô với hai bên họ tộc anh càng thay cô càng đáng. Tình yêu của Núi cũng giống như tên mình, âm thầm, lặng lẽ nhưng sừng sững, thủy chung không hề suy chuyển. Vẫn cứ nghĩ mình đã đi được thật xa, nào ngờ hóa ra vẫn chỉ là áng mây vẫn quán quýt quanh đỉnh núi, dù có tự do bay đi bốn bề thì cuối cùng vẫn trở về đây, trở về nương dựa vào vòng tay vững vàng, bao la của dải Mầu Sơn này.

Vẫn gạt nước mắt, qua cơn xúc động lại nghe trái tim thật rộn ràng:

- Nếu thực là như thế thì sao mấy năm qua Núi không lấy vợ? Sao đến hôm nay vẫn đứng ở chân núi để đợi đưa tôi về nhà?

- Tôi... tôi...

- Còn dám nói dối là tôi đi thật đấy.

- Đừng, đừng! - Núi vội vàng cuống quýt giữ lấy tay Vẫn - Ý tôi nếu Vẫn nhất quyết ra

đi tôi sẽ không ngăn cản. Nhưng nếu có thể, tôi mong rằng sẽ có ngày Vẫn quay về với bản, với... tôi...

Vẫn bật cười, Núi của cô vẫn thật thà và dễ bắt nạt quá.

- Tiếc là tôi phải làm Núi thất vọng rồi.

Ánh mắt Núi tổn thương và mắt mát khiến nụ cười của Vẫn càng rạng rỡ, chói lọi hơn.

- Vì tôi không đi đâu nữa, tôi đã nộp hồ sơ xin về dạy ở bản ta rồi.

Núi từng nói rằng bản thân không có ước mơ nhưng Vẫn biết mơ ước của anh còn đẹp và vĩ đại hơn mình rất nhiều. Bảy năm trước Núi đã dốc lòng, dốc sức giúp Vẫn, giờ đến lượt cô dùng hết khả năng của mình cùng Núi xây dựng bản làng quê hương ngày càng no ấm, đẹp giàu.

- Vẫn... Vẫn nói thật chứ? - Núi sững sờ, choáng váng không tin nổi ở tai mình - Vậy... vậy còn ước mơ của Vẫn? Còn cuộc sống hiện đại mà Vẫn luôn khao khát?

- Chẳng phải Núi đã nói Nhà nước đã mở đường vào tận bản ta, mang theo cả điện nước, ti vi, tủ lạnh sao? Hiện giờ những thứ thành phố có chúng ta cũng có nhưng cái chúng ta có chưa chắc thành phố đã có đâu.

- Là gì vậy?

Núi ngờ ngác khiến Vẫn thoáng ửng hồng, bước đến ghé vào tai anh nói khẽ:

- Là quê hương, bản làng, là mây núi ngút ngàn quanh năm gắn bó, không phải sao?

Núi ngỡ ngàng hiểu ra rồi vỡ òa cảm xúc. Đúng lúc đó, một đám mây khổng lồ vô tình sà xuống, phủ làn sương bạc che khuất câu trả lời của chàng trai, che mờ vòng tay ôm thật chặt. Khắp dải Mầu Sơn chỉ còn lại màu xanh thẫm của núi, màu trắng ngần của mây và tiếng cười hạnh phúc giòn tan đầy ắp cả đất trời./.

VĂN NGHỆ

Số 287-09/2017 - xứ lạ

# Chuyện về CÂY CHANH RỪNG

Truyện ngắn của HOÀNG HỒNG VÂN

**K**hoàng trời Mầu Sơn trong veo sau những ngày mưa tầm tã, mây giăng mịt mù. Trong cái se lạnh của đất trời, tiếng gió rì rào như đang kể về câu chuyện tình đầy nước mắt của đôi trai tài gái sắc yêu thương nhau tha thiết, nhưng bị luật tục khắc nghiệt của địa phương và gia đình ngăn cản.

Chuyện kể rằng, ngày xưa ngày xưa, tại bản người Dao xa xôi trên núi cao quanh năm mây phủ, có một chàng trai tuổi đôi mươi khôi ngô tuấn tú, vạm vỡ, làm việc gì cũng nhanh nhẹn hơn người. Mỗi khi ánh nắng mặt trời gần tắt bên kia sườn núi, trên đường trở về bản với những con thú mới săn được, tới dòng suối giữa lưng đồi gần bản người Tày, chàng thường dừng lại nghỉ ngơi rồi bứt vài chiếc lá rừng làm kèn rồi ngồi thổi chơi cho vui. Tiếng kèn lá của chàng vang vọng khắp núi rừng, lúc khoan thai, lúc réo rắt khiến bao cô gái trong bản người Tày thầm thương trộm nhớ.

Dưới chân núi, nơi bản làng nhà sàn người Tày núp giữa những tán cây có một thiếu nữ xinh đẹp nhất vùng



Minh họa: HOÀNG VĂN ĐIỂM

là con gái tộc trưởng vùng này. Cô thiếu nữ vừa tuổi trăng rằm, khuôn mặt sáng như trăng, nước da trắng ngần, mái tóc đen óng, mượt mà như dòng suối khiến bao chàng trai mê mẩn mong muốn được rước nàng về làm dâu.

Hằng ngày, cô thường ngước đôi mắt nhìn lên phía đỉnh núi xa xa, trong đầu nghĩ không biết trên đó có những gì. Một lần, cô đem chuyện này hỏi cha liền bị cha mắng và dọa, lên núi sẽ bị hổ dữ bắt mất, không ai có thể lên núi được đâu.

VĂN NGHỆ

*xứ lạng*-số 287-09/2017

Mặc dù vậy, cô gái vẫn muốn một lần đặt chân lên đỉnh núi cao để xem sao.

Cuộc sống cứ êm ả trôi đi, cho đến một hôm trong bản có cậu bé năm tuổi đi lạc. Mẹ cậu bé kể lại rằng, hai mẹ con vào bìa rừng nhặt nấm, hái măng, mãi mê với những cây nấm, măng rừng, người mẹ không nhận ra cậu con trai hiếu động của mình đã đi đâu. Khi phát hiện, người mẹ cất tiếng thất thanh gọi tìm, nhưng bốn phía chỉ dội lại âm thanh tiếng gào khóc gọi con của người mẹ. Không thể tìm được con, người mẹ đành thất thểu về nhà báo cho mọi người biết. Là tộc trưởng, cha cô gái kêu gọi thanh niên trai tráng trong bản đốt đuốc vào rừng tìm. Trong lúc mọi người đốt đuốc sáng rực lên rừng tìm cậu bé, cô gái cũng lén theo chân cha, cô định dừng lại ở bìa rừng nhưng đôi chân cứ mãi miết đi mãi, đi mãi như có sự thúc giục kì lạ. Một lúc sau, mọi người vui mừng reo lên đã tìm thấy cậu bé nghịch ngợm được một thanh niên người Dao đưa tới. Vị tộc trưởng lên tiếng cảm ơn chàng trai trẻ lạ mặt rồi dẫn mọi người trở về.

Trong ánh đuốc bập bùng, cô gái cũng thầm cảm tạ chàng trai lạ mặt bằng cái cúi đầu thật nhẹ nhàng, khiêm tốn. Khi ngẩng mặt lên, ánh mắt chạm nhau như có ngọn lửa bùng lên giữa hai người. Lòng chàng trai chộn rộn, lần đầu tiên chàng thấy một người con gái xinh đẹp như vậy. Cô gái theo cha về nhà mà vẫn ngoái lại nhìn chàng trai đứng đó, bộ ngực trần mạnh mẽ, khuôn mặt tuấn tú của chàng dần dần ra nhường cho nụ cười tươi như ánh nắng vàng lấp lánh.

Từ hôm đó, trong tâm trí hai người cứ vẫn vít hình ảnh của nhau. Lúc ra ruộng, lúc lên nương, lúc nấu ăn cô gái đều nhớ đến người con trai lạ mặt rồi tự cười thầm xấu hổ. Trong đầu người con gái đẹp tựa trăng rằm luôn mờ mờ tượng, tới khoảnh khắc gặp chàng trai ngày hôm đó. Con tim chàng trai nhiều lần kéo đôi chân bước nhanh về phía khu vực rừng của người Tày ngóng về phía ngôi nhà sàn to

nhất bản tìm kiếm hình bóng người con gái khiến chàng đắm say, nhưng nhớ.

Rồi một ngày nọ đi săn về, trong lúc đang mãi mê thổi kèn bên bờ suối, chàng trai nhìn thấy cô gái thấp thoáng núp sau bụi hoa liền cất tiếng gọi:

- Nàng ơi, nếu nàng nghe thấy tiếng kèn lá của ta hay thì lại ngồi gần đây, ta sẽ thổi cho nàng nghe câu chuyện về núi rừng nơi ta sinh sống. Ta ở trên non cao kia, hôm nay đi săn về qua đây, dừng lại trên đất của người Tày, để ta thổi kèn lá cho nàng nghe, về nhà, xin nàng đừng thưa lại với mẹ cha.

Cô gái mạnh dạn bước lại gần, đôi trai gái cứ im lặng ngồi bên nhau như thế, chỉ có ánh mắt của họ là đang trò chuyện. Thỉnh thoảng cô gái thẹn thùng cúi mặt đánh mắt ra xa. Trước khi ra về, cô gái cời chiếc xà tích vẫn đeo bên mình đưa cho chàng trai, hẹn hôm sau gặp lại.

Sự việc cô gái người Tày lén gặp chàng trai người Dao bị phát hiện, cha mẹ cô gái cấm đoán, nhốt cô ở trong nhà. Chàng trai nhiều lần xuống núi tìm mà không thấy bóng dáng người yêu. Chàng buồn bã đem chuyện về hỏi các bậc cao niên mới biết sự phân biệt dân tộc đã thấm sâu vào lòng bao thế hệ người Dao, người Tày và các dân tộc sinh sống quanh vùng. Chàng trai gắng gượng hỏi, vậy có cách nào đem lễ vật đến hỏi vợ người Tày được không. Thương người con trai hiền lành, các bậc cao niên nhẹ nhàng khuyên bảo:

- Con à, người Dao chúng mình ở trên núi cao, cuộc sống quanh năm gắn bó với đồi rừng, muông thú, khác người Tày lắm, không lấy được người Tày ở dưới thấp đâu. Con không nghe lời, hai con có nên vợ chồng rồi sau này cũng khổ, chốn non cao chỉ có bước chân người Dao của mình đi lại mới vững con à.

Chàng trai nghe vậy buồn lắm, nhưng nhớ người yêu, hôm nào chàng cũng liều đem tín vật đến bờ suối thổi kèn lá ngóng đợi cô gái tới. Rồi ngày ấy, nhân lúc mẹ đi vắng, cô

gái lên ra rừng tìm chàng trai. Hai người gặp nhau mừng mừng tủi tủi, chàng trai lên tiếng thì thầm:

- Nàng à, chúng mình đã nhớ thương nhau, nên kết duyên chồng vợ để sớm tối được ở bên nhau, ý nàng như thế nào?

Cô gái nhìn chàng thờ dãi nói, cha mẹ thiếp không muốn thiếp lấy chàng. Lấy chàng, thiếp phải lên núi vất vả, phận làm con nào dám trái lời. Nhưng lòng này đã trót trao hết cho chàng, hôm nay gặp được chàng ở đây là ý trời, thiếp nguyện đi theo chàng rồi chúng ta sẽ về nhà tạ lỗi cùng cha mẹ sau. Nói rồi, chàng trai đỡ cô gái đứng dậy cùng nhau đi mãi vào rừng sâu, một nơi chưa ai từng đặt chân tới để mưu sinh.

Hai người dắt tay nhau đi, đi mãi đến một nơi bằng phẳng ở trên lưng chừng ngọn núi cao nhất vùng dựng tạm túp lều chung sống bên nhau những tháng ngày thật vui, hạnh phúc. Hằng ngày chàng trai vào rừng săn bắt, vỡ đất làm ruộng bậc thang, cô gái ở nhà xe tơ dệt vải, trồng rau, hái quả. Thời gian thấm thoắt trôi đi, họ có với nhau một đứa con gái xinh đẹp. Cô gái hết lòng yêu thương chồng con nhưng không nguôi nỗi nhớ cha mẹ, một hôm cô nói với chồng:

- Thiếp với chàng bén duyên nhau là ý trời, nay ở trên núi cao xa, thiếp rất nhớ cha mẹ, không biết thời gian qua cha mẹ sống ra sao. Thiếp xin chàng cho đưa con về thăm nhà rồi sẽ quay lại.

Chàng trai nghe vợ nói vậy cũng xuôi lòng nên đồng ý đưa vợ con xuống núi, đến bìa rừng, hai người chia tay hẹn nhau gặp tại đây sau hai con trăng.

\*

Lại nói về cha mẹ cô gái, sau khi con gái yêu mất tích rất tức giận, lo lắng sai người tìm kiếm khắp nơi đều không thấy. Vài năm sau, thấy con gái dẫn theo đứa trẻ xinh xắn về nhà nhận ông bà, họ hàng kể về quãng thời gian ở bên chàng trai rồi quỳ lạy mong cha mẹ, họ hàng tha thứ, thấu hiểu. Trước lời cầu khẩn

VĂN NGHỆ

*xứ lạng-số 287-09/2017*

của con gái, vị tộc trưởng lạnh lùng tuyên bố, mày đã muối mặt cả nhà tao, từ ngày mày ra đi biệt tăm, cái mặt tao còn không dám ngẩng lên nhìn mọi người. Nay mày về rồi, hãy ở nhà mà tạ lỗi với tổ tiên, làng bản, cấm không được lên núi nữa.

Từ ngày đó, cô gái luôn bị người nhà kèm cặp, theo dõi, nên không thể đi đâu được. Ở làng bên có vị tộc trưởng trẻ biết chuyện, đến chơi thấy cô gái xinh đẹp mà đem lòng si mê, mang sính lễ đến ép cưới và dọa, nếu không đồng ý sẽ kéo người đến "cướp" cô về làm vợ. Cô gái rất thương nhớ chồng nhưng vì bình yên bộ tộc, xóm làng đành gạt lệ gạt đầu chấp nhận sự sắp đặt của gia đình.

Ngày tháng trôi qua, đến hẹn đón vợ con, từ sáng sớm, chàng trai đã đến bìa rừng đứng đợi. Đợi mãi đến tận khi con trăng đã lên cao quá nửa trời vẫn chưa thấy bóng dáng vợ con đâu. Chàng trai lo lắng đi dò hỏi khắp nơi thì được biết sắp tới sẽ tổ chức đám cưới cho cô gái cùng vị tộc trưởng làng bên.

Nghe tin như tiếng sét đánh ngang tai, mặc cho dân làng ngăn cản, chàng trai đến trước cửa nhà tộc trưởng quỳ xin bố mẹ cho gặp vợ con lần cuối. Mặc dù tộc trưởng thét mắng đuổi con rể như tát nước, nhưng chàng trai vẫn quỳ hơn một ngày đêm mặc nắng mưa. Thương chồng, cô gái chạy lại ôm chồng khóc than mà than rằng:

- Hỡi ơi, thiếp và chàng đã thề nguyện trọn kiếp bên nhau, nào ngờ đâu nay thiếp vì xóm làng, cha mẹ đành tạ lỗi với chàng. Kiếp này được gặp chàng, được chàng yêu thương là thiếp đã toại lòng rồi. Xin chàng chớ buồn phiền, hãy về núi kết tóc cùng một cô gái khác và thỉnh thoảng ghé thăm con của chúng ta.

Vị tộc trưởng làng bên cưới ngựa đến thấy cảnh đó liền bắt nhốt, đánh đập dã man chàng trai. Gạt nước mắt, trong ngày cưới, cô gái nghĩ kẻ chuốc rượu cho vị tộc trưởng nọ say mềm rồi nhẹ nhàng chạy đến cởi trói, lặng lẽ đưa chàng đi trốn. Hai người dìu nhau vượt qua bao sườn đồi, khe suối, đôi chân

trần chạy trên những mòm đá tóe máu trốn thoát sự truy đuổi của vị tộc trưởng độc ác. Họ cứ chạy mãi, chạy mãi đến khi mệt quá gục xuống thiếp đi giữa núi rừng.

Tỉnh dậy, thấy vợ vẫn mặc trên mình bộ trang phục ngày cưới, chàng trai tức giận nghi ngờ vợ không chung thủy trong thời gian về nhà đã thất tiết với tộc trưởng làng bên. Cô gái sụp xuống chân chồng khóc nức nở nước mắt ngấn dài:

- Thiếp phụ lòng cha mẹ cùng chàng đi tìm hạnh phúc như đôi chim bay mãi trong khu rừng tìm nơi xây tổ. Chàng và thiếp đã có với nhau đứa con mà chàng nở lòng nào nghi oan cho thiếp. Nếu không vì xóm làng, vì mối hòa hữu hai bộ tộc, thiếp đã chẳng đành gạt lệ theo chàng. Nay trong lòng chàng không hài lòng với thiếp, chỉ có cái chết mới chứng tỏ được sự trong sạch của thiếp.

Cô gái ngước mắt lên nhìn trời mà than:

- Thân này thiếp không tiếc, nếu thiếp làm chuyện không đúng với chồng con, xin trời cao trách phạt khiến hồn phách, thân xác chẳng còn. Nếu thiếp trong trắng xin trời cao cho thiếp hóa làn mây trắng để khi nào thương nhớ chồng con thiếp được về thăm và chồng con nhận biết được.

Nói rồi cô gái rút con dao vẫn đem theo mình ra tự vẫn, để lại trên khuôn mặt xinh đẹp những giọt nước mắt trong vắt vương vấn tình người bi thảm. Mặc dù cơn giận chưa nguôi, trước hành động quả quyết của nàng, chàng trai quỳ xuống ôm xác vợ, ngay lập tức thân xác cô gái tan biến thành một làn mây trắng bay lượn lơ lửng quanh vùng như muốn lưu luyến một nghĩa tình.

Chàng trai lúc này mới vỡ lẽ mình nghi oan cho vợ, nhưng đám mây đã vụt khỏi tay chàng. Hối hận, chàng trai khóc chạy đuổi mãi theo từ sườn đồi này tới sườn đồi nọ, đỉnh núi này sang đỉnh núi khác. Có lúc, chàng tưởng mình níu kéo được đám mây, ôm mây vào lòng rồi mà tất cả chỉ như giấc mơ, vụt thấy lại vụt mất.

Thần linh trên trời thương cảm cho đôi trai gái, thi thoảng báo mộng cho chàng gặp vợ qua những cơn mưa. Mỗi khi mưa xong, mây tụ lại một chỗ, ánh mặt trời chiếu vào, chàng trai lại nhìn thấy hình ảnh cô gái, người vợ yêu thương của mình. Giật mình tỉnh dậy, chàng trai hy vọng có thêm những cơn mưa thật lớn sẽ cho mình được gặp vợ.

Chẳng may, năm đó trời hạn, mặt đất khô cằn cỏ cây héo úa, chàng trai mòn mỏi chờ đợi. Nhớ thương người vợ ngoan hiền đảm đang, hằng ngày, chàng trai khóc rất nhiều. Thần linh cảm động hóa những giọt nước mắt của chàng trai thành cơn mưa to khiến cả một vùng núi mây mù phủ kín dày đặc.

Khi ánh mặt trời chạm vào đám mây, chàng trai thấy người vợ đang tươi cười vẫy tay hiện lên. Tuy nhiên, hình ảnh đó dần nhòa theo ánh mặt trời, những đám mây tan nhanh vụt đem theo hình ảnh cô gái biến mất.

Quá đau đớn trước cảnh sinh li tử biệt chỉ nhìn thấy mà không gặp gỡ, không được chung sống như những ngày trước đây, chàng trai cứ ngồi than khóc mãi cho tới ngày chàng chết mà vẫn ôm nỗi hận mình đã nghi ngờ người vợ. Thân xác chàng hóa thành một loại cây lá màu xanh lục trên sườn núi. Hằng năm, mỗi mùa hè về, khi những cơn mưa kéo đến, mây mù lại vùn vùn bao phủ ôm trọn dãy núi Mẫu Sơn thì loài cây này sẽ lại đơm hoa, kết quả.

Loại quả này tròn nhỏ, khi chín vỏ màu vàng như những giọt nước mắt khóc than, thương vợ của chàng trai người Dao. Nếu ăn riêng phần lõi có vị chua như nỗi nghi ngờ oan ức của chàng trai với cô gái vô tội. Nhưng khi ăn cả vỏ lại ngọt như sự hối hận muộn màng của chàng trai khi nhận ra sự sai lầm của mình.

Thấy quả ăn ngon, người Dao đem cây về trồng và gọi là cây chanh rừng. Ngày nay, chanh rừng là một đặc sản của vùng núi Mẫu Sơn được nhiều người ưa chuộng tìm mua về làm gia vị hoặc dùng làm thuốc chữa bệnh rất tốt./.

VĂN NGHỆ

Số 287-09/2017 - xứ Lạng

# Công tác xuất bản và phát hành các tác phẩm văn học TRONG CHẶNG ĐƯỜNG PHÁT TRIỂN 10 NĂM Ở LẠNG SƠN (2005 - 2015)

NGUYỄN KHẮC ÂN

**T**rong chặng đường phát triển văn học mười năm 2005 - 2015, ở Lạng Sơn công tác xuất bản và phát hành sách đóng một vai trò quan trọng. Nó ghi nhận sự thành công của các tác giả chuyên ngành bằng những tác phẩm được xuất bản. Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn mỗi năm xuất bản từ 10 đến 13 đầu sách, tổng cộng 10 năm có 126 đầu sách được xuất bản. Những tác phẩm văn học chính là tinh hoa văn hóa, bản sắc dân tộc cũng như nét đẹp quê hương Xứ Lạng được tác giả thể hiện qua nhiều thể loại khác nhau. Những tác phẩm đó đã phát hành cho nhiều đơn vị như Thư viện tỉnh; Biên phòng tỉnh; Sở Giáo dục và Đào tạo. Các cơ quan sở ngành cấp phát cho các đơn vị trực thuộc như: Thư viện các xã, phường các huyện, các đồn biên phòng và các trường học trong tỉnh... và nhiều cơ quan khác trong toàn tỉnh.

## Về truyện ngắn; truyện ký:

Mười năm 2005 - 2015 một chặng đường mà các hội viên chuyên ngành văn xuôi Hội Văn học nghệ thuật Lạng Sơn đã xuất bản được 28 đầu sách bao gồm cả truyện ngắn và ký; Chủ đề chính các tác giả nói về cuộc sống hiện thực của con người Xứ Lạng đang từng bước vươn lên, đổi mới. Trong lao động sản xuất họ từng bước đổi mới cách làm ăn để có cuộc sống ấm no, hạnh phúc. Còn trong cuộc sống đời lính, họ đều có tinh thần dũng cảm phi thường, có sức sống mãnh liệt, sẵn sàng hy sinh bản thân mình để bảo vệ Tổ quốc hạnh phúc cho nhân dân. Nói chung về truyện ngắn và ký được các tác giả đầu tư sáng tạo, qua ngòi bút chân thực, giản dị nhưng thể hiện và khắc họa sự chân thành, mộc mạc đã chuyển tải những khát khao, cháy bỏng của

con người Xứ Lạng mong muốn quê hương, đất nước ngày càng tươi đẹp hơn.

## Về thơ:

Giai đoạn 2005 - 2015 được gọi là giai đoạn được mùa của thơ, thơ là nguồn cảm hứng của nhiều tác giả. Trong 10 năm có gần 70 tập thơ và tuyển tập thơ ra đời. Thơ đã lột tả sức sống mạnh mẽ của con người cùng vẻ đẹp thiên nhiên Xứ Lạng. Tác phẩm là sự hội tụ tinh hoa của mỗi tác giả bày tỏ tình cảm của mình qua thơ theo nhiều phong cách riêng biệt. Đặc biệt, ngoài sự hỗ trợ công bố của Hội Văn học Nghệ thuật, một số tác giả thơ đã tự công bố tác phẩm của mình như các tác giả Nguyễn Đình Thọ, Phạm Chiến, Linh Quang Tín... Trong đó tập thơ "Cội rễ" của tác giả Nguyễn Đình Thọ (Nhà xuất bản Mĩ thuật năm 2013) đã giành được giải B - Giải thưởng Văn học Nghệ thuật Hoàng Văn Thụ năm 2014.

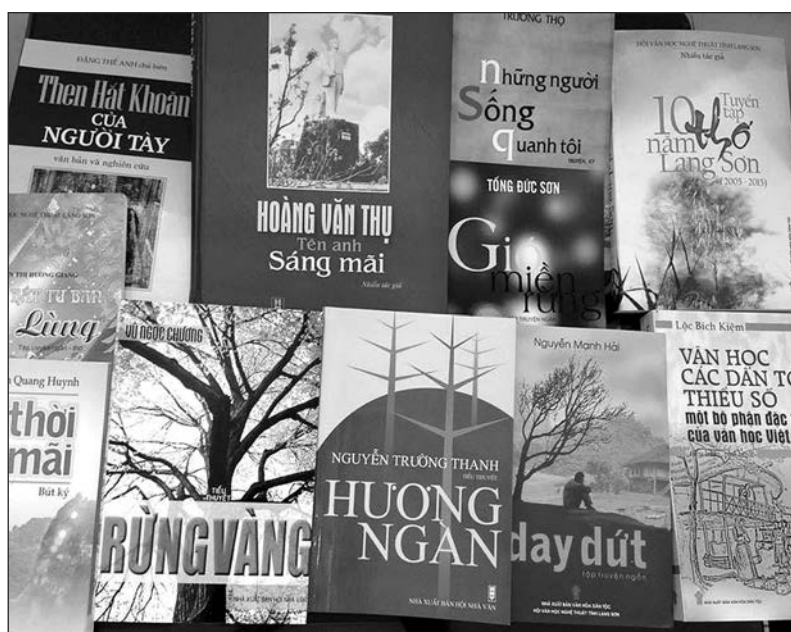
**Về nghiên cứu lý luận phê bình:** Trong giai đoạn này có 17 công trình được xuất bản. Hầu hết các bài nghiên cứu văn học đã phân tích chân thực, chính xác ở mọi khía cạnh như: Nội dung, hình thức, nghệ thuật, tính nhân văn... trong mỗi tác phẩm. Trong số các tác phẩm xuất bản thì một số đề cập đến nét văn hóa dân tộc độc đáo của con người Xứ Lạng như: Lễ hội lồng thồng của người Tày ở Lạng Sơn và Đất và người Văn Lãng; Thổ ty Lạng Sơn trong lịch sử; Dòng chảy thời gian; Nét đẹp văn hóa Xứ Lạng; Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa ở Lạng Sơn; Bài ca trong tang lễ của người Nùng Cháo... Các công trình nghiên cứu phê bình văn học như: Nét đẹp văn hóa trong thơ văn và nghiên cứu phê bình văn học tuyển chọn; Như mạch nước nguồn; Cảm nhận văn học; Cảm nhận

VĂN NGHỆ

*xứ Lạng - số 287-09/2017*

về văn hóa, văn học trong thời kỳ đổi mới.v.v...

Về tiểu thuyết: Cũng trong giai đoạn này, có nhiều tác phẩm tiêu biểu. Chúng ta phải nhắc đến những tác phẩm của nhà văn Nguyễn Trường Thanh như: "Một thời biên ải" (xuất bản năm 2008); "Hoa bất tử" (2009 tái bản); và "Mạch nguồn" (2014). Tiểu thuyết lịch sử của nhà văn Nguyễn Trường Thanh viết về con người và cuộc đời hoạt động oanh liệt của các nhà cách mạng. Trong suốt thời gian hoạt động cách mạng trong nhiều hoàn cảnh gay go, nhất là trong thời kỳ Đảng ta mới ra đời, bị thực dân Pháp truy sát, nhưng họ rất dũng cảm, mưu trí, sáng tạo vượt qua mọi khó khăn, gian khổ để giải phóng đất nước, giành lại độc lập tự do cho dân tộc. Ngoài nhà văn Nguyễn Trường Thanh còn có tiểu thuyết "Phượng bắc hoang dã" của tác giả Lê Tiến Thức (2013), đây là tiểu thuyết đầu tay của tác giả phản ánh đời sống của đồng bào dân tộc miền núi, vùng cao trên quê hương Xứ Lạng, phản ánh quê hương, con người miền núi trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước, giải phóng dân tộc. Tác giả Chu Thanh Hương (khi chưa trở thành hội viên của Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn) đã xuất bản 3 cuốn tiểu thuyết: "Hoa bay" - Nhà xuất bản Công an nhân dân năm 2010 - tác phẩm đạt giải A cuộc vận động sáng tác "Vì bình yên cuộc sống" do nhà



Một số tác phẩm, công trình văn học xuất bản trong giai đoạn 2005 - 2015  
Ảnh: Tư Liệu

xuất bản Công an nhân dân - Bộ Công an tổ chức; "Bí ẩn Phụng Hoàng Sơn" - Nhà xuất bản Công an nhân dân năm 2015 và "Nguyệt My" - Nhà xuất bản Hà Nội năm 2012.

#### Kết luận:

Nhìn chung, giai đoạn 2005 - 2015, công tác xuất bản và phát hành sách có nhiều chuyển biến tích cực cả về số lượng lẫn chất lượng. Thường trực Hội VHNT Lạng Sơn luôn quan tâm, động viên và chỉ đạo kịp thời với anh em văn nghệ sĩ, cùng với sự nhiệt tình hăng say của hội viên các chi hội đã tạo tiền đề cho sự ra đời của mỗi tác phẩm. Ngoài sự tài trợ xuất bản của Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn, có sự nỗ lực của các tác giả trong việc tự công bố tác phẩm hoặc được các nhà xuất bản công bố theo nhu cầu của nhà xuất bản. Sự sáng tạo ở mỗi tác phẩm trong giai đoạn này là sự kết hợp hài hòa giữa nghệ thuật và nội dung, không có tác phẩm nào phản ánh sai lệch các quan điểm, đường lối của Đảng. Các tác phẩm xuất bản đều được phát hành đến tay bạn đọc trong và ngoài tỉnh và được độc giả đón nhận một cách chân thành. Sự yêu quý của độc giả là nguồn cảm hứng động viên các văn nghệ sĩ Xứ Lạng thêm nhiệt huyết hăng say sáng tác.

*Tham luận tại hội thảo Văn học Lạng Sơn 10 năm 2005 - 2015 do Hội VHNT Lạng Sơn tổ chức tháng 5/2017.*



# Cầu đá SUỐI KHAO

CHU QUÉ NGÂN

Tại thôn Còn Pheo (xã Thụy Hùng, huyện Cao Lộc) cách thành phố Lạng Sơn 12km về phía Tây Bắc có một cây cầu đá cổ bắc qua suối Khao. Cầu nằm ngay cạnh tuyến đường liên xã từ Thụy Hùng đi Phú Xá, cách ủy ban nhân dân xã khoảng 3km. Nhân dân địa phương thường gọi là cầu Khao.

Cầu Khao thuộc dạng cầu vòm được làm hoàn toàn bằng đá rất vững chắc. Cầu có kích thước khá lớn: dài 7m, rộng 3m, cao khoảng 3m. Cầu chỉ có một nhịp. Hai móng trụ cầu ở hai bên cầu được nối với nhau bằng một vòm cong hình vòng cung mềm mại. Trụ cầu được xây bằng những khối đá xanh có hình hộp chữ nhật vuông thành sắc cạnh. Mặt cầu ghép bằng các thanh đá lớn. Rất tiếc, do cầu bị xuống cấp phải sửa chữa, năm 1997, người ta đã đổ một lớp bê tông khá dày lên mặt cầu. Hiện cầu vẫn còn rất chắc chắn, kết cấu nguyên vẹn. Tuy là cầu đá cổ nhưng cầu Khao mang dáng dấp của một cây cầu hiện đại rất rõ nét. Các viên đá liên kết với nhau bằng chất kết dính, nguyên liệu chính là vôi vữa, xi măng. Khác hẳn với những cây cầu đá cổ của Lạng Sơn thường chỉ làm theo kiểu xếp ghép đá.

Gắn liền với cầu Khao là một tấm bia thể khối bằng đá ghi việc làm cầu. So với bia cầu đá Kỳ Lừa (thành phố Lạng Sơn), cầu đá Dã Nham (Xuân Mai, Văn Quan)... thì bia cầu Khao có kích thước khá nhỏ. Toàn bộ chỉ cao 77cm, thân rộng 48cm gồm có ba phần: trán, thân và đế bia. Trán bia có dạng hình thang



*Bia Cầu Khao*

**Ảnh do tác giả bài viết cung cấp**

cân, đục chạm khá đơn giản, bề mặt thô ráp. Ba mặt của trán bia (mặt trước và hai mặt bên) hơi nhô ra khỏi thân bia theo kiểu mái che. Mặt trước có ghi tên bia bằng chữ Hán: "**Thạch kiều bia ký**" (*Văn bia cầu đá*), chữ viết theo kiểu đại tự. Hai bên trang trí chạm nổi hình hai bông hoa sen mãn khai. Thân bia có hình khối hộp chữ nhật dẹt. Diềm bia tạo gờ nổi khá to, trang trí đề tài Phật giáo: bên

VĂN NGHỆ

*xứ Lạng - số 287-09/2017*



*Cầu Khao dựng năm Thành Thái thứ 7 (1895) tại Cồn Pheo, Thụy Hùng, Cao Lộc*

**Ảnh do tác giả bài viết cung cấp**

trái chạm hình cành trúc, bên phải là hình cành sen có nhiều bông cắm trong bình ở thế đối nhau. Lòng bia phẳng, khá sâu, khắc chìm chữ Hán theo kiểu chữ chân, nét khắc hơi nông. Nội dung ghi lại việc làm cầu và tên những người công đức. Lược dịch như sau:

"Vào ngày lành tháng 5 năm thứ 7 triều vua Thành Thái, tạo lập ở suối thôn Hương Bài <sup>(1)</sup> một cây cầu đá cao 18 thước, dài 22 thước <sup>(2)</sup>. Hai mặt bên thành cầu đá... chạm khắc văn hoa dây. Tháng 8 thì cầu được xây dựng xong. Tổng cộng số tiền... Việc ấy là tốt lành thì ai mà chẳng góp tiền của. Liệt kê những người đóng góp tiền xây dựng cầu như sau:

**Liệt kê:**

Quan giữ đồn Đồng Đăng giúp 100 đồng;

Quan Tri châu Hứa Viết Tăng, châu Văn Uyên đóng góp 275 đồng;

Quan Châu úy Đồng Diệu Hưng đóng góp cho 50 đồng;

Dân trong xã, thôn đóng góp 50 đồng;

Người hưng công xây dựng là Tri châu Văn Uyên Hứa Viết Tăng ký tên;

Tham gia đóng góp, hưng công: Châu úy Đồng Diệu Hưng ký tên, Chánh tổng Đồng Viết Tuấn ký tên;

Xã trưởng cũ và xã trưởng mới, các kỳ mục trong xã cùng ký tên: Hoàng Viết Cương, Hoàng Viết Định, Dương Viết Am ký..." <sup>(3)</sup>

Thân bia có chân mộng lắp khít vào đế bia. Đế bia có hình khối hộp chữ nhật, trang trí chạm nổi ở 3 mặt: mặt trước là hình một con rùa tượng trưng cho sự trường tồn bền vững. Hai mặt bên mỗi mặt có hình một con thỏ tượng trưng cho sự an lành, may mắn. Các linh vật đều ở tư thế động trong khung

VĂN NGHỆ

Số 287-09/2017 - xử lạng

hoa văn hình đầu cách sen cách điệu mềm mại. Mặt sau để trơn.

Như vậy, theo nội dung văn bia chúng ta được biết, cầu Khao do tri phủ Văn Uyên Hứa Viết Tăng, châu úy Đồng Diệu Hưng, chánh tổng Đồng Viết Tuân hưng công xây dựng và đóng góp. Bên cạnh đó có sự tham gia của quan Pháp đồn trưởng đồn Đồng Đăng và nhân dân trong thôn, xã. Cầu được làm trong vòng 3 tháng (từ tháng 5 đến tháng 8 năm Thành Thái thứ 7 - 1895). Tổng cộng số tiền để làm cầu là 475 đồng. Qua danh sách những người công đức cho thấy hưng công xây dựng cầu là các vị chức sắc đứng đầu châu, huyện, xã, thôn. Họ là những người đại diện của chính quyền phong kiến đương thời. Phần lớn kinh phí làm cầu chủ yếu do quan tri châu, quan châu úy và viên quan phụ trách quân khu Đồng Đăng đóng góp. Có lẽ đây là tiền của chính quyền nhưng họ đứng tên. Nhân dân địa phương chỉ đóng góp một phần rất nhỏ.

Ngược dòng lịch sử, theo sách "*Đồng Khánh dư địa chí*", chúng ta thấy vùng Thụy Hùng ngày nay chính là xã Hạ Lũng, tổng Vĩnh Dật, châu Văn Uyên, tỉnh Lạng Sơn xưa, nằm ở cách Đồng Đăng 6km. Tổng này gồm có tám xã, phố trong đó có xã Hạ Lũng và phố Đồng Đăng. Năm xây dựng cầu Khao (1895) là thời điểm thực dân Pháp chiếm Lạng Sơn chưa lâu và đang từng bước thực hiện chiến lược bình định vùng đất chiếm đóng. Rất nhiều công trình như cầu đường, đồn bốt, công sở... trong tỉnh đã được làm vào thời kỳ này. Nghiên cứu tư liệu thời Pháp thuộc, chúng ta bắt gặp những trang viết đề cập khá tỉ mỉ về lịch sử cầu Khao do chính viên quan "giữ đồn Đồng Đăng" (người được nhắc đến trong văn bia) viết <sup>(4)</sup>.

Đó cuốn "*En Territoire militaire*" (Tại khu quân sự) do Đại úy Louis de Grandmaison chỉ huy trưởng quân khu Đồng Đăng viết bằng tiếng Pháp, in năm 1898 tại Pari <sup>(5)</sup>. Đây

là cuốn sách viết với mục đích tìm ra cách thức để bình định tốt hơn các quân khu ở biên giới, mở rộng thanh thế của Pháp ở Bắc Kỳ. Trong đó kể khá chi tiết những việc người Pháp đã làm ở Đồng Đăng từ năm 1893 đến năm 1897 để thực hiện công cuộc bình định đó. Theo đó, việc làm cầu Khao được nhắc đến như sau: "... Một số kỳ hào làng Hạ Lũng cách Đồng Đăng vài km cũng đến tìm tôi để xin xây cho họ một cái cầu gỗ dài 12 - 15m, bắc qua một con kênh mà nước lũ không thể cuốn trôi được, kinh phí bao nhiêu nhân dân chịu hết. Tôi bảo xây cho họ một nếp cầu bằng đá đẽo hai nhịp và nhân dịp tốt ấy dựng một bia ở cạnh suối ghi chữ Nho, cầu phúc cho khách qua lại có hảo tâm quyên góp và tên kiến trúc sư. Cuối cùng, trong tháng 7 năm 1895 hoàn thành mọi công trình thiết yếu cho sự đóng chân của chúng tôi...". Các thông tin về việc làm cầu trên đây cơ bản trùng khớp với thực địa và thông tin ghi trong văn bia cầu Khao. Cũng theo tư liệu đó, thời điểm này người Pháp đã xây dựng một số công trình kiến trúc, giao thông khác như: đồn Đồng Đăng, Nà Han, Bảo Lâm; lô cốt Nam Quan, đường từ Đồng Đăng đi cửa ải Trung Hoa, Lạng Sơn, Na Sầm; chợ, dinh thự quan bản xứ, đài kỷ niệm tử sĩ... Như vậy, cầu Khao đã được làm trong bối cảnh thực dân Pháp tiến hành xây dựng cơ sở vật chất và kiến trúc hạ tầng phục vụ công cuộc chiếm đóng ở Đồng Đăng. Cầu do kiến trúc sư thiết kế. Có thể đó chính là những người thiết kế các công trình trên đây của Pháp nên dễ nhận thấy tuy là chiếc cầu đá của vùng Lạng Sơn nhưng lại mang một số đặc điểm của phong cách kiến trúc Pháp. Đó là cầu có dạng vòm cuốn thực dân Pháp đã làm khá nhiều ở nước ta thời kỳ cuối thế kỷ 19, đầu thế kỷ 20. Hình tượng con thỏ trên đế bia cũng thiên về ý nghĩa biểu tượng của văn hóa phương Tây, tuy vậy, nhìn nhận tổng thể đó vẫn là cây cầu do địa phương làm, là sản phẩm của

văn hóa truyền thống Lạng Sơn thời kỳ cận đại (cuối thế kỷ 19).

Cầu đá là công trình kiến trúc công cộng, biểu tượng thiêng liêng của văn hóa làng xã. Trong dòng chảy của văn hóa dân gian xứ Lạng, chúng ta thấy Lạng Sơn từng có những cây cầu đá cổ nổi tiếng được nhiều người biết đến. Bên cạnh cầu Khao còn có cầu đá Kỳ Lừa (thành phố Lạng Sơn), cầu đá Xuân Mai (Văn Quan), cầu đá Nà Mạt (Hoàng Việt, Văn Lãng), cầu Hin (Phú Xá, Cao Lộc)... Cầu Khao là cây cầu có niên đại muộn, có quy mô lớn và thiết kế đẹp nhất trong số những cây cầu đó. Nó giống như một điểm mốc đánh dấu sự chuyển mình từ những cây cầu đá cổ sang những cây cầu hiện đại ở Lạng Sơn. Trải qua 122 năm tồn tại, cầu vẫn còn rất nguyên vẹn. Là một trong những cây cầu đá hiếm hoi còn sót lại trên vùng đất Lạng Sơn, cầu Khao đã và đang được gìn giữ, bảo tồn như một di sản văn

hóa quý giá của địa phương. Đó không chỉ là di tích có giá trị trong việc nghiên cứu kiến trúc cổ, văn hóa làng xã mà còn là vật chứng giúp cho việc nghiên cứu lịch sử Lạng Sơn thời kỳ cận đại, Pháp chiếm đóng Lạng Sơn. Hình ảnh cây cầu đá uốn cong bên dòng suối trong xanh hiền hòa đẹp như một nét chấm phá đầy ấn tượng trong bức tranh văn hóa truyền thống Xứ Lạng./.

(1) "*Thôn Hương Bài*" có lẽ là tên của thôn Háng Bài thời kỳ đó.

(2) *Thước*: đơn vị đo lường cũ, một thước khoảng 40cm.

(3) *Bản dịch của Vương Đắc Huy*. Các dấu "... " trong bản dịch là những chữ mờ không đọc được.

(4) *Việc làm cây cầu này được viết ở phần "Kiến thiết vật chất, xây dựng cầu và đường"*.

(5) *Tư liệu Thư viện quốc gia, ký hiệu P2897*.



*Cùng vui tập văn nghệ*

Ảnh NGUYỄN TUẤN HUY

VĂN NGHỆ

Số 287-09/2017 - xứ Lạng

## THÔNG BÁO

### GIA HẠN CUỘC THI SÁNG TÁC TRUYỆN NGẮN

Theo như thể lệ đã được thông báo từ ngày đầu phát động, cuộc thi sáng tác Truyện ngắn năm 2016 - 2017 do Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Lạng Sơn phát động sẽ kết thúc thời gian nhận bài vào ngày 30/8/2017 (theo dấu bưu điện hoặc ngày giờ chuyển bản thảo qua email). Tuy nhiên, căn cứ vào tình hình thực tế của cuộc thi và nhằm tạo thêm cơ hội giúp các tác giả chuẩn bị tốt tác phẩm dự thi, Ban tổ chức ra quyết định số 34/QĐ-VHNT (Ngày 16 tháng 8 năm 2017) về việc gia hạn cuộc thi sáng tác Truyện ngắn năm 2016 - 2017 như sau:

- Gia hạn thời gian nhận tác phẩm cuộc thi sáng tác Truyện ngắn năm 2016 - 2017 đến hết ngày 20/8/2018.

- Dự kiến trao giải thưởng cuộc thi vào dịp Chào mừng Đại hội lần thứ VIII nhiệm kỳ 2018 - 2023 Hội Văn học Nghệ thuật và Kỷ niệm 50 năm thành lập Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn.

Thể lệ và các nội dung khác của cuộc thi không có gì thay đổi, Ban tổ chức rất mong nhận được sự hưởng ứng nhiệt tình của các tác giả nhằm góp phần cho cuộc thi đạt được kết quả tốt đẹp./.

## HỘP THƯ

*Từ tháng 4 đến tháng 8 năm 2017, Ban Biên tập Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng đã nhận được tác phẩm của các tác giả:*

**\* Trong tỉnh:** Nguyễn Đình Thọ, Lê Thiệu, Phạm Lễ Hùng, Nguyễn Văn Định, Tạ Quang Minh, Hồng Túy, Vũ Đình Thi, Viết Sơn, Phạm Chiến, Duy Đường, Nguyễn Anh Dũng, Lã Trung Sơn, Nguyễn Bích Thuận, Lương Định, Phạm Anh Vũ, Triệu Tiến Minh, Hoàng Choóng, Văn Du, Lô Hồng Phúc, Duy Tùng, Lăng Đức Thành, Đặng Thanh Mai, Văn Nhi, Dương Công Lương, Triệu Ba, Vi Văn Xuân, Hoàng Văn Hòa, Nông Thúy Hiền, Hoàng Tiệp, Thu Hằng, Hoàng Văn Anh, Bế Mạnh Đức, Phùng Diệu Linh, Lê Tiến Thức, Vi Hồng Nhân, Hoàng Thị Thanh Huyền, Nông Thị Liên, Kim Trọng Thành, Hữu Sơn, Trương Thọ, Hoàng Huấn, Lý Viết Trường, Trần Thiện Khiêm, Trần Văn Anh, Hoàng Hồng Vân, Nguyễn Duy Linh, Hoàng Biểu, Trịnh Tiến, Bùi Minh Tấn, Vũ Bách, Hòa Lộc, Tuấn Huy, Bùi Vinh Thuận, Đinh Văn Trường, Thanh Luyện, Nguyễn Văn Dương, Dương Công Bao...

**\* Ngoài tỉnh:** Lục Mạnh Cường (*Hà Giang*), Vũ Kim Liên, Vũ Thị Huyền Trang, Nguyễn Hưng Hải, Nguyễn Thế Lượng, Phan Chúc (*Phú Thọ*), Nguyễn Văn Bách, Hoàng Thị Hiền (*Thái Nguyên*), Nông Quang Khiêm (*Yên Bái*), Lý Thị Minh Châu, Phan Thành Minh (*Lâm Đồng*), Nguyễn Hồng Chiến (*Buôn Ma Thuột*), Trần Văn Lợi (*Nam Định*), Đào Xuân Quang, Lộc Trang, Nguyễn Thị Hoa (*Ninh Thuận*), Vũ Trọng Thái (*Hải Phòng*), Ngô Minh Bắc (*Bắc Giang*), Nguyễn Khắc Hiền (*Hải Dương*), Trần Phú (*Thanh Hóa*), Hoàng Văn Phù (*Cao Bằng*), Nguyễn Đức Mậu, Hoàng Biểu, Lê Thị Bích Hồng, Ngô Thân, Chu Thị Hằng (*Hà Nội*), Nguyễn Đại Duẩn, Hoàng Bình Trọng, Hoàng Hiếu Nghĩa, Hồ Ngọc Diệp, Đỗ Thành Đồng (*Quảng Bình*), Nguyễn Thị Bích Nhàn (*Phú Yên*), Trần Nguyên Mỹ, Ngô Quang Đức (*Sơn La*), Lê Minh Hải (*Vĩnh Phúc*), Nguyễn Thị Diệu Nga, Nguyễn Văn Toàn (*Huế*), Văn Thanh, Đỗ Lâm Hà (*Thái Bình*), Võ Hoàng Minh (*Bình Thuận*), Mai Mộng Tường (*Đà Nẵng*), Nguyễn Ngọc Chiến, Trần Đình Thành (*Quảng Trị*), Vũ Huy Thông (*Bình Phước*), Nguyễn Xuân Tuynh, Đặng Thế Lâm (*Khánh Hòa*), Hoàng Anh Tuấn (*Lào Cai*), Nguyễn Ngọc Hân (*Bắc Kạn*), Nguyễn Thanh Tuấn (*Quảng Nam*), Nguyễn Ngọc Hưng (*Quảng Ngãi*), Ngọc Công (*Bình Dương*), Lê Hứa Huyền Trân (*Bình Định*)...

Và một số bản thảo khác gửi qua email. Đề nghị các tác giả ghi rõ họ tên (bút danh nếu có), địa chỉ rõ ràng để tòa soạn tiện liên hệ.

*Ban Biên tập xin chân thành cảm ơn và mong tiếp tục nhận được sự cộng tác, góp ý của các tác giả.*

## THẺ LỆ

### CUỘC THI SÁNG TÁC TRUYỆN NGẮN NĂM 2016 - 2017

(Ban hành theo Kế hoạch số 135/KH-VHNT, ngày 01 tháng 8 năm 2016 của Hội VHNT Lạng Sơn)

1. Quy định về đối tượng dự thi: Các tác giả chuyên nghiệp và không chuyên nghiệp có hộ khẩu thường trú và tạm trú trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

2. Quy định về tác phẩm:

- Thể loại: Truyện ngắn.

- Đề tài:

+ Cuộc thi hoan nghênh mọi tìm tòi sáng tạo cả nội dung và hình thức.

+ Truyện ngắn phản ánh những nét cơ bản, đặc trưng về đất và người Xứ Lạng trong quá trình hình thành và phát triển; phản ánh cuộc sống, không gian, bản sắc của các dân tộc anh em đang chung sống trên quê hương Xứ Lạng.

+ Truyện ngắn phải gửi gắm được những thông điệp sâu sắc, nhân văn, có tính giáo dục, hướng con người tới các giá trị chân, thiện, mỹ.

- Dung lượng: Không quá 5.000 từ.

- Yêu cầu bản thảo:

+ Tác phẩm mới, chưa in trên bất cứ phương tiện báo chí truyền thông nào, không có tranh chấp bản quyền. Nếu phát hiện tác phẩm được giải mà vi phạm Luật bản quyền, Ban Tổ chức, Hội đồng xét thưởng sẽ xem xét và thu hồi giải thưởng.

+ Tác phẩm được sáng tác bằng tiếng Việt, đánh vi tính sạch sẽ trên một mặt giấy A4 bằng Font chữ Tims New Roman, ghi rõ là tác phẩm dự thi sáng tác Truyện ngắn năm 2016 - 2017, ghi họ, tên, bút danh, địa chỉ, số điện thoại tác giả.

Các bài dự thi Ban Tổ chức không hoàn trả lại. Ban Tổ chức được quyền sử dụng bài dự thi để làm tài liệu phục vụ công tác tuyên truyền, tài liệu tham khảo, nghiên cứu, trao đổi và học tập.

3. Quy định về thời gian và địa điểm nhận tác phẩm:

- Thời gian nhận tác phẩm dự thi: Từ ngày 02 tháng 8 năm 2016 đến ngày 20 tháng 8 năm 2018. Đối với các tác phẩm dự thi gửi qua đường bưu điện (căn cứ theo dấu bưu điện).

- Địa điểm nhận tác phẩm:

+ Ban Công tác Hội viên & Sáng tác - Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn, số 3 đường Trần Hưng Đạo, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn. ĐT: 02053 814 624 hoặc 01689 929 109.

+ Email: bancongtachoienviens@gmail.com

- Dự kiến thời gian tổng kết và trao giải thưởng: Tháng 10 năm 2018.

(Ban tổ chức không chịu trách nhiệm về tác phẩm gửi không đúng thời gian, quy định và những thất lạc trong quá trình tác giả gửi tác phẩm tham dự).

4. Quy định về quyền lợi của người dự thi:

- Không giới hạn số lượng tác phẩm dự thi và đạt giải đối với mỗi tác giả.

- Tác phẩm dự thi được giải kèm tiền thưởng theo quy định.

- Tác phẩm dự thi nếu được lựa chọn đăng tải trên Tạp chí Văn nghệ Xứ Lạng được hưởng nhuận bút theo quy định hiện hành.

- Bản quyền hợp pháp thuộc về tác giả.

5. Quy định bài thi không hợp lệ:

- Tác phẩm không đúng các quy định của cuộc thi yêu cầu.

- Ngoài ra, trong quá trình chấm bài nếu phát hiện các vấn đề không hợp lệ khác, Ban Tổ chức, Ban Giám khảo cuộc thi sẽ hội ý, xem xét và quyết định loại bỏ.

6. Quy định về giải thưởng:

Cuộc thi dự kiến có 11 giải thưởng theo cơ cấu sau:

01 Giải nhất trị giá: 8 triệu đồng

02 Giải nhì, mỗi giải trị giá: 6 triệu đồng

03 Giải ba, mỗi giải trị giá: 4 triệu đồng

05 Giải khuyến khích, mỗi giải trị giá: 2 triệu đồng.

7. Ban Giám khảo: Là các nhà văn, có uy tín, kinh nghiệm trong việc thẩm định tác phẩm (Thành viên Ban Giám khảo không tham dự cuộc thi).

**BAN TỔ CHỨC**

## TIN VĂN HÓA VĂN NGHỆ

**1. Ngày 17/8/2017, tại Nhà hát tỉnh Vĩnh Phúc, Hội Mỹ thuật Việt Nam phối hợp với UBND tỉnh Vĩnh Phúc tổ chức khai mạc Triển lãm Mỹ thuật khu vực III (Tây Bắc - Việt Bắc) lần thứ XXII.** Dự lễ khai mạc có đại diện lãnh đạo Hội Mỹ thuật Việt Nam, lãnh đạo UBND tỉnh và đại diện lãnh đạo các sở, ban, ngành tỉnh Vĩnh Phúc; đại diện lãnh đạo các Hội cùng các tác giả có tác phẩm tham dự tại triển lãm của 15 tỉnh trong khu vực.

Triển lãm lần này Ban tổ chức nhận được 351 ảnh tác phẩm của 260 tác giả, trong đó có 143 ảnh tác phẩm của 90 tác giả là hội viên Hội Mỹ thuật Việt Nam và 208 ảnh tác phẩm của 170 tác giả là hội viên Hội Văn học Nghệ thuật địa phương và cộng tác viên. Hội đồng Nghệ thuật đã chọn trưng bày 222 tác phẩm của 199 tác giả, trong đó có 107 tác phẩm của 84 tác giả là hội viên Hội Mỹ thuật Việt Nam và 115 tác phẩm của 115 tác giả là hội viên Hội VHNT địa phương và cộng tác viên.

Hội đồng Nghệ thuật Hội Mỹ thuật Việt Nam đã xét tặng 09 giải thưởng cho các tác phẩm của hội viên Hội Mỹ thuật Việt Nam tham dự triển lãm, trong đó có 01 giải A, 01 giải B, 01 giải C và 06 giải khuyến khích. Đồng thời giới thiệu 25 tác phẩm dự Giải thưởng của Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội VHNT Việt Nam. Trong đó, Hội VHNT tỉnh Lạng Sơn có tác giả Triệu Thị Kiều được giới thiệu tác phẩm tham dự Giải thưởng.

**NGUYỄN PHƯỢNG**

**2. Ngày 18/8/2017, tại Trung tâm Hội nghị tỉnh đã diễn ra lễ ký kết chương trình phối hợp tuyên truyền về biển đảo giữa Đảng ủy Quân chủng Hải quân Việt Nam và Tỉnh ủy Lạng Sơn.** Tới dự có Thiếu tướng Trần Hoài Trung - Bí thư Đảng ủy, Chính ủy Quân chủng Hải quân Việt Nam, đồng chí Trần Sĩ Thanh - Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Lạng Sơn và đại diện lãnh đạo các huyện, thành phố, các sở, ban, ngành trong tỉnh. Hội nghị đã thông qua chương trình phối hợp tuyên truyền về biển đảo như tuyên truyền miệng, thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, tổ chức kết nghĩa giữa các đơn vị Hải quân Việt Nam và địa phương Lạng Sơn, định hướng dư luận, phản bác những luận điệu sai trái về tình hình biển đảo hiện nay. Nhân dịp này, Đảng ủy, Bộ Tư lệnh Quân chủng Hải quân đã tặng quà cho 10 gia đình chính

VĂN NGHỆ

*xứ Lạng - số 287-09/2017*

sách, Mẹ Việt Nam anh hùng của tỉnh và 10 cháu học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vươn lên học tốt.

PV



*Giao lưu nghệ thuật Biển đảo Việt Nam trong trái tim tôi*

**Ảnh: TRỌNG ANH**

**3. Tối ngày 29/8/2017, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh đã tổ chức Khai mạc đợt phim "Chào mừng Kỷ niệm 72 năm Cách mạng tháng Tám (19/8/1945 - 19/8/2017) và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2/9/1945 - 2/9/2017)".** Tới dự buổi khai mạc có đồng chí Hồ Tiến Thiệu - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; các đồng chí đại diện lãnh đạo các sở, ban, ngành đoàn thể trong tỉnh; đại diện Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố Lạng Sơn; các đồng chí lãnh đạo các phòng ban, các đơn vị trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cùng toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong ngành và các thầy cô giáo cùng các em học sinh trường Trung học phổ thông dân tộc nội trú tỉnh... Tại buổi khai mạc các đồng chí lãnh đạo và các em học sinh được xem bộ phim "Làng Vũ Đại ngày ấy" do Hãng phim truyện Việt Nam sản xuất, phim được chuyển thể từ tác phẩm văn học nổi tiếng: *Sống mòn, Chí Phèo, Lão Hạc* của cố nhà văn Nam Cao, khắc họa chân thực cuộc sống nông thôn trong xã hội phong kiến nửa thuộc địa của Việt Nam trước Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Đợt phim sẽ diễn ra đến hết ngày 5/9/2017 tại rạp chiếu phim Đông Kinh và 10 huyện trong toàn tỉnh. Trong đợt phim này bà con các dân tộc tỉnh Lạng Sơn sẽ được thưởng thức các bộ phim truyện như: *Con chim vành khuyên, Đến hẹn lại lên, Sao tháng Tám, Đinh cao chiến thắng, Sống cùng lịch sử* cùng một số bộ phim tài liệu.

TD



## **Cô không tâm lý**

Tí phàn nàn với anh trai:

- Cô giáo em chả tâm lý tẹo nào cả!
- Không tâm lý ở điểm nào?
- Dạ, ở lớp đang nghe giảng em chớp mắt một tẹo thì cô phạt. Mà khi em học ở nhà mẹ còn khuyên nếu mỏi quá thì con đi chớp mắt một lúc rồi hãy học, nó tỉnh táo hơn!

### **RÚC RÍCH**

## **Không nhờ**

Em trai bảo anh:

- Anh ơi, từ nay trở đi em tự làm bài tập về nhà chứ không nhờ anh làm hộ nữa!
- Tốt quá! Em tự làm thế thì hoan nghênh sự tiến bộ của em!
- Không phải em tiến bộ!
- Vậy vì sao?
- Vì những bài anh làm hộ chưa bao giờ vượt qua điểm 4 ạ!
- !!!

### **CHÍ CÔNG**

NGUYỄN VĂN ĐỊNH

## **Tội rượu !**

Ai sinh ra rượu làm chi  
Để người "cảm tử" - Xe đi quên mình!  
Gia đình ít ngọt cơm canh  
Nghĩa tình làng xóm trở thành xa xôi  
Rượu vào thứ nhất là tôi  
Thứ nhì chẳng có... coi trời bằng vung  
Rượu vào con mắt mung lung  
Nhìn anh hóa chị, nhìn ông hóa thằng  
Dốc cao rượu bảo: đường bằng  
Ổ gà, nước đong... rượu rằng: khô khô  
Bóng râm rượu nhắc: ô tô  
Ô tô rượu giục: lao vô đi vào...  
Rượu vào "sung sướng" làm sao  
Lâng lâng rồi dễ bay vào Diêm Vương!

## **Bắt bẻ**

Ông nghiêm giọng hỏi cháu:

- Tí! Ông bảo cháu phải nghe lời ông cơ mà?
- Vâng ạ.
- Thế tại sao cháu không làm theo lời ông nói?
- Nhưng ông chỉ bảo cháu phải "nghe" thôi mà!

## **Tiền nào của nấy**

- Chán quá ông ạ!
- Sao?
- Giá ga ngày hôm qua có hai trăm chín mươi nghìn. Nhưng nhà mình lại hết ga vào hôm nay, giá vừa tăng lên ba trăm hai mươi nghìn một bình!
- Thôi bà ạ. Bà cần nhân làm gì, tiền nào của nấy!
- Hà ???

VUI VUI

VĂN NGHỆ

Số 287-09/2017 - xứ lạng